

Nữ Chân

Wason
AP95
VGD64+

ĐỜI MỚI

SỐ 104

Từ 11-3 đến 18-3-54



CL. TRUNG

ĐINH LIÊM
54

Ý KIẾN BẠN ĐỌC

...của Nguyễn nguyên Hùng, Hà Nội :

... Trong báo Đời Mới số Xuân, tôi thích nhất bản nhạc « Tình Ca » của nhạc sĩ Phạm Duy vì :

1) **VỀ NỘI DUNG** : tác giả đã nói lên được tất cả tâm tư của một người dân Việt yêu đất nước mình. Với 3 đoạn lời ca, biết bao nhiêu những điều tình túy của ngôn ngữ nước ta, biết bao nhiêu gia sản quý báu, phong phú của đất nước ; những cảnh sống hiền lành của người dân quê chất phác, những triều đại làm rạng danh xê số đã được tác giả trình bày một cách tế nhị. Tóm lại, bài này có giá trị thức tỉnh tâm hồn một số đông con người mới theo văn minh vật chất Tây phương, « mất gốc » ở thành thị, nhắc họ nghĩ đến giang sơn yêu quý.

2) **VỀ KỸ THUẬT** : Nhạc tình tế, có một nét « độc đáo » rõ rệt, không chịu ảnh hưởng của ngoại lai. Âm điệu hợp với tình cảm, tinh tình của đại chúng Việt Nam.

Vì không có hoàn cảnh hợp bản với các bạn khác, nên, trên đây, là những ý kiến riêng tôi.

..Của Ngọc Minh, Hà Đông:

Đến 27, tôi mới nhận được số Xuân, tôi không dấu nổi cảm động trước một tập san xinh xinh, hình ảnh dịu dàng vui tươi bài vở đầy ý nghĩa, thăm kín những nỗi đau khổ và dường như thúc đẩy dân tộc phải tranh đấu để dành lấy sự sống còn cho Tổ Quốc.

Tôi thành kính và suy nghĩ, rồi đọc kỹ từng bài một, mỗi bài đều có một màu sắc riêng, mỗi bài có một tư tưởng kín đáo đầy ý nghĩa phục vụ nhân dân mỗi bài đều có một sự mỉa mai chua chát một xã hội lỵ loạn, một thế hệ đầy buồn tủi và tang tóc.

Ảnh bìa Đời Mới số xuân theo ý riêng tôi :

— Tương trưng một sự chung lưng góp sức để xây dựng một cuộc Đời Mới, một cuộc đời thanh bình.

— Nói đến Khánh Ngọc và Thái Thanh ta không khỏi nghĩ đến những bản Dân ca được một sức sống bất diệt của dân tộc, lời chắc quí báu nêu lên với mùa xuân mới hướng tranh đấu là Dân tộc Độc Lập.

Trong Đời Mới số xuân tôi thích bài Tết quá riêng xan.

BẠN ĐỌC ĐỀ Ý

Bắt đầu số 105, ĐỜI MỚI sẽ xuất bản chiều ngày thứ bảy. Bạn đọc dài hạn ở các sở sẽ nhận được báo sáng thứ bảy, và bạn đọc lãnh báo tại nhà sẽ lãnh báo vào buổi chiều.

Quản lý Đời Mới

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán. Điện thoại 793 ChyLớn

— Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.
— Bài viết về tòa soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.
— Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

Cùng các bạn gửi bài đăng báo. — Tòa soạn tiếc không đủ thì giờ để viết thư riêng cho các bạn yêu cầu nên phải trả lời trên mặt báo. Các bạn hiểu mà thể tình cho. Đa tạ.

Giá báo Đời Mới dài hạn

(cả tiền cước phí)

TRUNG BẮC, MIỀN, LÃO

1 tháng....	28\$00
3 tháng....	84,00
6 tháng....	168,00
1 năm....	336,00

Bưu phiếu xin đề tên :

ông TRÁC ANH

117 đại lộ Trần Hưng Đạo—Chợquán

SÁCH HỌC SINH TIẾNG HÁN VIỆT THÔNG DỤNG

của THANH NGHỊ

Một quyển Hán viết từ điển đầy đủ không có in phần hán tự. Những danh từ kinh tế, chánh trị... đều có chú tiếng Pháp. Sách dày 550 trang, bìa cứng đẹp, mạ vàng.

Giá phổ thông : 50đ.

Nhà xuất bản THỜI THỂ

ĐỜI MỚI

số 1104

TRONG TẬP NÀY :

— 7 ngày quốc tế.
— Tuần lễ trong nước.
— Thời Tiến . . . Thế Nhân
— Ý và việc . . . Hậu Nghệ
— Ngược thời . Dương bá Dương
— Từ độc lập đến trung lập .

Triển văn An

— Đọc khắp các báo ngoại quốc
— Mở lối thoát . Ngô đông Thanh
— Sân phẩm văn nghệ . Tam Ich
— Phê bình phim : Hồn Trích Nữ .

Hoàng thu Đông

— Là một hòa bình . Đức Huệ
— Có thể trung lập được chăng .

Hà việt Phương

— Đi Bắc về Nam . Trần văn An
— Phóng sự : Ông Hoàng lòng

tôi . . . Minh đấng Khánh

— Có một tâm hồn . . .

Lâm ngữ Đường

— Tương lai tiếng Việt . . .

Động tâm Thành

— Thơ . . . Vĩnh Lộc, Yên Thọ

— Nhân bản mới trước thử thách thời đại . . . Thanh Lương

— Chuyện Phim : Tám năm lỵ loạn . . . Đoàn Thạch

Kiểm Đạt

— Tâm trạng một nhà nho . . .

Tân Sơn Nhất

— Kịch ngắn : Đợi ngày thanh bình . . . Giang Tân

— Tùy bút : Những con thuyền đẹp . . . Thanh Thuần



— Tiểu thuyết dài : Người nữ cứu thương . . .

Hoàng Thơ

— Trôi giạt . . . Vĩnh Lộc

— Truyện dài thời thế : Lầm lại cuộc đời . . . Hà Phương

— Truyện bằng tranh : Bóng hạnh phúc.



Tất cả các báo ở Paris nhắc đến vấn đề Đông Dương

Tất cả các báo ở Paris đều làm nổi bật vấn đề Đông Dương và dành một chỗ rất rộng đăng lời tuyên bố của ông Plevén khi về đến phi trường Orly và lời tuyên bố của Thủ tướng Bửu Lộc trước khi lên đường sang Pháp. Các báo cũng nhắc lại rằng thứ sáu 5-3-54 Quốc hội Pháp mở cuộc tranh luận quan trọng về chánh sách Đông Dương của chánh phủ và đến thứ hai, cuộc thương thuyết Pháp Việt sẽ khai mạc.

Tổng trưởng Plevén sẽ phúc trình về Đông dương

Theo tạp chí « Paris Match », ở Đông dương trở về, ông Tổng trưởng quốc phòng René Plevén sẽ thảo một bản phúc trình, phúc trình ấy sẽ dành riêng cho Ủy ban tối cao quốc phòng do Tổng thống Coty làm chủ tịch. Hội đồng Tổng trưởng sẽ chỉ biết phần thiết yếu tóm tắt của bản phúc trình, vì lẽ trước đây các nhơn viên



RENÉ PLEVÉN

chánh phủ không được kín miệng, các tin tức thường để lọt ra ngoài.

Ngày 5-3-54, quốc hội Pháp sẽ tranh luận về Đông-Dương

Theo lời yêu cầu của ông Daniel Mayer, nghị sĩ xã hội, chủ tịch ủy ban ngoại giao, chiều ngày 5-3-54 quốc hội Pháp mở cuộc tranh luận về vấn đề Đông Dương.



Hiện thời chánh phủ Laniel tỏ vẻ lạc quan về cuộc nhóm họp hội nghị Á Châu ở Genève

Theo lời giải bày của Ngoại trưởng G. Bidault vừa rồi, chánh phủ định ninh rằng vì những lý do khác nhau, Nga sẽ và Mỹ đều muốn triệu tập hội nghị ấy và có lẽ muốn cho hội nghị đi đến kết quả nữa.

Nga sẽ có những lý do về chánh trị để mong mỗi hòa bình văn hồi ở Á Châu, Cộn về phía Mỹ, Hoa Thịnh Đốn chú trọng vào phương diện kinh tế.

Sau rốt, ông G. Bidault trông mong tìm một giải pháp cho vấn đề Đông Dương.

Úc, Phi chịu tham dự hội-nghị Genève

Đài bá âm Úc vừa loan báo rằng Chánh phủ Úc đã chấp thuận lời mời với các đại biểu dự hội nghị ở Genève ngày 26-4-54. Phi luật Tân cũng đã chấp thuận lời mời dự hội của Mỹ.

Trung-cộng và Bắc-hàn đã chịu tham dự hội nghị Genève

Có tin từ Đông kinh, Trung cộng và Bắc hàn đã chịu tham dự hội nghị Genève.

Theo tin từ Paris thì cuộc hội đàm giữa những thuyền viên Pháp Anh, Mỹ đề chuẩn bị hội nghị Genève sẽ khai diễn ở Hoa-thịnh-Đôn (về vấn đề Triều Tiên) và ở Paris (về Đông Dương.

Giáo sư Bửu Hội tuyên bố trong tuần báo « Express »

Trước ngày tranh luận về vấn đề Đông-dương, tuần báo « Express » có đăng một bài báo dài tựa là : « Những tài liệu mới về Đông-Dương », gồm hai lời tuyên bố của giáo sư Bửu-Hội.

Theo báo Express, giáo sư Bửu Hội, một người trong hoàng tộc, đã tuyên bố rằng hồi cuối năm 1952, ông đã được chánh phủ Pinay, với sự ủng hộ của tổng thống Auriol, giao phó trách vụ thông tri với V.M. rằng « Pháp sẵn sàng tìm kiếm xem những mục đích hai phe đối địch có xung khắc với nhau chăng ? ».

Giáo sư Bửu Hội, từng là đại diện của chánh phủ Hồ chí Minh tại hội nghị Fontainebleau hồi năm 1946 và đã hợp tác với các chánh phủ Việt Minh trong giai đoạn « Mặt trận trận quốc » tuyên bố rằng hồi tháng Février 1953, trong lúc ông René Mayer giữ chức thủ tướng, giáo sư Raphael Leygues du hành ở Miến điện và trong cuộc du hành này, ông đã gặp gỡ một đại diện của chánh phủ V.M. tại Rangoon.

Giáo sư Bửu Hội đã yêu cầu vị đại diện này thông tri với chánh phủ Việt Minh về ý định của chánh phủ Pháp trong thời ấy muốn giải quyết vấn đề Đông Dương trong khuôn khổ của sự giao thiệp giữa hai phe mà thôi, không có ai ở ngoài xen vào.

Dựa theo những lời phúc đáp của đại diện V.M. hôm nay, giáo sư Bửu Hội tuyên bố trong báo « Express » ông có cảm tưởng rằng V.M. ước muốn tiếp xúc với chánh phủ Pháp với điều kiện là những điều sẽ thực hiện trong một ngày tới đây sẽ không bị phá hủy trong ngày sau.

Pháp và Đức mở lại cuộc thương thuyết

Các giới ngoại giao cho biết rằng chắc chắn là cuộc thương thuyết giữa Pháp và Đức về những vấn đề liên can đến hai xứ, nhất là vấn đề hạt Sarre sẽ được mở lại tại Bruxelles vào dịp sáu Ngoại trưởng của tổ chức Cộng đồng Âu Châu hội hiệp tại thủ đô nước Bỉ.

Ở Nhựt cũng có Âm mưu đảo chánh

Hội đồng toàn quốc của phong trào « cứu quốc » bành trướng ở khắp xứ với lối 500 tổ chức quốc gia cực đoan, đã công khai yêu cầu thủ tướng Yoshida xin từ chức và yêu cầu quốc gia lập lại một đế quốc với lòng yêu nước.



Tin chiến sự

Tình hình chiến sự trong tuần lễ trước có thể nói là tương đối yên tĩnh nhưng trong tuần lễ này (từ ngày 1 đến 5-3-54), cả hai bên đang chuẩn bị những trận đánh lớn. Bắc Việt cũng như Bắc Lào, hai điểm chính của mặt trận Đông Dương, đang xảy ra nhiều cuộc điều động binh sĩ vĩ đại. Chưa ai dám chắc chắn Việt Minh hay Liên quân Pháp Việt sẽ mở cuộc tấn công trước.

Phía Việt-Minh, người ta nhận thấy việc điều động lực lượng xảy ra liên tiếp mỗi đêm.

Phi cơ đã nhận thấy những đoàn công vơ xe cam nhông kiểu Molotova xuất hiện ở khoảng biên giới Trung-Hoa và con lộ số 41.

Việt-Minh khởi công xây đắp một con lộ mới khởi từ Lao-kay. Lao-kay nối liền Vân nam Phủ do đường xe lửa Vân rậm cũ.

Liên quân Pháp Việt cũng lo tu chỉnh lại các cơ cấu. Hàng trăm phi cơ vận tải lớn lo việc chở quân đội và vũ khí.

Vùng Trung Châu đã bắt đầu hoạt động trở lại; nhất ở trong khu vực thuộc phía Tây bắc Hà Nội và ở sông Hồng Hà. Việt-Minh đã tấn công vào đồn Đồng Đạo, cách Tây Bắc Hà Nội 30 cây số. Cũng trong khu này một đội tuần tiễu của liên quân bị chặn đánh.

Ngoài ra Việt Minh gây tổn thất cho quân đội hương dưng ở Phương Trường cách phía nam Hà Nội 30 cây số. Phía đông nam Hà Nội, quân xung phong Pháp Việt sau những trận đánh gay go đã gây tổn thất cho Việt Minh: Một số ít bị thiệt mạng, một ít bị cầm tù, một khẩu đại bác 57 không giật lùi và một đại liên bị tịch thu, bốn Pháp Việt, 2 xe hơi bố trí đại liên bị súng ba đô ca bắn trúng.

Cuộc hành binh của quân đội Pháp Việt ở khu vực phía Tây Trung Châu, khoảng giữa dãy núi với phân ranh vùng Trung châu và Hồng hà đã kết liễu và đã gây thiệt hại cho Việt Minh.

Theo thông cáo chánh thức của bộ tổng tư lệnh Pháp ngày 3-3-54, một cuộc đụng độ dữ dội đã diễn ra ở khu Nam, nơi có cuộc tảo thanh phía bắc Ninh bình. Hai bên đều thiệt hại khá nặng. Trong khu Hà đông, hai bên đụng độ, bên toán mở đường của liên quân có bị thiệt hại.

Khu Hải Phòng, một đại đội Việt Nam đã phục kích Việt Minh.

Theo ký giả tờ báo J. E. O. là Lucien

Bodard, hiện nay chưa ai đoán được Việt Minh sẽ tấn công như thế nào: Điện biên Phủ hay Trung châu, hay cả hai nơi một lần, chỉ biết Điện biên Phủ đang bị đe dọa nhiều nhất, có thể rằng Việt Minh sẽ nhờ pháo lũy này để thúc quân lên Trung Châu?

Khó mà đoán được, nhưng theo các giới quân sự, trước ngày mở hội nghị ở Genève sẽ xảy ra nhiều trận đánh lớn.

Mặt trận Ai Lao

Tình hình mặt trận Ai Lao đã hoàn toàn thay đổi. Trong lúc, cả tuần qua, người ta trông đợi một cuộc xung phong dữ dội của Việt Minh vào các pháo lũy nhỏ ở Mường Sai và Luang Prabang thì tình hình quân đội Việt Minh đóng ở hai nơi này rút đi và đang hướng về phía Điện biên Phủ.

Vùng Pak Sương, tây nam sông Cửu-long và phía Bắc sông này, quân thám thính Pháp Lào hoạt động đi sâu mà cũng không gặp Việt Minh.

Ở Lào Trung cũng không có một cuộc đụng độ nào đáng kể.

Mặt trận Trung Việt

Đáng kể là trận kịch chiến trên dãy đồi Lapit giữa Kontum-Pleiku, Việt Minh đã đụng độ tiêu đoàn Pháp đã dự chiến ở Triều Tiên. Một trận đánh xáp lá cà đã xảy ra. Cả hai bên đều bị tổn thất.

Ở khu vực hành quân Atlante, các đơn vị Pháp Việt vẫn tiến triển.

Ở Nam Việt, vài cuộc đụng độ nhẹ đã xảy ra.

Chung quanh cuộc thương thuyết Việt-Pháp tại Paris

Có nhiều bạn xa gần gửi thư đến hỏi bốn báo chủ nhiệm: Cuộc thương thuyết Việt Pháp sẽ cử hành tại Paris có nhân viên Hội Nghị Toàn quốc tham gia chăng? Về hai kiến nghị của H. N. T. Q. có ai đề ý đến nó chăng? Tổng thư ký có thái độ nào chăng?

Trả lời:

— Hội Nghị Toàn quốc là cơ quan nhứt thời làm nhứt sự. (Chiếu theo dự của Quốc trưởng).

— Chánh thức không có sự tham gia của H.N.T.Q. bởi vì Hội nghị này không còn.

— Không nghe nhắc đến hai kiến nghị của H.N.T.Q.

— Bốn báo chủ nhiệm không có quyền lấy thái độ với tư cách tổng thư ký. Với tư cách công dân Việt Nam, Ông đang chờ xem kết quả thương thuyết và đứng hẳn ngoài cuộc.

ĐỜI MỚI

Thủ tướng Bửu Lộc đã tới Paris ngày 3-3-1954

Thủ tướng Bửu Lộc đã tới Paris ngày 3-3-54. Thủ tướng tuyên bố với báo giới đại khái tình hình hiện thời đối với nước Pháp và nước Việt Nam một hiệp ước hòa bình thành nên Độc lập của Việt Nam, chiếu theo tinh thần bản tuyên ngôn của Pháp ngày 3-7-53.



THỦ TƯỚNG BỬU LỘC

Ông Phạm huy Thông Chủ tịch Mặt trận Liên Việt đã được phỏng thích

Ông Phạm huy Thông, giáo sư thực sĩ về văn chương, chủ tịch "mặt trận Liên Việt" ở Paris bị trục xuất khỏi nước Pháp đã lâu Ông Thông bị đưa về quân thù ở một nơi trong nước Việt Nam, ông vừa được Thủ tướng Bửu Lộc ra lệnh phóng thích.

Đồng lương 1954 đã được chánh phủ lưu ý

Thủ tướng Bửu Lộc vừa ra hai thông tư nói về việc tăng lương.

Thủ tướng nhắc đến việc tăng lương cho nhân viên công nhật và khổ ước giúp việc trong các công sở quốc gia, đồng thời đình chỉ việc trừ "một phần tư" về số lương mà các đảng công chức đã mượn trước Tết. Ngoài ra một ủy ban Tư vấn xét lại lương bổng thầy thợ công nhân các xí nghiệp tư.

THỜI TIẾN

Dư ba Hội nghị Bá linh vẫn tiếp tục vang dội để chuẩn bị dự luận cho hai cuộc Hội nghị Ngũ cường ở Giơ-neo và Hội nghị Thương thuyết Việt Pháp ở Ba lê.

Thể hiện ra dưới những hình thức sau đây:

A.— Liên quan tới toàn thê Hoàn vũ, có:

1') Vàng ở Pháp sụt giá vùn vụt do Nga chủ trương cuộc phá giá kim bản vị của khối Âu Mỹ.

2') Thượng Nghị viện Đức chuẩn y hiệp ước kinh tế Việt Đức, ký ngày 10-XII-53;

3') Nhân sĩ Nghị sĩ Quốc hội Pháp và dân chúng Ba lê nổi lên chống việc tái vũ trang Đức;

4') Tướng Radford, chủ tịch các bộ tham mưu phối hiệp của Mỹ tuyên bố: "Nga sẽ dựa vào sự chia rẽ của đối phương để nắm phần thắng lợi".

5') Phe Cộng sản Nam dương dựa vào cuộc kinh tế khủng hoảng, dựa vào sự tan rã của các đảng phái quốc gia, và dựa vào sự năng nổ của Bắc kinh mà nắm nổi vai chủ động trên trường chính trị gần đây;

6') Tổng thống Ê-sê-nô-vơ công khai tuyên bố đoạn tuyệt với thượng nghị sĩ Mac-Carthy, trong chính sách chống Cộng, mặc dầu là hai vị đều là người cùng một đảng;

7') Một số kiều dân Porto Rico (quần đảo thuộc Liên Hiệp Quốc Mỹ châu) có lẽ do đảng Cộng chỉ huy, đã bắn sả vào nghị viên tại Hội nghị Liên bang họp tại xứ Véné-zuela, (ở Caracas), để tỏ ý phản đối việc Mỹ chi phối xứ sở mình;

8') Hai ngoại trưởng Dulles và Molotov, cùng một lúc, ở trước mặt hội nghị toàn quốc nước mình đã lên án lẫn nhau cho rằng: đối phương muốn làm bá chủ hoàn cầu;

9') Báo "France Illustration" cho rằng Nhật đang nhắm mục đích tái lập cuộc xâm lăng Đông Á về tinh thần và thương mại, như hồi trước 1945;

10') Báo chí Pháp tung ra tin Nga sẽ đang qua một cơn khủng hoảng nông nghiệp cực kỳ trầm trọng;

11') Chính phủ Úc và Phi luật tán chấp nhận lời mời dự Hội nghị Giơ-neo;

12') Tại Syrie (chịu ảnh hưởng Anh Mỹ Pháp) phe Quốc gia lên nắm chánh quyền;

13') Tướng Neguib được phục chức giám quốc, (nghĩa là làm long trọng viên), còn thực quyền Thủ tướng thì lọt vào tay phái Quân nhân cách mạng trẻ tuổi.

14.) Mỹ lo xây cất pháo đài ở Thái Lan.

B.— Liên quan tới Pháp, có:

1') Dự luận quốc tế cho là V. M. gây ra phong trào cứu vãn Hòa Bình cốt để làm nhụt tinh thần tranh đấu của đối phương;

3') Tổng trưởng Pleven chủ trương: phe Quốc gia Việt nam phải có một Chính phủ và một Quân đội mạnh thì mới mong nối chuyện được với đối phương;

4') Tổng trưởng Bidault tuyên bố không muốn sự có mặt của V. M. ở Hội Nghị Giơ-neo;

5') Tổng trưởng hàng không Pháp qua An công cần;

6') Nội các Lào cải tổ.

7') Quốc hội Pháp thảo luận về đề nghị hưu chiến của Nê-ru.

C.— Liên quan tới Việt, có:

1') Chính phủ Quốc gia tăng cường mọi hoạt động xã lao;

2') Đặc Sĩ Dejean tỏ vẻ lạc quan đối với cuộc thương thuyết Việt Pháp, sẽ họp ngày 8 - III.

3') Thủ tướng Bửu Lộc cùng phái đoàn thương thuyết lục tục sang Pháp, và tuyên bố là: "Bạn thân sếnổi chuyện với Bạn thân";

4') Đối phương áp bức khá mạnh chung quanh Hà Nội;

5') Giáo sư Bửu Hội cùng một số nhân sĩ Việt ở Pháp sẽ đăng đàn diễn thuyết về tình hình Việt nam.

Rút lại, chiến tranh cân não gay hơn bao giờ hết.

Y VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

Câu chuyện a-lô

Các cô a-lô-lit ở Cholon gọi điện thoại trách Hậu Nghệ đã bảo các cô cầm sai mỗi lần xin số, vì các cô không bao giờ cầm sai cả, bởi một lẽ gần đi rằng mỗi lần có ai xin số thì các cô chỉ quay mấy thôi.

Còn bảo các cô bắt người xin số phải chờ đợi lâu, khi oan, vì các cô thì ít, mà người xin số lại đông, thành thử không thể chiều được cả mọi người cùng một lúc. Sau cùng, các cô cho biết rằng: mấy mớ cũ, công việc nhiều, bận rộn suốt cả 8 giờ mỗi ngày, mà trợ trợ chỉ có mấy chỉ em tui làm thế nào cho hơn được?

Ông giám đốc sở Bưu điện vừa được thưởng mẽ đay vì sốt sắng với phận sự, chắc sẽ không bỏ qua nỗi khổ tâm của người cộng sự dưới mình, nhất là sự khổ tâm ấy lại làm cho những thân chủ dẹn thoại ở Chợ lớn hóa thành ra khổ chủ.



Thơ tuần lễ im lặng

«TUẦN LỄ IM LẶNG» qua, gùng với tồn phí bao nhiêu lời hò hào, biểu ngữ, áp phích trên các đường, ồn ào và tốn kém cũng khá. Đợi xem kết quả sau bảy hôm im lặng này, có bớt những thứ ồn ào hỗn loạn chút nào không?

TAI MẮT...

...ĐÓ ĐÂY

● KHÔNG QUÂN MỸ Ở VIÊN ĐÔNG sau khi gọi 12 máy bay B 26 và 250 chuyên viên đến Đông dương, theo chương trình viện trợ quân sự cho Pháp, đã mở con đường hàng không Phi Luật Tân — Đông Dương. Theo lời đặt tướng Weyland vừa tuyên bố ở Hồng kinh thì hàng ngày 2 phi cơ C54 cất cánh khỏi phi trường Clark (Phi) qua bờ biên Đông Dương.

● Thượng nghị sĩ Mỹ Kennedy viết trên một tạp chí lớn ở Nữu Ước: Trung Cộng tăng cường viện trợ cho Việt Minh và Trung Cộng

Cứ biết rằng trong tuần lễ im lặng dân ở Saigon đã chứng kiến được sự hoạt động văn về của văn phòng quận trưởng một cách khá ồn ào trên các ngã đường. Thơ rằng:

— Bóp còi một tiếng đủ rồi,
Ch gì mà nhận liền hồi điếc tai.

— Cửa xe hãy đóng nhẹ tay,
Hai bên người đã ngủ say bao giờ.

— Ra đó vận nhô đủ nghe,
Bết rồi xin chớ có lè lè làm chi.

— Rạn ơi nói nhỏ bạn nghe
Khuya rồi chớ đóng cửa xe ầm ầm—

— Khuya rồi hơi chú Tâm Tôn
Tắt đèn máy hát cho lòng ngủ yên.

— Tức mình con chó nhà ai
Chú dẫu mà để sủa hoai suốt đêm

— Các anh lái xe
Giữ bèn phải, mỗ dẫu đường trông

trải cũng vậy.
Vi là thơ trong tuần lễ im lặng nên Hậu Nghệ cũng xin im lặng miễn phê bình.



Sự thật

« Chúng tôi chỉ yêu cầu các ông nói ra những điều đã thấy, tất cả những điều đã thấy, chỉ những điều đã thấy và y như chuyện các ông thấy, đúng với sự thật »

Đó là lời của ông thủ tướng Bửu Lộc nói với báo chí trong một bữa tiệc, có đông đủ cả nhân viên kiểm duyệt của bộ Thông Tin nữa. Hậu Nghệ xin trích lại đây

nhất là sau khi ông Tổng trưởng Thông tin Lê Thăng long trọng tuyên bố không gặt gao trong việc kiểm duyệt báo chí nữa, ngoài những tin tức quân sự.

Cùng bạn đọc

Đề tiện bề ứng phó tình thế, và cho sự dẫn đạo từ ĐỜI MỚI có hiệu quả hơn, kể từ đây, tất cả bài vở sẽ tập trung về bốn báo chủ nhiệm Trần văn Ân trông nom toàn bộ biên tập — Bạn Hoàng Thu Đông phụ trách về phần văn nghệ như trước.

ĐỜI MỚI

đang trở nên một lực lượng quân sự « không nguyên tử » lớn nhất thế giới.

« Trong những điều kiện ấy, chúng ta phải yêu cầu rằng tán chánh sách của ngoại trưởng Dulles sẽ có ảnh hưởng ra sao và sự cảnh cáo trả đũa bằng nguyên tử trong các vùng du kích chiến sẽ như thế nào.

« Nhưng nếu Trung cộng kháng can thiệp trực tiếp và chỉ tăng gia tiếp viện vũ khí cho Việt minh, cùng với các phải đoàn chuyên môn lo chức huấn luyện quân sự và dạy cách xử dụng khí giới tối tân, thì đến bao giờ chúng ta mới có thể dùng lực lượng trả đũa đạt qui mô của mình ?

Và lão nghị sĩ Mỹ kết luận: Tôi thấy hình như chúng ta đưa mình vào một cái thế cực kỳ khó khăn, một là viện trợ được đầy đủ để chiến thắng, hay là viện trợ theo một lối làm mất cảm tình của hầu hết dư luận thế giới cho rằng môn thuốc còn tai hại hơn là căn bệnh nữa. »



Gặp phải thế cô ?

BẠN là người tranh đấu. Lý tưởng của Bạn cần cứ vào công lý nhân loại. Bạn muốn thiết lập một xã hội có công bằng; trong đó thắng người được quyền cội mớ.

Công cuộc tranh đấu của Bạn phải trải qua nhiều giai đoạn. Giải phóng dân tộc là một. Bạn không thể không nghĩ dân tộc, không thể « nhồi » dân tộc Việt Nam với dân tộc nào khác để kết thành « nhân tộc ».

Trong công cuộc tranh đấu, từ giai đoạn này sang giai đoạn sau, từ giai đoạn nhỏ sang giai đoạn lớn, Bạn gặp phải nhiều trở lực. Có khi Bạn bị hãm vào cái « thế cô ». Bạn biết rằng người ta đi sai đường, đa số người trong xã hội ngã về cái thế mạnh, cái thế đông người. Bạn thấy cái « thế dân tộc » có thể biến thành cái « thế người của khối », Bạn sợ nền độc lập dân tộc hoá ra « cái lò cái tộc ».

Bạn muốn vạch một con đường cho dân tộc tiến, Bạn định tìm cái thế mới cho đồng bào khỏi phải sa vào cái hố « chôn con người, chôn tự do », nhưng Bạn nhìn lại là Bạn bị cái « thế cô » giữa đám người say sưa.

Trong cái thế cô, trước sự tràn ngập của sức mạnh, Bạn phải có thái độ nào ?

Thái độ mà Bạn phải có là thái độ của người tin tưởng ở năng lực thắng người, tin tưởng ở sự thức tỉnh của thiểu số. Bởi vì thắng người giác ngộ có thể đánh tỉnh thiểu số, và thiểu số có lý tưởng, có chí quả quyết là cái mầm của sức mạnh ngày mai.

Nhận ra điều ấy là Bạn có đường lối làm việc trong hoàn cảnh ngày nay.

BẮT HỮ

● Trong cuộc tiếp xúc giữa Foster Dulles với thủ tướng Tây Đức, ngoại trưởng Mỹ có bàn cãi với Adenauer về chánh sách sẽ theo đuổi trong trung hợp quốc hội Pháp không chịu chuẩn y Hiệp ước cộng đồng phòng thủ Âu châu. Hai chánh khách thỏa thuận về phương sách sau đây: «Đạo» quân Châu Âu không thể thành lập được thì Mỹ và Anh sẽ ký một hiệp ước riêng với Tây Đức theo «hòa ước đã ký với Nhật».

● TRONG MỘT CUỘC HỌP của đảng xã hội Pháp, ông Naegelen tuyên bố lấy làm tiếc rằng ở hội nghị Berlin ông Bidault « rất thường làm phát ngôn viên cho M. Dulles một cách ngoan ngoãn quá ».

● MỘT ỦY BAN AN XÁ chánh trị phạm hải ngoại vừa thành lập ở Paris. Theo thông cáo thì « mục đích của ủy ban là kiểm cách đạt được một đạo luật an xá cho tất cả những chánh trị phạm hải ngoại trước lần kỷ niệm thứ mười, ngày giải phóng Paris ».



CÁI LƯỚI CON NGƯỜI

Một ông chủ kia bảo người đi chợ: hãy mua cho ta món ăn ngon nhứt.

— Vâng, tôi sẽ mua cái lưới.

— Rồi, cũng mua cho ta món ăn dở nhứt.

— Vâng, tôi sẽ mua cái lưới.

Ông chủ ngăn người, thét:

— Cũng một món lưới, mà người cho là vừa ngon nhứt vừa là dở nhứt, thế là sao?

— Thưa ông, thế là tùy ông nghĩ, tùy ông cho, tùy ông cả.

Chuyện ấy là chuyện xưa. Chuyện nay là chuyện Thủ tướng Bửu Lộc, trong buổi tiệc đãi ký giả Việt Nam và ngoại quốc, trước khi lên đường phó Hội thương thuyết Pháp-Việt Ba-ri. Thủ tướng bảo:

— Báo chí cũng như cái lưới Esope, hay tốt, dở tốt cũng đó.

Thế là Thủ tướng Bửu Lộc cho rằng: làm lợi cũng do báo chí. Chẳng khác Tiều Hà nhà Hớn, làm nên Hàn Tín và diệt Hàn Tín, cũng một ông Tiều Hà.

Các Bác làng ta có nghe chưa? Nền cũng là các Bác, mà hư cũng là các Bác. Các bác tưởng sao?

Thì đây, hãy nghe thủ tướng Bửu Lộc nói thêm: « Sự thật có nhiều mặt. Sự thật là Một, mà nghệ thuật của nhà báo có thể mặc nhiều cách, mặc cho nó dễ thương hoặc mặc cho nó coi khó chịu. Chẳng khác nào một cô gái đẹp, được khéo trang sức càng tăng sắc đẹp hấp dẫn người; mà nếu cô ấy bị mang vào mình các thứ hào nháng thô kệch, thì người cô hóa ra xấu xí ».

Chắc là các Bác không chối cái cái lẽ mà Thủ tướng nêu ra. Bá Đường tôi cũng chịu một phần cho nên mỗi lần viết bài đều cố tìm cái hay trong cái dở, cố gắng cạo gọt cho câu văn mình được một ngày được trơn bết. Mà làm sao cũng không vừa lòng ông chủ nhiệm và ông chủ bút cả. Hai ông cứ bảo chưa phải vậy, chưa hay, chưa ngược. Từ đây, tôi định sẽ trả lời; như anh đi chợ kia: « Tùy ông chứ, hay dở cũng đó mà ». Sẽ coi hai ông trả lời ra sao?

Mà tôi có chỗ chưa đồng ý với Thủ tướng Bửu Lộc. Không chỉ có hay với dở đâu. Tôi tán đồng « cái thế ba chân » của bạn Hồng Nam, đồng nghiệp của tôi hơn. Tôi cho rằng nhà viết báo, nhứt là ở xứ ta, còn một « cái » khác, là:

Viết đầy trang, viết hùng dũng, viết cộc, viết « kêu », mà không có ý nghĩa gì cả.

Cái đó thì khác hơn cái lưới.

Đường Bá Đường

Helvetia



Máy-May Suisse "Helvetia"

TỔNG PHÁT HÀNH INDO COMPTOIRS. SAIGON

Đại tửu lầu
SOAIKINH LAM

446, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RẢI MÁT MỀ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÁI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

446 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX

ĐÃ CÓ BÁN

**NGƯỜI CHỒNG
HOÀN TOÀN**

tiểu thuyết tâm lý và xã hội

Của Lê văn Trương

Tác phẩm thứ hai trong tập

CHÌA KHÓA HẠNH PHÚC

Quyển sách thứ nhất của nhà

xuất bản Lê văn Trương

30b Phố Nguyễn Trung Trực

(cạnh hàng Than) Hanoi

Đại lý độc quyền
Nam Việt—Caomiên—Lào

YIEM YIEM thư trang
113-115 Kitchener-Saigon

ĐÔI MỜI số 104

TRƯỚC THỜI CUỘC

Từ

ĐỘC LẬP

đến

TRUNG LẬP

★ TRẦN VĂN AN viết ★

TRÊN mặt báo này, đã mấy lần chúng tôi có dịp đề cập đến vấn đề trung lập. Trong số 87, ngày 26 tháng 11, 1953, bài « *Bế lập có thể liên lập mà không thể liên thuộc* » có giải rõ thế nào là liên lập, và trong số 92 (31-12-53) bài « *ngăn giặc bằng hòa bình được chăng?* » có chỉ rõ phải « *đặt giặc trong cái thế không đánh được* » và « *đặt hòa bình trong cái thế giữ được* ».

Gần đây, trong số 102 (25-2-54) bài « *chỉ có cái thế dân tộc mới giành và giữ được độc lập* » có câu: « *Ta có nói được trung lập chăng là khi nào dân tộc Việt Nam làm chủ tình hình nội bộ một cách trung lập... nhưng, tìm ra cái thế, hay con đường đi tới hoàn cảnh trung lập mà không biết lập, ấy là cả một vấn đề mà người Việt Nam thực thời đã nghĩ đến và còn phải nghĩ đến.* »

Cách đây vài tuần, bạn Hồ-hữu-Trường có công khai đưa ra giải pháp chánh trị trung lập chế ở Việt-Nam. Nhon đứng trước sự bức bách có tính cách quyết định của thời cuộc, thiết tưởng cũng nên bàn qua vấn đề trung lập. Nhưng, nói đến trung lập không thể kết nó vào sự độc lập quốc gia. Bài này chưa trực tiếp hưởng ứng hay trả lời bạn Hồ-hữu-Trường. Chúng tôi muốn nói chung, nói với tất cả đồng bào, bởi vì tất cả đồng bào đều đòi hỏi độc lập và hòa bình, có khác chăng là ở chỗ định nghĩa độc lập và hòa bình.

NGUYỄN TẮC CHÁNH.— Vô luận ta bàn việc chi, ta đặt vấn đề gì, đưa tới kết luận nào, hoặc ta đưa kế hoạch xây dựng cái chi, ta phải dựa vào thực tại. Dù là ta tính việc ngày mai, ngày kia đi nữa, ta cũng không lờ

ĐÔI MỜI số 104

được thực tại ngày nay. Chánh trị lại cần thực tại hơn môn nào khác cả. Vì thế mà đề tài của bài này là: *từ độc lập đến trung lập*.

Muốn cho nước ta trở nên một nước trung lập, chắc là không một người Việt nam nào là không muốn. Mà muốn là một chuyện dễ, còn biết muốn, biết thực hiện là một vấn đề khó, cực kỳ khó. Tôi sẽ nói về sự phân biệt « *trung lập hóa* » và « *trung lập chế* » ở đoạn sau. Bây giờ tôi xin cùng bạn đọc nhìn vào thực tại Việt nam.

Nước Việt nam phải là nước độc lập chưa?

Trên lãnh thổ Việt nam có xảy ra những gì?

Tình hình nội bộ của Việt Nam như thế nào?

Bất tất phải trả lời ba câu hỏi ấy ở đây, bởi vì chính bạn đọc đã tự trả lời, vì đã trông rõ như một vớ một là hai. Có điều ta cần nhắc đến, hay nhấn mạnh, là giặc đánh trên đất Việt Nam, kéo dài hơn tám năm, đã biến tánh, đổi hướng. Và có điều nên nói nữa là giữa hai bên tác chiến không có vùng đất phân biệt, không có ranh giới: bên này là bên kia, mà bên kia cũng có thể là bên này.

VẤN ĐỀ ĐỘC LẬP.— Đặt vấn đề trung lập chế tất phải đặt vấn đề độc lập, bằng không thì trung lập không có ý nghĩa. Trung lập đối ngoại là trung lập hóa, là Việt Nam không đi với khối nào, nước nào để chống lại nước khác, là Việt Nam không theo ai cả. Còn trung lập chế là nhiều nước ký kết thừa nhận một chế độ trung lập cho nước Việt Nam. Trong hai điều, điều nào cũng phải có một quốc gia



Khi lực sĩ bị bệnh

— Ở 140 độ 2 u ? Vây kỷ lục hoàn cầu là mấy độ ?

— dân tộc Việt Nam (Nation Vietnamienne).

Trên lập trường quốc tế thì có trên 30 nước thừa nhận Quốc Gia Việt Nam,

Trong tình cảnh ấy, ta sẽ giải quyết vấn đề độc lập như thế nào?

Phải giải quyết trước rồi mới tính việc trung lập hóa hoặc trung lập chế, hay là đồng thời giải quyết cả hai vấn đề? Căn cứ ở lời tuyên bố của bạn Hồ hữu Trường thì bạn chủ trương lấy trung lập chế giải quyết vấn đề độc lập (nếu tôi hiểu không lầm).

Ta thử xét qua phần thực hiện. Nhược bằng sự nhìn nhận thế chế trung lập của Việt Nam có thể xảy ra, thì nội bộ Việt Nam sẽ ra sao? Ngưng bắn trong một thời gian rồi tổ chức cuộc tổng đầu phiếu chăng? Chỉ có thể chờ không khác hơn được.

Đẹp sự thương ghét qua một bên, bỏ hẳn cả định kiến và các lập trường chánh trị khác nhau [qua một bên, chỉ lấy cặp mắt người dân Việt mà nhận xét thì ta phải nhìn nhận rằng tổng đầu phiếu có cả hai bên,

(xem tiếp trang 41)

ĐỀ KIẾP CÁC BÁO NGOẠI QUỐC

Mỗi người một sở thích

Trong cuộc hội nghị từ trước, ngoại trưởng Molotov chỉ uống Whisky của Anh, trái lại ngoại trưởng Bidault thích thứ rượu vodka Cộn ngoại trưởng Eden, năm ngoái bị mỗ dạ dày nên chỉ uống nước cam. Ngoại trưởng Foster Dulles chỉ uống sữa.

Đến tuổi già thì đa phải nhân

Hoàng đế Haakon ở nước Na Uy đã 82 tuổi thích đi dạo chơi một mình trong các ngã đường ở thành phố. Hai thiếu nữ bắt gặp và liếc thấy mặt Hoàng Đế. Haakon vừa bước đi được vài bước, một em ghé gần lại em kia thì thầm: "Hoàng đế đến tuổi già thì đa cũng nhân". Haakon quay lại, trả lời hóm hỉnh: "Thật đúng như vậy, nhưng tại Trẫm vẫn còn thỉnh lăm."

Trồng cây lên sa mạc

Chính phủ Ai cập đang nghĩ đến việc biến các bãi sa mạc ở Ai cập thành đất tốt để trồng trọt.

Họ nghĩ sẽ trồng lên sa mạc một thứ cây mọc ở Úc châu. Thứ cây này có thể cao đến 3 thước. Cành cây có lá xanh và dày. Có thể chịu đựng với sức nóng. Cây này thấy xuất hiện ở Lybie, hột cây do lính Úc mang đến trong đại chiến vừa qua. Hiện giống cây này lan tràn khắp sa mạc vì vậy người ta có thể chăm nuôi được súc vật.

Ở Ấn-độ, những người thợ máy điện ở Chambal đình công đòi lương bằng những con lừa.

Một người thợ chỉ lãnh 250 quan một ngày, lứa thì lãnh đến 400 quan.

Lại Tây, lại Tàu, có Rose Llanos là một nữ diễn viên rất tên tuổi. Muốn biểu diễn vai người đàn bà rần, cô đã đi khắp các vườn bách thú để nghiên cứu về điệu bộ của loài rần.

Một nhà chơi tem sành sỏi Anh cho biết tập sưu tầm tem của Farouk đem bán đầu giá sẽ được 100 triệu quan tiền Pháp.

Chỉ một cái phong bì với 3 con tem Lỗ Mã Ni cực kỳ hiếm đáng giá đến 2 triệu rưỡi.



TRANH KHÔNG LỜI

Ở Israel 25% vụ cưới đưa đến ly dị NGUYỄN DO: truyền thống và lễ nghi khác nhau, vì đó mà vợ chồng không hiểu nhau. Chồng ghét nạn này, nghe đâu chính Phủ định lập những nơi huấn luyện về vấn đề hôn nhân.

Thăm hiềm trung tâm địa cầu

Các nhà bác học thế giới sẽ hội họp tháng tới ở La mã để nghiên cứu việc thăm hiềm trung tâm địa cầu.

Einstein đã tuyên bố: "Chúng ta sống trên một lớp vỏ đặc rất mỏng bao trùm một khối hơi, ở nhiệt độ 1200 độ."

Những tài nguyên ở 50 cây số cách lớp vỏ đó sẽ gấp 200 lần nhiều hơn những tài nguyên ta tìm thấy trên mặt đất. Đem trị giá có thể bảo đảm sinh sống cho 10 ngàn triệu người.

Mà theo lời giáo sư Gamow ở Đại học đường Hoa thịnh đồn thì "hiện nay chúng ta bắt lức để nuôi sống đầy đủ 2 ngàn triệu rưỡi người".

(Semaine du monde)

Đứa bé sói

Ramu, « đứa bé sói » vừa mới tìm được ở Ấn độ. Đứa bé ấy chừng 9 tuổi, đi chèo bằng bốn chân, không nói năng gì và chỉ tru lên như chó sói. Hình như từ khi sinh ra, theo một vài nhà bác học phỏng đoán, một con sói đã nuôi Ramu.

Ramu giống hệt như một con chó sói nhỏ; nhấm nhé muốn cắn, và chỉ ăn thịt sống. Đây cũng không phải là một chuyện mới lạ. Năm 1920, người ta đã tìm ra hai đứa gái nhỏ 2 và 8 tuổi, sống trong hang của chó sói. Khi người đem về nuôi, một đứa sống thêm một năm, còn đứa kia 9 năm thì chết. Phải mất 5 năm để tập luyện cho đứa sau đi được như người thường. Khi chết, nó đã có thể được chừng 100 chữ.

Chiếc đầu máy xe lửa chạy bằng điện

Các báo chí Pháp đã công bố trên những trang đầu, những mục báo về chi tiết. Việc chiếc đầu máy xe lửa

tối tân chạy bằng điện đã phá kỷ lục tốc độ thế giới về ngành hỏa xa. Đầu máy này do Pháp chế tạo chạy được 234 cây số một giờ sau khi đã lần lượt thực hiện được những tốc độ 222 cây số và 230 cây số.

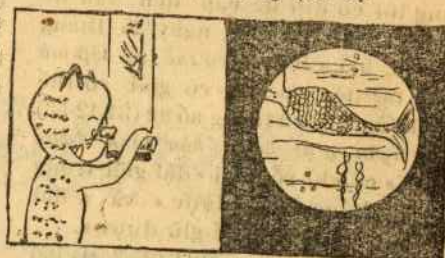
Đầu máy này cũng giống như những chiếc đầu máy vẫn thường chạy kéo các đoàn tàu tốc hành trên các đường Paris Bordeaux, và Paris Lyon.

Thuyết giáo hòa bình

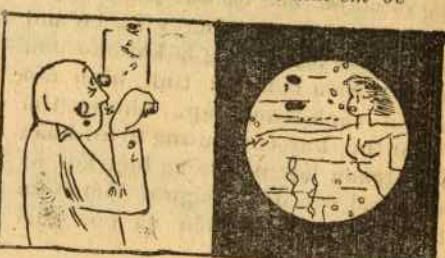
Một người Thủy điền muốn thuyết giáo « Hòa bình » và « Tâm chí Hội » bằng cách hô to: « Đoàn bà muốn năm » Theo lời ông, đoàn bà tượng trưng cho điều Thiện và chỉ có đoàn bà mới cứu vãn nỗi hòa bình và tự do.

Chuối mọc giữa thân cây

Ở NAM VANG.— Cuối đường Pierre Pasquier, sau một cái miếu có trồng trên 30 cây chuối trong đó có một cây cao độ 2 thước. Bỗng nhiên giữa cây lại mọc ra 2 nải chuối. Mỗi nải có trên 10 quả. Thật là một hiện tượng quái dị.



Nữ thủy thần trước mắt em bé



Nữ thủy thần trước mắt người lớn

Hộp thư Quản lý

Chúng tôi có nhận được bưu phiêu của những bạn đọc:

Bình Minh, Battambang	336\$
Trần văn Niêm, Vientiane	206\$
Nguyễn văn Bay, Nhatrang	450\$
Nguyễn tiền Long, Đông Hót	56\$
Lê văn Lê, Phan Thiết	170\$
Trương duy Việt, Błao	200\$
Trương thổ Thảo, Hanoi	85\$
Nguyễn xuân Đan, Błao	170\$
Hải, Surveillance Mimot	85\$
Hoàn văn Quang, Quảng Trị	100\$
Đoàn văn Truật, Paksé	186\$
Ngô soi Tích, Poulo Condore	150\$
Phan v Lào, Kompong Châm	170\$
Hoàng v Châm, SP. 58.590	168\$
Trần phúc Luỹ, Đàngnang	445\$
Hoàng đình Luân, Nhatrang	100\$
Phan thành Tước, PnomPenh	200\$
Tạ duy Chiêu, Vientiane	307\$

Xin đa tạ

Con đường bế tắc

KHÔNG phải mãi đến cái tháng Hai, tháng Ba năm 1954 này, giáo giới (gồm có giảng viên và học sinh các cấp) mới biết hợp biểu tình để phản đối cái này cái khác, ở tận bên nước Ý, nước Tây, nước Ấn, nước Pháp, hoặc ở Nhật, ở Hương Cảng.

Vì, xét qua lịch sử văn học và chính trị thi, ngay ở trong truyện Nhị độ Mai, cũng đã thấy kể tới vụ thí sinh hợp nhau đả đường đánh phá kiệu hai cha con nịnh thần Lư Kỷ Hoàng Tung; rồi, trong xã hội loài người ở Đông và Tây thì đã xảy ra biết bao nhiêu cuộc vận động nhân dân, bao nhiêu cuộc khởi nghĩa, bao nhiêu cơn Cách Mạng do giáo giới lãnh đạo: tiêu biểu nhất là cuộc Cách Mạng vĩ đại năm 1848 ở Pháp, còn ở Tàu thì là Cuộc Ngũ Tứ vận động rầm rộ vào năm 1917.

Tại sao có hiện tượng đó, há không phải là tại rằng: giáo giới xưa đây vẫn là từng lớp nhò vào điều kiện sinh hoạt tinh thần của mình mà sẵn ra được những thành phần ưu tú sớm giác ngộ nhất về mọi biến chuyển lớn của thời thế? Nói cho rõ hơn thì giáo giới đứng hàng tiền phong của phe trí thức nên cảm thông dễ dàng và sắc bén với mọi sự đổi dời ở trong xã hội. Rút lại một câu thì giáo giới có hoàn cảnh thuận tiện để bắt mạch thời đại.

Do đó, mỗi khi thấy mạch thời đại mà ú trệ thì những người đó đã ra tay khai thông, tìm cách mở lối thoát cho loài người.

Xưa đã vậy

Nay thì sao?

CŨNG chẳng phải mãi đến trên dưới nửa năm nay phân số báo giới có ý thức mới đề cao câu chuyện giáo dục và nhất là đời sống học sinh lên. Vì đã từ lâu (khoảng 1930), các phần tử sáng suốt trong giới Văn hóa nói chung, và trong giới giáo dục nói riêng, đã thẳng thắn đặt lên thẳm xanh của thời đại ba vấn đề nóng cốt này:

- 1) Nguyên lý giáo dục cũ đã tỏ ra là sai lạc;
- 2) Phương pháp giáo dục cũ đã tỏ ra là chật hẹp;
- 3) Phương tiện giáo dục cũ đã tỏ ra là thiếu sót;

Tóm lại thì nền giáo dục cũ đã tỏ ra là không hợp thời nữa, về cả hai mặt lý thuyết lẫn thực hành: nền giáo dục cũ không còn đường tiến bộ nữa; nền giáo dục cũ không thể tạo ra

VẤN ĐỀ GIÁO DỤC

MỞ LỐI THOÁT



NGÔ ĐỒNG THANH viết

★ ★ ★

được một Con Người thích ứng nổi với thời thế nữa.

Nền giáo dục cũ vừa bất túc vừa bất lực.

Chứng cứ:

1) Về Nguyên lý

nền giáo dục cũ đã hoàn toàn sai lạc, khi đặt con người (là giảng viên và học trò) ra ngoài, hay lên trên xã hội, nghĩa là xa đời sống thực tế.

Quả vậy, từ cấp Mẫu giáo cho đến cấp Đại học, cả thầy lẫn trò đều dạy nhau, đều học nhau bằng sách vở từ chương; mà học là cốt để làm ích cho thân mình « học để biết » (độc thiện kỳ thân); đều coi học vấn là một lợi khí phục vụ cá nhân, nếu chưa phải là một món xa xỉ phẩm, một trò du hí để tiêu sầu giải muộn; gián hoặc có coi học vấn là một phương tiện khám phá ngoại giới và nội tâm thì lại cho nó là một phương tiện vô tư (khoa học không có biên giới quốc gia và giai cấp); gián hoặc cũng có một đôi khi theo chương trình không đến nỗi sát mẻ quết là: gồm đủ ba mặt tri dục, đức dục, thể dục, song luyện cho thạo cả ba « môn » ấy rồi để làm gì? nếu không cốt để cho giỏi suông, tốt suông, khỏe suông, nghĩa là cốt để... làm cảnh? để phô trương tài đức cá nhân: học hành để lấy bằng, tu tính để lấy chức, tập tành để lấy gái? Hối có khác chi cái nạn khoa cử xưa kia được mấy may?

Rút lại thì nguyên lý giáo dục cũ, căn cứ vào chỗ giáo dục phục vụ cá nhân đã hoàn toàn lỗi thời rồi: nó sản ra một lớp một sách, đã không làm nổi chất men cho nguồn tiến hóa, mà lại còn cản đường đi tới của nhân loại nữa. Nền giáo dục cũ đã thất cơ về nguyên lý vậy.

2) Về phương pháp

nền giáo dục cũ đã hoàn toàn chật hẹp không đủ chứa đựng khả năng tìm hiểu của con người — đã vậy nó lại còn trói buộc tâm trí con người nữa, trói buộc một cách độc đoán — vì phương pháp đang áp dụng là phương pháp một chiều: đi từ thầy xuống trò, đi từ trên xuống dưới. Phương pháp cao áp, bắt buộc, ép uổng, khiến cho thầy, xét đến cùng, chỉ là một thứ máy nói, máy hỏi, còn trò thì dĩ nhiên phải là một thứ máy nghe, máy đáp.

Cho nên, trừ ít nhiều trường hợp hiếm hoi lăm lăm ra, thì trường học đã là một cái chuồng khurou, chuồng vẹt, trong đó thầy thì dạy... thuộc lòng, trò thì học... thuộc lòng; hơn nữa trường học là một rạp xiếc, trong đó thầy là một tay thuật sư tuần duồng, trò thì là... lũ thú dữ; hơn nữa, trường học là một cái lò... gạch. trong đó thầy dùng khuôn mẫu nhất loạt... đúc ra một... lò gạch chung một cỡ, một kiểu, một khổ. Thì hỏi có khác chi phương pháp: Ê... a... chí, hồ, giả, đã?

Rút lại thì phương pháp giáo dục cũ, căn cứ vào chỗ uy quyền của cá nhân lãnh đạo, đã hoàn toàn lỗi thời rồi: nó sản ra một lớp người ỷ lại, nó lệ tiền nhân, nhất thiết phục tùng khuôn sáo cổ hủ, đã không phát huy nổi sáng kiến để đào lại còn vui dập rất nhiều khả năng thiên bẩm đi, rồi kết quả là luyện thành cả một thế hệ bung xung, người nộm, trong đó lác đác, vật vờ một vài tâm trí ần ứ, bất mãn, phiền loạn vì bất đắc chí.

Nền giáo dục cũ đã thất thế về phương pháp vậy.

3) Về phương tiện

nền giáo dục cũ đã hoàn toàn thiếu sót, khi đem dồn con người (là thầy và trò) vào những trại « tập trung » có mỹ hiệu là: học đường; làm cho « con người học đường » thành ra biệt lập, cô lập hẳn đối với xã hội loài người làm cho « công việc của học đường » xa lạ hẳn với « công việc của xã hội » khiến cho « trường học » và « trường đời » (là gia đình, là quốc gia, là quốc tế) hiển khi ăn khớp với nhau và do

(Xem tiếp trang 39)

TỪ VẤN ĐỀ SẢN PHẨM NGHỆ THUẬT TRÊN MÀN ẢNH đến vấn đề điện ảnh Việt Nam QUA VẤN ĐỀ DÂN TỘC TÍNH

II Kiếp hoa

ĐÂY là một bi kịch cá nhân — cá nhân mà thôi. Câu chuyện bắt đầu bằng... tình trạng chiến tranh, diễn ra bằng một số trường hợp liên tiếp nhau, trường hợp này lôi kéo trường hợp khác, rồi kết thúc bằng một cái chết làm thiên hạ ngạc nhiên — ngạc nhiên vì có... ông trời nhúng tay vào. Tên câu chuyện là: *kiếp một bông hoa*. Mâu sắc câu chuyện là: *bi kịch tâm lý*. Và cái thể... nghệ thuật gọi là *thể tả chân tâm lý* (réalisme psychologique).

KỂ ra cũng nên đề một bên vấn đề *kỹ thuật*, và người phê bình — bất kỳ là ai — cũng chưa nên khó khăn. *Kỹ thuật* là cái làm ra: *ánh sáng, hình ảnh và âm thanh*, tức là một phần lớn của *tiếng nói màn ảnh* (langage cinématographique).

Muốn có *hình ảnh* và *âm thanh* của phim « *La red* » chẳng hạn, phải có máy tốt và chuyên viên giỏi. Muốn có *âm thanh* và *nhạc đệm* của các phim « *Le troisième homme* » hay « *Le train sifflera trois fois* » chẳng hạn, phải có một tổ chức truyền âm và một thứ nhạc tinh vi — nghĩa là phải có máy tốt, có *studio*, phải có nhạc sĩ tài cùng công tác. Nói tóm lại, là phải có... tiền. Mà đâu có phải ai cũng là ông Goldwyn hay Warner Bros! Nhất là người Việt Nam!

Tôi chưa hẳn đồng ý với các bạn thường phàn nàn về phương diện *kỹ thuật*. Phàn nàn như vậy không khác gì phàn nàn người ta không có tiền. Làm thì làm, đợi đến lúc theo kịp thiên hạ về tiền mới quay phim thì xin nói thật, màn ảnh Việt Nam của người Việt Nam vẫn phải... trắng suốt đời chẳng hạn. Cái *hay* của ngày sau cũng là nhờ ở kinh nghiệm cái *đỡ* của ngày trước. Người đời thường hay vô tình quên ơn nghĩa đấy thôi!

NHƯNG còn vấn đề *diễn xuất*?

Đây là một vấn đề cần đặt ngay — và nếu có *đỡ*, ấy là tại mình, thiết là chẳng còn biết đổ tội cho ai và cho một lý do nào được. Trừ phi là muốn phàn nghệ thuật!

Cái người chôn phim *Kiếp hoa* là nhà đạo diễn. Và cái người cứu vãn cho phim ấy lại là cô Kim Xuân. Nhà đạo diễn là người phải *sống* (lời nói lại: *SỐNG*) tất cả các vai. *Sống* là tự hình dung mình là nhân vật — từ lúc chưa giống một tí nào cho đến lúc hoàn toàn giống, giống như hóa thân (incarnation) vậy.

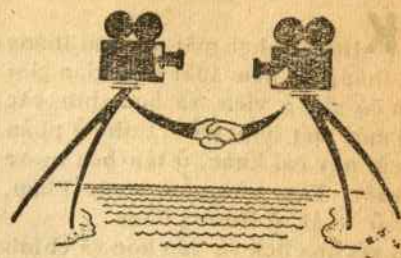
Đối với diễn viên thì *sống* nhân vật nghĩa là làm sao cho khi ở sân khấu hay màn ảnh, người ta không thấy

✂ của GAM ÍCH ✂

Ba - Văn quát « *vó ngựa truy phong* » đầu cả mà chỉ thấy có *ánh sáng*... ghiền, anh ghiền một trăm phần trăm — hay hơn thế! (Thằng hoặc, ngó lên sân khấu mà chỉ thấy Ba-Văn lộ lộ ra mà không thấy anh ghiền đầu cả, ấy là Ba-Văn thất bại và cái tuồng « *Vó ngựa truy phong* » *đỡ* vậy). Ở trong phim *Kiếp hoa*, thiết tình là nhà đạo diễn không *sống* một vai nào cả — trừ vai cô Kim-Chung ở nửa phim sau và cô Kim-Xuân ở toàn phim. Kết quả là nhà đạo diễn và ông Trần-quang-Từ, hai người đưa cuốn phim xuống dốc...

Nhà đạo diễn tập diễn viên, mời tập có một nửa, đã cho là... được rồi! Còn diễn viên? Diễn viên thì mới tập, mới *sống* được một phần, đã cho là... được rồi! Cái việc *sống* này thiết là phức tạp. *Sống* quá vai nhân vật một chút thì thành *kịch*; *sống* lố một chút nữa thì thành *tuồng*; mà *sống* chưa đủ thì thành ra *sống*... sượng. Cái lối *sống* cầu thả ấy gây ra bao nhiêu tai hại — nếu có thể nói thế.

Đây. Diễn viên nói trước khi phải nói, làm cử chỉ trước khi phải làm cử chỉ: trong một cuộc đối thoại, diễn viên cứ như là chực cho người



kia nói xong đề nói và sẵn có cử chỉ... làm cử chỉ.

Đã là một tấn *bi kịch tâm lý* thì diễn viên phải vận dụng hết sự phong phú của đời sống bên trong ra nét mặt. Cả cái phim « *Le train sifflera trois fois* », nhà đạo diễn chỉ dùng có một cái mặt của Gary Cooper, không hơn không kém. Còn cái mặt của ông Trần quang Từ thì thiết là không phải mặt của ông Thiện chút nào... Chẳng riêng gì vai ông Thiện! Trừ cô Kim Chung ở nửa đoạn sau. Để đến đôi vai phụ là vai cô Kim Xuân lại là vai cứu sống phim « *Kiếp hoa* »!

Cử chỉ là phần ảnh của ý tưởng và tâm trạng nhân vật. Gần hết cái « *tốc lực* » của cử chỉ đều ở một trình độ. *Tốc lực* của ngôn ngữ là phần ảnh của ý tưởng và tâm trạng nhân vật. Ở đây *tốc lực* của mọi lời nói đều ngang nhau. Những trường hợp ấy đã tạo ra sự *giả tạo* rất kỳ trong một phim *tả chân*... Người coi kịch *tuồng* chuyện sân khấu là chuyện thiết. *Tuồng* mà thôi. Người coi một phim *tả chân* cho chuyện trên màn ảnh là chuyện thiết. Cho nghĩa là cho rằng... đó hoàn toàn là sự thực — ít nhất là trong cái khoảng thời gian ngồi trong nhà chớp bóng.

Nhà đạo diễn *Kiếp Hoa* đành phải xen vào phim những trường hợp không hợp với mỹ quan chút nào: nào bài hát cái cách... ép; nào các cô gái làm ruộng mặc đồ thiết... tình tươm để chờ Thiện và Lan đi qua hơn là để làm ruộng (!); nào một dãy xe hơi lộng lẫy đi như đi trên một bãi tha ma; nào cảnh nhảy đầm; nào một cái xe hơi Huê-kỳ của Thiện đi giữa một thành phố Hà-nội làm than tiêu tụy, nào là đối thoại nhằm đến đối gần như là « *một phim không đối thoại* »; nào là ông bạn đi chơi đeo lều đeo một cái đàn to tướng, nào là cảnh Thiện và Lan cỡi ngựa đi chơi trên đồng quê...

Quả tình là chẳng ai viên vông gì mà lấy phim ngoại quốc làm tiêu chuẩn

(xem tiếp trang 42)

ĐỜI MỚI số 104

MÀN ảnh Saigon vừa chứng kiến thêm một phim Việt: *Hồn Trinh Nữ*. Cuốn phim này bắt đầu quay từ

trên nửa năm nay, cũng nên sắp vào loạt phim thứ nhất — những phim thí nghiệm — để chúng ta không nỗi đòi hỏi mấy trong sự phê phán.

Hôm *Hồn trinh nữ* ra mắt báo giới, ông Vũ đình Mai, nhà sản xuất có nói đại khái rằng « *Đây là một cuộc thử máy móc của nhóm Hợp lực*, chứ chưa dám nói đến chữ nghệ thuật trong cuốn phim đầu tay này! » Chúng tôi cũng mong rằng đó là những lời chân thật hơn là khiêm tốn, vì nhóm *Hợp lực* có ý thức tự biết mình như vậy thì các phim của nhóm thực hiện về sau này sẽ biết đi hợp đường lối của điện ảnh, về cả hai phần kỹ thuật và nghệ thuật.

NHẬN xét chung, một cuốn phim ít nhất cũng phải có đủ những điều kiện tối thiểu về cả hai mặt nội dung và hình thức. Nội dung là điểm quan trọng nhất, nhưng đồng thời chứa đựng tinh thần câu chuyện cần thiết có đủ kỹ thuật thúc đẩy thì cuốn phim mới đứng vững được.

Hồn trinh nữ chưa đạt được tới hai phương diện nói trên, nên chúng ta cũng đồng ý với nhóm *Hợp lực* mà chỉ nên xem rằng đây là một phim thí nghiệm mà thôi.

Nhưng công việc thí nghiệm này đã đưa ra trình bày công khai, thiết tưởng chúng ta cũng nên bàn đến các điểm cần yếu để rút lấy kinh nghiệm cho sự thực nghiệm chung của điện ảnh Việt Nam.

Chuyện phim không duy nhất

TRƯỚC hết, chuyện phim *Hồn trinh nữ* vấp phải sự *tiền hậu bất nhất* (đầu đuôi không thành một mối) nên phần cần bàn là kịch tính rồi rạc. câu chuyện thành ra loãng. Nửa phần đầu cuốn phim kể bằng hình ảnh chuyện thầy pháp trị ma, rồi khi cả con



ĐỜI MỚI số 104

HỒN TRINH NỮ một phim thí nghiệm

của HOÀNG THU ĐÔNG

Chuyện phim và đạo diễn... Văn Vĩ
Quay phim... Khương Mễ
Võ văn Nghiêm
Phụ đạo diễn... Hồ văn Đê
Âm nhạc... Trần văn Lý

NHÂN VẬT

Thầy pháp... Lý quốc Mậu
Cô Hai... Mộng Liên
v.v...

Sản xuất: Hợp lực phim

ma (cô gái chết) cùng thầy pháp (đi tù) đều biến mất trên màn ảnh, thì nửa phần sau lại kể bằng những lời « *tuyên truyền* » không nên tin dị đoạn cùng chuyện đưa con trai thầy pháp dạy lớp Bình dân.

Dường như tác giả *Hồn Trinh Nữ* đã không để ý mấy đến căn bản hệ trọng của một cuốn phim, cũng như của một vở kịch là phần động tác duy nhất. Tinh thần cốt chuyện, có lẽ tác giả muốn nêu lên sự phản đối dị đoạn, nhưng lại chỉ phát biểu toàn bằng đối thoại trên màn ảnh, và lời lẽ có vẻ « *lên lớp học sinh* » nên đã không đạt được ý muốn. Mà kết quả ảnh hưởng có thể trái ngược lại, vì những lớp hồn ma biến, hiện kéo dài bằng hình ảnh làm thiên lệch cuốn phim về phần dị đoạn nhiều hơn là chống mê tín.

Nội dung đã lệch lạc, lối phản cảnh lại vụng khiến cho nhịp điệu cuốn phim thêm nặng nề, rời rạc. Sự nghiêng ngả về toàn bộ chuyện phim có được phần kỹ thuật thực hiện cứu vớt được chăng?

Cố gắng với phương tiện tài tử

BAN kỹ thuật nhóm *Hợp lực* đã cố gắng rất nhiều trong việc quay hình ảnh, làm xảo thuật, thâu thanh, nhưng với toàn những phương tiện tài tử của phim 16 ly, nên kết quả không vượt qua được mọi sự khó khăn của loại phim này, nhất là về âm thanh.

Hình ảnh trong *Hồn trinh nữ* sánh với phim 16 ly đen trắng như *Ngày về*, thì rõ ràng hơn và âm thanh cũng dễ nghe hơn nhiều, dù tiếng xa tiếng gần không phân biệt, và lời nói

ít khi ăn nhịp theo cử động của miệng các nhân vật. Các trò xảo thuật (trouage) ma quái công phu làm cho những

khán giả dễ tinh thích được. Diễn viên chỉ có Lý-quốc-Mậu trong vai thầy pháp là được thời. Nhạc đệm, cũng như hầu hết những phim V.N. trước, để lấp các chỗ trống trong phim, hơn là để tạo không khí cho từng đoạn hay làm nổi bật hình ảnh. Phần đạo diễn nói chung đã tỏ ra dễ dãi quá.

Nhận xét tổng quát thì *Hồn trinh nữ* là một cuốn phim vô thưởng vô phạt về tinh thần, một thí nghiệm của một nhóm thanh niên yêu chuộng điện ảnh.

Chúng ta cũng nên nhìn nhận rằng dù sản phẩm đầu tay không thành công, song đã chứng tỏ một sự cố gắng của nhóm *Hợp lực*, với những phương tiện nhỏ hẹp trong bước đầu và làm tất cả ngay tại trong xứ.

Rút kinh nghiệm của phim này cùng với nỗ lực cầu tiến, nhóm *Hợp lực* có thể đi xa nhiều hơn nữa với sự nhiệt thành và yêu nghề của các bạn trẻ trong ban kỹ thuật — nhất là khi phần nghệ thuật sẽ được đặc biệt chú trọng đến, như lời của nhà sản xuất đã hứa hẹn.

H. T. Đ.



— Cậu cứ nằng nặc đòi ly dị phải không?

— Cậu điên ư? Lúc này tôi gần bỏ với cậu hơn tất cả lúc nào.

Đã đến lúc cần nói trắng ra chưa?
Thề chế trung lập
CÓ CÒN HỢP THỜI
NỮA KHÔNG?

HÀ VIỆT PHƯƠNG viết

CẦN phải giải đáp ngay rằng: đối với hiện trạng Việt Nam thì thề chế trung lập NHẤT ĐỊNH KHÔNG CÒN HỢP THỜI nữa.

Vì sao vậy?
Trước hết là vì lý do đơn giản này: Điều kiện tối thiểu, không có không được, của một nước khi muốn đứng trung lập, là nước ấy phải độc lập đã.

Thế mà, nước nhà, ở cả hai bên nhịp cầu, hỏi đã độc lập hoàn toàn và thực sự chưa? Nhất định là chưa.
Bên phía Việt Minh thì ngay từ hồi cuối năm 1945, sau khi toàn thể dân tộc đã tạo cho mình một cơ hội « ngàn năm một thuở » để tuyên bố « đứng trung lập giữa mọi mối mâu thuẫn quốc tế rồi bời, thì vì lý do chính trị mà phe lãnh đạo cuộc giải phóng quốc gia đã bỏ lỡ mất dịp may hân hức đó, rồi ngả hẳn về khối Nga. Thì đến nay, muốn hay không, V.M. cũng chẳng tài nào tránh được sự chi phối, càng ngày càng thêm chặt chẽ, của Nga-Hoa.

Còn về phía bên này thì, từ ngày phe tư sản quốc gia đứng lên lãnh đạo cuộc chống - đối lại sức tấn công của phe Việt Nam thân Cộng, thì vì lý do quân sự và kinh tế mà cũng đã chịu sự chi phối, mỗi ngày một thâm thía, của khối Pháp Anh Mỹ rồi.

Thì nói trung lập, hỏi có khác chi nếu lên một chiếc bánh vẽ cho đỡ - con thèm?

Mà giả dụ ở phía bên này, quả thực là Pháp, vì muốn rút binh về phòng thủ châu Âu, nên « cũng » muốn trung lập hoá vấn đề Việt Nam cho Mỹ khỏi len vào ngổ bọ « Liên Hiệp Pháp hiện thời » đi nữa, thì vẫn còn phía bên kia.

Bên kia, ngon sống Cách Mạng nông dân của Trung Cộng đang lên như nước vỡ bờ thì sức mạnh nào cần nài đã tham vọng giải phóng ấy? Gương lịch sử còn sờ sờ ra đó: dân Việt vào buổi đầu thế kỷ X, có muốn đầu làm nô lệ Trung Quốc, ấy thế mà trước sức phát triển phi thường của kinh tế nhà Thịnh Đường, cũng phải biến mình thành chư hầu, để cho nước nhà hóa ra một thứ « Đệ bộ phu », dần dần tan rã thành Thập nhị sứ quân, nghĩa là làm vào vòng phân tán.

Thì nói trung lập, hỏi trung lập làm sao cho được chứ?

Bởi vậy cho nên, với hiện tình xứ sở mà nếu chuyện trung lập lên thì có khác chi ru ngủ thiên hạ ở giữa một căn nhà đang phát hỏa?

Nhất định là không xuôi tai.

Đề,

KẾT LUẬN

phải cương quyết nhận định rằng:

Thời cơ Trung lập hóa Việt Nam đã qua những từ lâu mất rồi. Muốn vẫn hỏi thời cơ đó thì trước hết phải tạo cho cái thế « độc lập hóa » đất nước đi đã.

KỖ SAU:

Liên lập, Độc lập, Trung lập

ĐỌC SÁCH

LỖ MỘT HÒA BÌNH

Histoire d'une paix manquée

ĐỨC HIỆU

NGHE nói ông Sainteny mới xuất bản một cuốn sách, sau 7 năm im lặng, chúng ta mong mỗi muốn đọc, định ninh chắc có nhiều sự lạ hơn cuốn sách của ông Philippe Devillers. (Histoire du Việt Nam) Tờ ra sách của ông Sainteny chỉ là một thiên ký ức về nhiệm vụ của ông đã làm trọn ở xứ này. Thế thôi, chứ chẳng có bình luận chỉ cả, hay là chỉ bình luận dè dặt qua loa hình như không muốn đụng chạm tới ai cả.

Phần nửa đầu cuốn sách ông kể lại những công việc của ông ở Côn Minh sau ngày Nhật đảo chánh 9 Mars 1945. Còn nửa sau, ông thuật lại cuộc phiêu lưu của ông: nhảy dù xuống Bắc Việt sau ngày đầu hàng, đem 3 tấc lưỡi mà xông pha trong thời cuộc cho đến ngày ký Hiệp ước mong 6 tháng ba với chánh phủ Hồ chí Minh.

Ngày ông liền nhảy dù xuống trường bay Gia Lâm là 23 Août 1945. Ông được quân Nhật đưa về khách sạn Métropole ở Hanoi, rồi ít ngày ông được đưa vào an nghỉ ở Phủ Toàn Quyền cũ, và cách ít lâu ông bị quân Tàu mới ra ngoài. Long đong khi vận động với nhà cầm quyền bản xứ, khi vận động ở bộ Tư lệnh Trung Hoa, khi phải cần tới phái bộ Mỹ. Hơn một tháng trời, sau ngày 23 septembre ông nhờ có Saigon mới được quyền ăn nói.

Khi đó, ông được công khai ủy nhiệm thay mặt nước Pháp ở phía bắc vĩ tuyến 16. Rồi lặn lội giữa tình hình rối beng đó, ông cố công cùng sức thương thuyết điều đình, mong sao cho vừa tránh được cuộc đổ máu mà ông thấy khó tránh, lại vừa trọn được nhiệm vụ của ông đối với nước ông.

Ngày 6 Mars 1946, Hiệp ước ký xong, ông thở ra sung sướng rằng đã tránh được cuộc binh đao, lại đáp được một nền tảng cho hai bên cùng xây dựng để sống chung một cuộc đời thân ái và thành thật. Hiệp ước ký xong, ông lại lo tính xếp dẹp bao nhiêu những sự khó khăn ngăn trở, đề Đại tướng Leclerc đem sư đoàn thiết giáp từ Hải phòng lên Hà nội. Thế là sự thăng lợi lớn lao và may mắn vô chừng đã thân được, ông lấy làm mãn nguyện rằng nhiệm vụ ông đã hoàn toàn trọn vẹn. Có thể rằng ông thành thật, bởi vì ông đã sống gần 7 tháng tháng trời

giữa phong ba bão táp, ông đã thấy nhiều chứ không phải như những ai ở xa tưởng dễ làm lắm mà rêu rao lên rằng bị ông đặt trước một sự đã rồi...

Kể đó, ông thuật lại sơ qua mà thôi - những việc quan trọng xảy ra sau khi ông làm tròn nhiệm vụ: Cuộc kiến diện long trọng ngày 24 Mars ở Vịnh Hạ Long, Hội Nghị Đalat ngày 18 Avril, Hội Nghị Fontainebleau ngày 6 Juillet, và những sự lộn xộn trong tháng Août do sự thất bại của hai Hội Nghị mà ra.

Ông nói qua đến Thỏa Hiệp án ngày 14 septembre, nhắc sơ đến việc xung đột ở Hải phòng tranh chấp về quan thuế, rồi ngày 20 Novembre đổ máu ở Hải phòng và ngày 19 Décembre, chiến tranh bùng nổ ở Hà nội. Thế là chấm câu hết, ông không nói chi nữa.

Ta vẫn tưởng sách của ông sẽ cho ta biết rõ ràng và có bằng chứng những hành động của những ai đã phá hoại Hội Nghị Đalat và Hội Nghị Fontainebleau, của những ai đã làm cho sanh ra đổ máu ở Hải phòng, để cho đến nỗi tiêu tan cuộc hòa bình mà ông đã khó nhọc dựng nên, đem tới một cuộc tương tàn phá hại dai dẳng trong 8 năm tới bây giờ cũng vẫn bí lối ra.

Sách của ông không tố cáo những trách nhiệm nào, không bênh vực một ý tưởng nào.

Sách của ông chỉ là một thiên ký sự riêng của ông mà thôi. Sách của ông Sainteny không có lạ, nhưng cũng phải nhận rằng có vài đoạn có thể dùng làm bằng chứng cho lịch sử.

1.— Ông cho rằng thỏa Hiệp án ngày 14 Septembre 1946 là một thỏa Hiệp bản cùng (ce pauvre modus vivendi), làm vội vàng trong phòng giấy ông để cho có, còn hơn là không có gì.

2.— Vụ đổ máu ở Hải phòng đã

3.— Ngày 12 Décembre 1946, khi từ Paris trở về Hà nội, thì Đại tướng Morlière giao cho ông công việc Ủy viên phủ và chủ trọng lo về quân sự. Buộc tội cho Đại tướng Morlière không phòng bị, là nói sai. — Đ.H.

ĐỜI MỚI số 104



ĐI BẮC VỀ NAM

RA BẮC, cũng như bao nhiêu người ra Bắc, rồi về Nam, đi mây về gió, là việc thông thường. Đối với tôi ra Bắc là cả một sự hoài bão, bởi vì trong hai năm qua, mấy lần định đi, rồi không đi, làm cho tôi cảm thấy mình có cái gì thiếu sót.

Đất Bắc, nhất là Hanoi, hầu như có duyên dáng, có sự hấp dẫn con người yêu chuồng vãn nghệ. Không phải vì câu « Bắc Việt là xứ ngàn năm văn vật » mà tôi có định kiến. Nhưng, tôi thấy phải thú nhận rằng ở đó có cái hương vị văn hóa hơn ở Nam, nhất là ở đô thành Saigon Cholon, một thương khầu ở ạt, nặc mùi « hương thụ vật chất ».

Ra Bắc để nghe, để thấy. Nghe những tiếng nói dịu dàng, nghe những lời suy luận thâm thâm, mờ mờ, và cũng lắm khi xác đáng; nghe những câu than thở của anh chị em cần lao, bị nạn chiến tranh xô đẩy, ở đó về đây, về đây đi đó! Thấy những cảnh hoa tươi đẹp của mùa xuân êm ái, thấy cầu Long Biên dài mà hẹp, con sông Hồng Hà cạn đó sâu đây, thấy cảnh đồng với những mảnh điền manh, có dãy núi chặn phía sau, và ở phía sau núi có lẽ có một xã hội khác vừa ác nghiệt vừa đạo đức. Tôi còn thấy mấy chị, mấy cô gánh nặng oằn vai từ xa xa trong xóm tiến ra đại lộ.

Tôi muốn thấy cái gì có dáng điệu Việt nam, cái gì làm cho tôi nhớ gốc gác dân tộc. Tôi muốn nghe câu hát Việt, giọng nói Việt, đặc biệt Việt.

Cái thấy và cái nghe, mặc dầu là thuộc bản phận con người viết báo của tôi, nó còn là một nhu cầu mà mỗi tình yêu nước không xa lánh được.

Trong lúc này hơn lúc nào cả, tôi muốn thấy và nghe cái gì của đất Bắc lắm. Hầu như mỗi linh cảm khiến tôi sợ có ngày gần đây tôi sẽ bị đặt trong tình cảnh bà vọng phu, sẽ ngồi trong Nam hướng về đất Bắc, nhớ nhớ thương thương, hồi hồi như kẻ thất tình. Tôi ước rằng cảnh ấy không xảy ra, mà sao tôi cũng lo sợ nó xảy ra!

Sau khi tôi chỉ vào anh chị em buôn bưng bán gánh đi từ trong thôn quê ra chợ mà bảo rằng đó cũng là phần ảnh văn hóa của ta.

Bạn hãy tưởng tượng sự sung sướng của con người văn nghệ ham nghe như tôi, được một câu tiếp lời như thế này:

— Cây đòn gánh, cái thúng, chiếc

khăn bịt đầu vốn không phải là văn hóa, mà chính cách chế ra cái đòn gánh cái thúng, các gánh hàng, cách đội thúng, cách bịt khăn, đó là thuộc văn hóa của ta, đều là của ta, cho nên ta thích.

Tôi càng sung sướng hơn khi nghe những anh em thanh niên đặt vấn đề này, vấn đề nọ, tỏ ra mình rất quan tâm đến văn nước. Có người đặt cả vấn đề « thái độ văn nghệ sĩ trước thời cuộc ». Tôi muốn nói lắm, nói cho cặn kẽ, nói cho hết lời với những anh em đã trưởng đến tôi, coi tôi như người bạn lâu năm, mặc dầu là không quen biết nhiều với tôi, nhưng tôi còn chưa nói được.

Bạn thử đặt mình vào địa vị một anh viết báo, bảo tuần trong Nam được một số học giả Bắc Hà ăn cần gạn hỏi, hỏi qua các vấn đề, có cả vấn đề

TRẦN VĂN AN viết

« nhân bản ». Bạn sẽ nhận ra sự vui mừng của anh viết báo. Vốn không phải là nhà triết học, tôi chỉ thừa qua rằng: « chẳng tôi có ý muốn tự hợp nhân tài bốn phương trời Việt, để làm một việc gì lưu lại thế hệ sau ».

Cái thế hệ sau mà ta nghĩ đến sẽ lấy gốc ở ta ngày nay, thì ngày nay ta có sứ mạng đặt nền móng cho ngày mai.

Ngày mai phải là những ngày sáng lạn, tươi đẹp cho cả loài người, cho cả dân tộc Việt Nam. Ngày mai phải là ngày mà thắng người này nở đầy đủ, và điều hòa, thắng người được coi như là cứu cánh.

Tôi đi thăm anh em Bắc Việt có nghĩa là tôi được nhuộm thêm màu văn nghệ, tôi đem cái khí hậu nóng nực trong Nam ra hòa với cái tiết lạnh ở đất Bắc, làm ấm áp cho nhau giữa Nam Bắc. Có lẽ vì tôi là người sanh ra ở vùng đất nóng, cho nên một khi đến nơi, với bao nhiêu bạn bè, kẻ quen trước người bạn sau, tôi gây được một bầu không khí « ấm ».

Người trong Nam thường cho rằng đồng bào Bắc Việt nói trắng nghĩ đen, ưng rồi chống, quí đó khinh đó. Tôi tin điều ấy có phần nào, mà chính là do hoàn cảnh khiến nên. Và cũng chính đó là điều kiện tồn tại và phát triển của đồng bào miền Bắc. Có xấu tất có tốt. Bao nhiêu cái xấu đều là vụn vặt, cái tốt mới là, chánh. Dù sao,

Nam không thể thiếu Bắc, và Bắc rất cần có Nam. Không thể nào phân tách Bắc ra khỏi Nam mà nước Việt Nam còn tồn tại được.

Trong những ngày ở Bắc, với tiết trời mát lạnh, tôi cảm thấy người tôi nhẹ đi nhiều, cả về hai phương diện xác thể và tinh thần. Tôi được viếng một số « pháo đài » trí thức; pháo đài nào cũng có những viên tham mưu đứng sẵn. Đêm về nằm nghĩ, ước sao trước sự bức bách của thời cuộc, các pháo đài ấy sẽ gộp lại thành một pháo đài lớn.

Một đôi khi được nghe tiếng nói của thường dân, tôi nhận ra có điều khác hơn trong Nam, là dân chúng không ước vọng mà cũng không thích. Họ mong được sống yên, làm ăn khỏi bị khó dễ. Họ không quan thiết đến thời cuộc. Họ cần cù lo cho đời sống.

Đề khi về Nam khỏi phải đi không về rồi, tôi có đi viếng trại giam Thanh Liệt. Ở đó, tôi được đọc những câu kêu gọi mua vé Tân Xuân của anh chị em trong trại, những câu êm êm bộc lộ tinh thần sống chung và lòng yêu chuồng ngày xuân như là:

Một năm Xuân nở mấy lần,

Bạn ơi! mua vé Tân Xuân kéo hoài.

Hãy mua vé Tân Xuân,

Góp gấn vui khỏe góp phần sống chung.

Điều làm tôi cảm động hơn hết là số trẻ em bị nạn chiến tranh,

Lúc tôi viếng Trại, trẻ em đang học, học như thuở xưa, Cảnh dạy trẻ mồ côi bắt tôi nhớ những ngày ở trại giam Bà Rịa, lúc tôi làm ông giáo viên, cách đây trên 10 năm. Tôi không ngăn ngại xin mang về vài tập vở của trẻ, để khoe với những đứa con nít sống đầy đủ, về mặt tình phụ mẫu từ cùng như mặt ăn ở.

Một tuần lễ qua, một tuần « nghe và thấy », rồi tôi phải về Nam. Lia cảnh trời mát mẽ, tôi trở về với cảnh nóng nực, cảnh « chạy đua với kim đồng hồ » để sống cảnh « lên khuôn báo, xuống khuôn báo »; cũng như các anh thợ sắp chữ, sắp rồi, máy chạy xong, phá ra làm cái mới bởi bao nhiêu chữ cũ, cứ như thế mỗi ngày, Nhưng mỗi tuần tờ báo phải mới và khác hơn trước, chẳng khác nào lịch sử chạy vòng quanh tròn nó thấy giống nhau chứ không bao giờ như nhau.

TRẦN VĂN AN

17

«ÔNG HOÀ» CỦA LÒNG

NHỮNG điều kiện để trở thành ông Hoàng :

1) Ham thể dục và chưa hề bị bệnh phong tình.

2) Có một trình độ học thức khá khá, để có thể mau lẹ, dễ dàng thấu nhận đỡ, hay.

3) Biết yêu cái đẹp và giàu tình cảm.

4) Lớn hơn độ 10, 15 tuổi.

Trên đây là những ý kiến, và quan niệm về người chồng lý tưởng của một nữ độc giả ở Marseille gửi về, thư đề ngày 19-2-54

Và để cuộc điều tra về tâm lý và quan niệm hôn nhân của các thành phần phụ nữ các đô thành thêm phần rộng lớn, chúng tôi không quên đăng lên đây. Và những điều kiện tổng quát này muốn cho nó khúc triết hơn nên tôi tìm gặp một bạn gái đã từng xuất dương, đi đây đi đó nhiều, để cho chị ta xem bức thư và đặt thành vấn đề thảo luận.

— Tôi đọc qua bức thư của cô này và những ý kiến trên đây cũng đủ tỏ cô ta là một người biết nhìn cuộc đời bằng đôi mắt thực tế, đây này anh đọc đoạn cô ta viết : «...Vừa phải làm việc để tự muốn sống, vừa phải chăm chú vào sự học hành, thì còn thì giờ đâu mà mơ tưởng đến những chuyện viễn vông...» phải, một du học sinh cố gắng giữ được bản ngã của mình, cố tranh đấu để khỏi «bặt gốc» như những kẻ khác mong muốn lần tránh được ra xứ ngoài để cầu hưởng thụ, cô ta đã không «viễn vông» cả trong quan niệm chồng con nữa.

— Ham thể dục và chưa hề bị bệnh phong tình.

Một ý kiến rất mới mẻ, tiêu biểu cho phụ nữ «MÔI». Phải, sang xứ người để học những cái mới, những cái hay, lọc bỏ những cái cũ quá câu nệ, tránh những cái nhố nhăng không hợp với phong độ của tinh chất phụ nữ Việt.

Chọn một người chồng ham thể dục



TIẾNG VIỆT ĐÁNG YÊU

Mấy phong trào chinh đồn tiếng Việt, từ nửa đầu thế kỷ XX

KHOẢNG đầu thế kỷ, vì kỹ thuật ấn loát và các cơ quan văn hóa tập trung cả ở Nam phần (kể từ ngày non sông nghiêng ngửa) nên sách báo, viết theo «tiếng miền Nam đất Việt» đã tràn lan ra Trung, Bắc, với Tư vị Trương Vĩnh Ký cũng như với các thứ truyện kiếm hiệp Tàu được dịch ra tiếng ta (từ Tây du đến Tây hớn chí).

Đĩ nhiên là giọng nói nhẹ nhàng, lúc nào cũng như hát lên ấy, đã ăn sâu vào cõi lòng đồng bào toàn quốc, để cũng cố địa vị, gần như độc tôn, của tiếng miền Nam, do các thầy thông ngôn Sê goòng đem truyền bá đi khắp nước : đó là cuộc thống nhất đầu tiên của tiếng Việt.

Thế rồi vào khoảng 1910-25 thì đến lượt ảnh hưởng trả lại của tiếng miền Bắc, với báo chí, sách truyện của các nhóm Đảng cổ tụng báo, Đông dương tạp chí, Tân địa thư điểm, Nam phong tạp chí và nhất là «nhóm» Đông kinh nghĩa thực, thì phong trào phổ biến và thống nhất ngôn ngữ đã tiến vượt bậc, khiến cho tiếng Việt đã có cơ dùng làm một thứ khí cụ truyền bá nổi tư tưởng mới.

Từ 1925 đến 1954 thì đã phát triển đột ngột của hoạt động chính trị giải phóng dân tộc đã mở lối thoát cho phong trào thống nhất xã hội, và do đó phong trào thống nhất ngôn ngữ được tăng cường triệt để và tập trung vào mấy xu hướng :

I.— Xu hướng cách mạng

rắp ranh chuyển hóa hẳn cả đến cơ cấu của tiếng Việt đi : đặt câu cộc lốc ; đảo lộn vị trí từ ngữ ; hành văn theo văn phạm Hy Lạp La Mã ; tạo từ ngữ mới ; mong thực hiện một cuộc chinh đồn văn phong sâu rộng để dùng ngôn ngữ mà thay đổi cả đến nền nếp (phong thói) sinh hoạt của nhân dân đi.

Đại diện cho xu hướng này là nhóm «Đông Tây» ở Bắc, do Hoàng Tích Chu lãnh đạo.

Song, không thành công vì, trừ một thiểu số thị dân trí thức sống ăn nhịp với diệusinh hoạt «cộc lốc, đảo lộn» của nền kinh tế kỹ nghệ ra, thì đại đa số nhân dân Việt, còn sống đời luống đất trâu cày nên không hòa mình được nổi vào cái thứ cơ cấu gần như máy móc của «tiếng nói Hoàng Tích Chu».

Kết cục nhóm Đông Tây rồi cũng chỉ lưu lại chút ít dư hương nhạt nhẽo ở trong phong trào thơ mới sắp khơi ra sau đó ít lâu để tới 19—XII 1945 lại bị «lục bát hóa» đi nghĩa là lại được trở về nền nếp cũ : tiếng nói cổ hữu của đồng nội Việt Nam, kết tinh vào loại ca dao.

II.— Xu hướng Dung Hòa

chủ trọng kế tục công cuộc chinh đồn ngôn ngữ của mấy nhóm Nam Phong, Âu Tây Tư Tưởng trước đây rồi tìm cách sửa chữa, gia giảm, và vi vu sao cho tiếng Việt thêm gọn, thêm giàu, thêm sáng ra để đủ phổ diễn tư tưởng và sự việc của một giai đoạn bắc cầu (từ khoảng 1929-30).

Đại diện cho xu hướng này là nhóm Phụ Nữ Tân Văn, ở Nam, do Phan Khôi hướng dẫn.

Phong trào Dung hòa này đã rầm rộ một thời (1929-31) và thu được cả ngôn ngữ về một mối : toàn thể các lớp thị dân đều rung cảm nổi với tiếng nói của Mạnh trảng thu.

Kết cục là nhóm Phụ nữ Tân văn đã cùng những bạn đường chí nguyện hay vô ý thức của mình (là nhóm Tiểu thuyết thứ bảy và phái Lê văn Trương cùng đồng hội) xâm nhập tâm tư toàn quốc bằng thứ tiếng Việt, tuy phớt màu sắc cải cách về hình thức nhiều hơn về nội dung, song cũng vẫn có



TRANH KHÔNG LỜI

công là thống nhất và chính đốn được phần nào Tiếng Việt.

III.— Xu hướng Cải cách chủ trương «đoạn tuyệt» hẳn với tiếng nói (mà họ cho là lòng thông, kéo bè muống : tiếng nói kiểu Hoàng Tăng Bí) của nông dân, để triệt để canh tân hình thức ngôn ngữ, đi theo diệusống của dân thành thị, đã được Âu Mỹ hóa ít nhiều, canh tân hoàn toàn về mặt tinh cảm nên có mấy hợp ngữ đã được bõc lên như cồn (giả dụ : uyển chuyển, linh động, cảm thấy, vui vẻ trẻ trung, «đi! thời oanh liệt nay còn đâu?», «anh đi đường anh, tôi đi đường tôi...», «Kìa đôi hạc trắng bay về hồng lai...», v.v.)

Dẫn đầu làm «vua không ngai» của phong trào này là nhóm Tự lực văn đoàn, sáng rực một phương trời từ tư sản thị thành, rờn rã từ 1932 đến 1940 — và dư ba còn rạo rạt cho mãi tới giây phút này ở trong tâm khảm giai tầng lãng mạn cải cách.

Cho nên kết quả thật là lớn, về thời tiên chiến. Bình tĩnh mà xét thì phong trào cải cách tiếng Việt này đã thay đổi nổi cả một thế hệ thanh niên thị thành, rung cảm, suy luận, hành động, và nêu lên hẳn một nếp sống (một tác phong) đặc biệt của nhóm Ngày Nay, để gúp một phần khá lớn vào công cuộc thống nhất tiếng Việt.

IV.— Xu hướng Phục Hưng

cùng chung mục đích bảo vệ và thống nhất tiếng Việt, nhưng vì vị trí xã hội mà chia ra ba phái :

a) Phái công định có bộ Giáo khoa hư bậc tiểu học, dùng tiếng nói pha tỉnh, pha quê, pha Trung, Nam, Bắc, để dạy dỗ trẻ em học trò toàn quốc ;

b) Phái trí thức tư nhân có các học giả như Đào Duy Anh (ở Trung), Nguyễn Văn Ngọc (ở Bắc), các thi nhân như Nguyễn Khắc Hiếu (ở Bắc), các giáo sư như Lê Văn Ngu (ở Trung), Đào Trọng Đủ (ở Miền), các tiểu thuyết gia như Hồ Biểu Chánh (ở Nam), đem năng lực tinh thần ra, hoặc sưu tầm, kê cứu hoặc sáng tạo ra nhiều tác phẩm văn chương, để dựng lại ngôi lâu đài Ngôn ngữ khá đồ sộ của đất nước, làm rường cột cho nền Văn học bình dân cổ kim.

c) Phái bình dân có các nhà xuất bản như Quảng Thịnh (ở Bắc), Tin tức thư xã, Xưa nay (ở Nam) Quan Hải Tùng Thư (ở Trung) cũng như các cơ quan truyền đạo của các Tôn giáo, và các «gánh» xẩm, tuồng, chèo, kịch, và cải lương, các đài phát thanh rải rác khắp nước, vô tình hay hữu ý, hiện nay các cận bộ toàn quốc đã nội



TNHÂN BẢN MỚI

nhử thách của thời đại

★ THANH LƯƠNG ★

trong thế gian này là do con người tạo ra, thì chúng ta cũng có đủ can đảm sáng suốt để nhận rằng những tội ác hen hạ ghê tởm nhất trên mặt trái đất này cũng chỉ do con người gây nên,

Từ bao giờ và ở đâu cũng vẫn thế. Một số ít người mạnh tâm có cơ thực hiện tội ác của họ là vì số lớn người có thiện chí đã để yếu mất niềm tin ở lý tưởng tiến bộ của họ, ở con đường thực sự đấu tranh vì công lý xã hội và phẩm giá con người.

Lý tưởng sứt mẻ tức là nhân tâm phân tán, rồi rác hàng ngũ, rồi thì đến lúc cả những tầng lớp người hoang mang lay lắt khoanh tay đầu hàng trước những thế lực đen tối bạo tàn là chuyện không tránh được.

Nhân bản khủng hoảng, tội ác có bề thẳng thẽ. Xã hội lại trôi qua những bước chênh vênh trên quãng đường tao loạn.

Chống chính lại nhân tâm...

trọng định luật tự nhiên của thần nơi đã khuôn đúc cho bộ máy phát thanh biến hóa theo chiều của từng vĩ tuyến một (nền dân miền Bắc cực lạnh giá hay mím môi, thành thử khó đọc âm b : người Tàu nói bà, bỏ là pà, pò ; trái lại người Nam nóng quá khó mím môi thường đọc v ra vi, p ra b : vô thành viô, Partir pour Paris thành Bartir bour Baris, —Bắc hà nói sai đằng đầu âm thanh : s ra x, tr ra ch, gi, r ra d ; Trung phần sai quãng giữa : các dấu 7, 8, 9 đọc ra dấu 1, 2, 3, Nam hà sai đằng đuôi : ăn ra ăng, anh ra eng), nhưng cố sức, trong khi ca, hát, giảng dạy hoặc diễn thuyết thì hiện nay các cận bộ toàn quốc đã nội

màu ra để đoạt được, họ chỉ muốn giữ lại cái hình thức.

Những ý niệm về binh đảng, tự do bị mất dần cái nội dung xác thật sâu rộng của nó. Dân chủ chỉ còn trở lại cái vỏ, và bản tuyên ngôn Nhân quyền huy hoàng kia xét lại cho kỹ cũng chỉ dám công nhận sự bình đẳng về những quyền lợi trừu tượng của những con người trừu tượng, để khỏi động chạm đến những quyền lợi thiết thực của từng lớp người đang thực sự nắm quyền thống trị.

— Nếu đạo lý của J. Christ đã thừa nhận cho con người cái quyền bình đẳng tinh thần : mọi linh hồn đều bình đẳng trước Chúa, thì cuộc cách mạng tư sản đã dừng lại sau khi công bố một nền binh đảng

hình thức : binh đảng của những con người trừu tượng giữa trật tự xã hội tư sản

Binh đảng đã bị gò ép như vậy, tự do sao cho khỏi sứt mẻ ? Đáng lẽ tự do của mỗi người tỏa rộng ra chan hòa với tự do của đám đông để tạo nên một đời sống xã hội cõi mở, tươi vui phong phú, mà trong đó từng cá nhân thực hiện được một nhân cách cho toàn vẹn, thì chúng ta lại thấy tự do của cá nhân người này giới hạn tự do «thiên liêng» của cá nhân những kẻ khác, và ngược lại...

Phải chăng ta đang sống giữa một trại nuôi chim ? Hẳng hà sa số chim, mỗi con độc chiếm một lồng. Tha hồ mà tự do bay nhảy, làm trời làm đất... trong ấy ! Nhiều con chim vẫn còn liu lo hồn nhiên trong những cái lồng huy hoàng, nhưng dù có được sơn thếp vàng son đi nữa những cái lồng cũng chỉ để giam cầm.

— Tự do hình thức đã tạo chúng ta thành những cá nhân riêng rẽ tâm tư cách biệt, với những quyền lợi đối chọi. Đời sống chung trong xã hội

Nhìn nhận về tiếng Việt phải ta một nhíp điện cần đối.

Chứng cứ : Thứ tiếng Cản đối đó đã bắt buộc người soạn sách học tiếng Pháp vỡ lòng phải theo lối lục bát mà viết ra những câu : «Pe rơ tiếng gọi là cha, Me rơ là mẹ ; ông bà e o ; v.v...», và bắt buộc người học phải đọc theo kiểu e a của nhà Nho. Có thể mới dễ nhớ, dễ thuộc.

Vậy thì, cản đối đã là một định luật của nhíp điện tiếng Việt.

Mà, đến giây phút này thì toàn dân đất Việt có thể tự hào là đã đạt được tới độ cản đối trong tiếng nói, câu ca của mình rồi.

«ÔNG HOÀ» CỦA LÒNG

NHỮNG điều kiện để trở thành ông Hoàng :

- 1) Ham mê đọc và chưa hề bị bệnh phong tình.
- 2) Có một trình độ học thức khá khá, để có thể mau lẹ, dễ dàng thấu nhận đồ, hay.
- 3) Biết yêu cái đẹp và giàu tình cảm.
- 4) Lớn hơn độ 10, 15 tuổi.

Trên đây là những ý kiến, và quan niệm về người chồng lý tưởng của một nữ độc giả ở Marseille gửi về, thư đề ngày 19-2-54

Và để cuộc điều tra về tâm lý và quan niệm hôn nhân của các thành phần phụ nữ các đô thành thêm phần rộng lớn, chúng tôi không quên đăng lên đây. Và những điều kiện tổng quát này muốn cho nó khúc triết hơn nên tôi tìm gặp một bạn gái đã từng xuất dương, đi đây đi đó nhiều, để cho chị ta xem bức thư và đặt thành vấn đề thảo luận.

— Tôi đọc qua bức thư của cô này và những ý kiến trên đây cũng đủ tỏ cô ta là một người biết nhìn cuộc đời bằng đôi mắt thực tế, đây anh đọc đoạn cô ta viết : «...Vừa phải làm việc để tự muốn sống, vừa phải chăm chú vào sự học hành, thì còn thì giờ đâu mà mơ tưởng đến những chuyện viễn vông... » phải, một du học sinh cố gắng giữ được bản ngã của mình, cố tranh đấu để khỏi «bật gốc» như những kẻ khác mong muốn lần tránh được ra xứ ngoài để cầu hưởng thụ, cô ta đã không «viễn vông» cả trong quan niệm chồng con nữa.

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI



TRANH KHÔNG LỜI

TIẾNG VIỆT TỰ DO DIỄN ĐÀN

Mấy phong trào chinh đồn tiếng Việt, từ nửa đầu thế kỷ XX

KHOẢNG đầu thế kỷ, vì kỹ thuật ấn loát và các cơ quan văn hóa tập trung cả ở Nam phần (kể từ ngày non sông nghiêng ngửa) nên sách báo, viết theo « tiếng miền Nam đất Việt » đã tràn lan ra Trung, Bắc, với Tư vị Trương Vĩnh Ký cũng như với các thứ truyện kiếm hiệp Tàu được dịch ra tiếng ta (từ Tây du đến Tây hớn chí). Dĩ nhiên là giọng nói nhẹ, nghe lúc nào cũng như hát lên ấy », đã ăn sâu vào cõi lòng đồng bào toàn quốc, dễ cũng cố địa vị, gần như độc tôn, của tiếng miền Nam, do các thầy thông ngôn Sê goòng đem truyền bá đi khắp nước : đó là cuộc thống nhất đầu tiên của tiếng Việt.

Thế rồi vào khoảng 1910-25 thì đến lượt ảnh hưởng trả lại của tiếng miền Bắc, với báo chí, sách truyện của các nhóm Đảng cộng sản, Đảng đường tạp chí, Tân địa dư điểm, Nam phong tạp chí và nhất là « nhóm » Đông kinh nghĩa thực, thì phong trào phổ biến và thống nhất ngôn ngữ đã tiến vượt bậc, khiến cho tiếng Việt đã có cơ dùng làm một thứ khí cụ truyền bá nổi tư tưởng mới.

Từ 1925 đến 1954 thì đã phát triển đột ngột của hoạt động chính trị giải phóng dân tộc đã mở lối thoát cho phong trào thống nhất xã hội, và do đó phong trào thống nhất ngôn ngữ được tăng cường triệt để và tập trung vào mấy xu hướng :

1.— Xu hướng cách mạng

rập rình chuyển hóa hẳn cả đến cơ cấu của tiếng Việt đi : đặt câu cộc lốc ; đảo lộn vị trí từ ngữ ; hành văn theo văn phạm Hy Lạp La mã ; tạo từ ngữ mới ; mong thực hiện một cuộc

LỜI CHỦ NHIỆM.— Vấn đề « Nhân Bản mới » là một vấn đề rất khắt khe. Tuy là không « mới » theo nghĩa thông thường của chữ mới, « Nhân Bản mới » theo chỗ chúng tôi nghĩ là thuyết Nhân Bản ứng thích sự tiến bộ của nhân loại, đang hướng về sự xây dựng một xã hội trong đó « thắng người » được cải mở một cách điều hòa với sự nảy nở chung, và con người triệt để không phải là con vật hay cái máy có thể bị hy sinh hay bị xử dụng một cách mù quáng.

Để cho các Bạn ở bốn phương có dịp góp ý kiến, chúng tôi xin vui lòng đăng bài dưới đây nơi trang tự do diễn đàn. Kỳ giả lãnh trách nhiệm bài của mình viết đối với bạn đọc.

Tránh hẳn sự đã phá lẫn nhau một cách tiêu cực, chúng tôi yêu cầu các Bạn tham gia góp ý kiến, để rồi sau cùng chúng tôi góp phần kết luận.

TRÍ óc con người đã dựng nên bao nhiêu cái cao siêu linh hiển để phụng thờ chiêm ngưỡng, nhưng cái bản khoán trọng đại tốt cùng của chúng ta vẫn là một mối bản khoán là đã mất đất : bản khoán về con người về tinh chất, vị trí và sự nghiệp của nó trên mặt trái đất.

Để mỗi giai đoạn, qua mỗi cuộc biến thiên trên lịch sử tiến hóa, vẫn để nhân bản lại được nêu lên cấp thiết trong tâm não con người thời đại.

Nhân bản là gì ?

Từ căn nguyên và trong thực chất của nó, nói về nhân bản tức là tìm đến một nhận thức đứng đắn về con người để dùng vào việc bồi đắp phẩm giá và bảo vệ quyền lợi cho con người. Do đó nhân bản luôn luôn bao hàm một ý nghĩa tranh đấu. Bắt nguồn từ cuộc vật lộn vĩ đại của con người để khắc phục thiên nhiên và, tự nâng cao cuộc sống của mình, nhân bản luôn soi sáng cho con người trên bước đường đấu tranh không ngừng để cải tạo xã hội và giải phóng con người.

Từ phong trào Phục hưng ở thời Trung Cổ, qua những tư tưởng cấp tiến của « Thế kỷ Ánh sáng » cho đến ngày cuộc Đại cách mệnh Pháp thành công, rồi qua 2 trận thế giới đại chiến vừa qua, những tư tưởng nhân bản của thời đại luôn luôn tự sắp mình vào hàng ngũ tiên phong trong công cuộc lật đổ những hệ thống tư tưởng hủ bại cũng như những lực lượng xã hội thoái hóa.

Sự nảy nở nhân bản mới dính liền với nhịp bước đi lên của xã hội loài người, cho nên không thể nói đến nhân bản mới mà lại không nghĩ đến cái sự nghiệp thiết thực và vinh quang nhất mà con người có thể mơ ước : đấu tranh cho sự tiến bộ của con người.

THẾ nhưng, khi bước tiến hóa của xã hội loài người phải trải qua những nẻo đường ngang trái thì nền nhân bản mới cũng lâm vào những cơn khủng hoảng trầm trọng.

Chỉ cần nhìn lại lịch sử một chút : Làm sao mà những bọn lưu manh chính trị đã thừa cơ khủng hoảng của chế độ dân chủ tư sản, lợi dụng được sự phân tán nhân tâm trong hàng ngũ lớp người tiến bộ để thiết lập chế độ

độc tài ở vài cường quốc, để rồi đưa phần lớn nhân loại vào những cuộc bắn giết kinh khủng mà đến bây giờ riêng dân tộc Việt Nam chúng ta vẫn đang còn chịu những hậu quả đầy đau tàn khốc ?

Nhớ lại những ngày đen tối của cơn binh lửa lan tràn khắp mặt trái đất, gợi lại hình ảnh của những lò thiêu người, những trại tập trung để giam... cho chết, chết vì lạnh, chết vì đói, chết vì không còn thấy ý nghĩa của cuộc sống con người... ; ai mà khỏi run sợ cho nền văn minh mà chân tay và trí óc, con người đã trải qua hàng muôn vạn năm mới bồi đắp nên nổi ; ai mà khỏi rùng mình trước cái mức sa đọa của con người, ai mà khỏi tự hỏi biết đâu rồi đây con người, với những phát minh khoa học ngày càng tinh xảo (ôi mĩ mai và đau đớn !) sẽ sa ngã đến một mức thấp hơn nữa, thấp đến chỗ không còn ngóc đầu lên nổi !

Có nên tin chăng rằng : chiến tranh lý loạn không thể tránh được theo cái lẽ « thiên địa tuần hoàn » hay rằng : có những tay hung thần do một đấng tối cao nào đó đã sai xuống để trừng phạt loài người chúng ta bấy lâu đắm mình trong tội lỗi.

Tin như thế kẻ cũng tiện lắm. Chúng ta sẽ quên hết những thắc mắc, dẫn vật đang chia xé chúng ta giữa bao cái tốt, xấu của con người, của xã hội, gửi hồn vào một cõi siêu thế để yên tâm... cho đến ngày một cuộc chém giết khác — kinh khủng hơn ! — lại bùng ra.

— Không ! chúng ta đã có cái hạnh diện chính đáng thấy rằng tất cả những giá trị vĩ đại nhất, cao quý nhất



NHÂN BẢN MỚI

trước thử thách của thời đại

★ THANH LƯƠNG ★

trong thế gian này là do con người tạo ra, thì chúng ta cũng có đủ can đảm sáng suốt để nhận rằng những tội ác hen hạ ghê tởm nhất trên mặt trái đất này cũng chỉ do con người gây nên, Từ bao giờ và ở đâu cũng vẫn thế. Một số ít người mạnh tâm có cơ thực hiện tội ác của họ là vì số lớn người có thiện chí đã để yếu mất niềm tin ở lý tưởng tiến bộ của họ, ở con đường thực sự đấu tranh vì công lý xã hội và phẩm giá con người.

Lý tưởng sứt mẻ tức là nhân tâm phân tán, rồi rạc hàng ngũ, rồi thì đến lúc cả những tầng lớp người hoang mang lay lắt khoanh tay đầu hàng trước những thế lực đen tối bạo tàn là chuyện không tránh được.

Nhân bản khủng hoảng, tội ác có bề thắng thế. Xã hội lại trải qua những bước chênh vênh trên quãng đường tao loạn.

Chấn chỉnh lại nhân tâm xã hội tức là phải tìm hiểu sâu vào những nguyên nhân xa gần đã gây nên những cơn khủng hoảng nhân bản ấy.

a) Cuộc cách mệnh tư sản của Châu Âu hồi thế kỷ thứ 18 đã hoàn thành một giai đoạn vinh quang trong lịch sử tiến hóa xã hội và tư tưởng con người. Nhưng khi cái tầng lớp người đã có công lãnh đạo cuộc cách mệnh ấy muốn yên vị tọa hưởng trên cái trật tự xã hội mới thì họ đã trút bỏ vai trò lịch sử của họ. Và từ đó cơn khủng hoảng của chế độ dân chủ bắt đầu.

Ở những cái cao quý tốt đẹp mà họ đã cùng quảng đại nhân dân đồ

máu ra để đoạt được, họ chỉ muốn giữ lại cái hình thức.

Những ý niệm về bình đẳng, tự do bị mất dần cái nội dung xác thật sâu rộng của nó. Dân chủ chỉ còn trở lại cái vỏ, và bản tuyên ngôn Nhân quyền huy hoàng kia xét lại cho kỹ cũng chỉ dám công nhận sự bình đẳng về những quyền lợi trừu tượng của những con người trừu tượng, để khỏi động chạm đến những quyền lợi thiết thực của từng lớp người đang thực sự nắm quyền thống trị.

— Nếu đạo lý của J. Christ đã thừa nhận cho con người cái quyền bình đẳng tinh thần : mọi linh hồn đều bình đẳng trước Chúa, thì cuộc cách mạng tư sản đã dừng lại sau khi công bố một nền bình đẳng

hình thức : bình đẳng của những con người trừu tượng giữa trật tự xã hội tư sản

Bình đẳng đã bị gò ép như vậy, tự do sao cho khỏi sứt mẻ ? Đáng lẽ tự do của mỗi người tỏa rộng ra chan hòa với tự do của đám đông để tạo nên một đời sống xã hội cởi mở, tươi vui phong phú, mà trong đó từng cá nhân thực hiện được một nhân cách cho toàn vẹn, thì chúng ta lại thấy tự do của cá nhân người này giới hạn tự do « thiêng liêng » của cá nhân những kẻ khác, và ngược lại...

Phải chăng ta đang sống giữa một trại nuôi chim ? Hằng hà sa số chim, mỗi con chiếm một lồng. Tha hồ mà tự do bay nhảy, làm trời làm đất... trong ấy ! Nhiều con chim vẫn còn liu lo hồn nhiên trong những cái lồng huy hoàng, nhưng dù có được sơn thếp vàng son đi nữa những cái lồng cũng chỉ để giam cầm.

— Tự do hình thức đã tạo chúng ta thành những cá nhân riêng rẽ tâm tư cách biệt, với những quyền lợi đối chọi. Đời sống chung trong xã hội hầu như chỉ còn là một sự va chạm bực bội không ngừng giữa những cá nhân góc cạnh chỉ biết có mình ; mà nếu có muốn biết đến kẻ khác chẳng qua không ngoài cái mục đích đua đòi cạnh tranh thấp kém. Bác ái tìm đâu ra, khi bình đẳng và tự do đã bẻ gãy chết ! Và còn nói đến làm gì : nhân cách và Phẩm giá của từng cá nhân ?

(Còn một kỳ)





8 NĂM LOẠN LẠC

ĐOÀN THẠCH KÊ

tại nhà một người bà con họ trong một xóm bình dân thuộc khu công nghiệp. Ngày hai buổi Phần đến nhà mấy sợi Thuận Hòa để làm công. Cuộc đời Phần cứ lơ lơ phăng phăng trôi đi như dòng nước sông Hoàng Phố, kéo dài mãi mãi kiếp sống lam lũ, bồng một hôm...

mặt nước hồ thu ấy, đã bao lần gợn sóng vì ai tr.

THU về... Giang nam ngàn cây xơ xác...

Một hôm, toàn thể công nhân nhà máy sợi Thuận hòa mở một buổi dạ hội để kỷ niệm ngày 10 tháng mười, (Song thập) lễ quốc khánh Trung hoa. Đêm ấy, nhiều vở kịch ái quốc và vài đám múa được đưa lên sân khấu. Trong các điệu múa đó, có một điệu do người vợ bé của ông chủ xưởng Thuận hòa tên là Trần biểu diễn.

Phần vì bận việc ở bên ngoài nên đến trễ bước chân vào dạ hội thì vừa lúc Trần đang quay cuồng trên sân khấu với một bộ vũ y lả lướt, Phần mau chân tiến vào để giúp đỡ anh em, bởi vì Phần cũng là một nhân viên trong ban tổ chức.

Vừa bước vào sau thì gặp ngay Lương đang chăm chú lắm những gì nhằm những gì trong một tấm giấy đang cầm tay. Lương ngẩng đầu lên thấy Phần mới lại gần bảo.

— Cô chuẩn bị chốc nữa lượm tiền giùm tôi nhé.

Phần se sẽ gật đầu, trong lúc ngoài sân khấu, Trần chấm dứt điệu múa của mình bằng một dáng điệu vô cùng diễm lệ, và màn từ từ hạ trong tiếng hoan hô của khán giả.

Năm phút sau, bức màn nhưng lại từ từ vén lên sau một hồi chuông reo, Lương đồng dạng từ sau sân khấu bước ra chào khán giả. Hàng ngàn khán giả đang nhao nhao bàn tán điệu múa khi nãy bấy giờ đều im phăng phắc, cổ nhìn lên sân khấu chờ đợi.

Đợi cho khán giả đã yên lặng hẳn rồi, Lương mới cất giọng vừa trầm vừa rần rần, trong khi Phần cũng hồi hộp núp sau tấm bài trí nhìn từng cử chỉ của Lương.

— Thưa quý vị khán giả, ở chỗ này chắc không có người ngoài len lỏi vào

● MỘT CHUYỆN PHIM NĂM KỶ ĐĂNG HẾT ●

đây... thế nên tôi xin « liêu chết » mà tỏ vài lời cùng các ngài. Hôm nay là ngày lễ Quốc Khánh, chúng ta mở buổi dạ hội này, ngoài mục đích giải trí, còn một ý nghĩa trọng yếu nữa là phải Cứu Nước... Chúng ta hãy đem hết sức lực của ta ra viện trợ Đồng Bắc Nghĩa Dũng Quân...

Một tràng pháo tay nổi lên vang động.

— Từ ngày quân đội Thiên Hoàng chiếm đóng Đông tam tỉnh thì chúng ta bắt đầu mất đi vô số hầm mỏ công xưởng, đất đai... Và ba chục triệu đồng bào của chúng ta bắt đầu sống một cuộc đời trâu ngựa tôi đòi cho chúng...

Đến đây Lương cất cao giọng lên: — Những người không bằng lòng sống một cuộc đời nô lệ, đã đứng lên đoàn kết nhau trên giải đất Đông tam tỉnh để đánh bật kẻ thù ra ngoài đất nước thân yêu của chúng ta...

Khán giả người người đều háng hái lên, tiếng vỗ tay và tiếng reo hò vang dậy cả hi trường. Lương càng cất cao giọng nói, cơ hồ như gầm thét:

— Những đứa con ưu tú của đất nước ấy bay giờ đây đang sống trong cảnh màn trời chiếu đất, với hai bàn tay trắng với những vũ khí thô sơ, họ đang đương đầu với súng đồng đại bác của đối phương. Vậy thì bốn phần của chúng ta phải hết sức giúp đỡ họ trong giờ phút nguy nan này...

Pháo tay lại nổ lên như sấm, Lương càng phấn khởi, mồ hôi chàng vã ra như tắm, rồi anh giờ quả đấm lên trời, hô to lên để kết thúc bài diễn văn, và cũng là nêu ra cái mẫu chốt của vấn đề:

— Chúng ta hãy quyền tiền viện trợ Đồng Bắc Nghĩa Dũng Quân!

Lập tức toàn thể hi trường nhao nhao hưởng ứng, tiếng reo hò hỗn loạn hòa lẫn với những tiếng: « Quyền tiền », « quyền tiền » nao nức.

Hạng thợ thuyền hăng ngày phải giật gấu vá vai thất lưng buộc bụng, đánh dậm dặng một số tiền nho nhỏ bấy giờ đều háng hái bỏ ra. Những đồng bạc trắng tinh từ bốn phía tung lên sân khấu như một trận mưa rào. Bấy giờ Phần mới từ sau sân khấu bước ra cúi mình để lượm bạc.

Đến khi trận mưa tiền dứt và lúc màn nhưng từ từ rũ xuống sau vài lời cảm tạ của Lương, thì số bạc Phần đã góp nhặt nãy giờ đã được một bao đầy ắp. Nổi vui mừng vô hạn hiện rõ trên nét mặt của Lương, thật anh

không ngờ lời nói của con người lại có một mãnh lực mạnh đến thế.

Còn Phần thì phần khởi không sao kể xiết, « bức thần tượng » trong thâm tâm của nàng hôm nay càng hiện ra rõ rệt hơn và to lớn hơn.

Khi Lương khệ nệ ôm bao bạc ra phía sau sân khấu đặt lên bàn Phần len lén nhìn vào dáng điệu khôi ngô của con người mà nàng tưởng mộ ấy, bất ngờ Lương cũng vừa quav đầu lại, bốn mắt đột ngột chạm vào nhau Phần bất giác mặt đỏ bừng lên vì e thẹn, còn Lương thì anh thừa hiểu lý do mà Phần e thẹn ấy, đồng thời trong thâm tâm của anh cũng không cảm được nỗi lòng xao xuyến, và hai trái tim không hẹn mà nên cùng nhau đập mạnh lên trong một lúc.

CHIỀU hôm sau, ông chủ mời Lương vào phòng giấy cảnh cáo về vụ diễn thuyết để quyền tiền cho Đồng bắc nghĩa dũng quân chống Nhật và ông đã khép Lương về tội hoạt động phong trào thợ thuyền.

Lương hậm hực bước ra thì vừa chạm trán với một toán thợ thuyền vừa mãn giờ làm công, có cả Phần, sắp sửa về nhà. Họ gặp liền sấn đón:

— Hồi nãy ông chủ kêu anh vào phòng giấy bảo gì thế?

Lương bực mình đáp:

— Nó bảo tôi hoạt động cho phong trào thợ thuyền...

Một anh thợ nói:

— Kệ xác nó, chúng nó thì bao giờ chả thế!

Một người khác tiếp lời:

— Chúng ta cứ việc tiến hành công việc của chúng ta, bao bạc ấy ngày mai sẽ gởi ra tiền tuyến.

Vừa nói đến đây bỗng nghe có tiếng chân người đi đến, mọi người quay đầu lại thì thấy có vài người tay sai của ông chủ đang giả bộ lảng vảng chung quanh đấy để nghe ngóng.

Lương bèn bảo:

— Có người ta nghe lên đấy, thôi các anh hãy về đi.

(còn nữa)



LÁ THƯ BẠN GÁI (VI)

ÁI TÌNH... tiểu tư sản

Gửi chị Duyên Nhuệ Nhụy

(hứ số 3) Hà Đông

ĐỒNG ý với chị về con khủng hoảng tinh thần của phụ nữ Việt Nam vào hồi 1930 đi tiền. Song, riêng về điểm Ái tình tiểu tư sản đang lâm vào bế tắc thì cần bàn với chị kỹ một chút.

Trước hết là thực trạng xã hội nước nhà trong khoảng 1930-43 đã tạo đủ điều kiện tự lập về kinh tế cho giai cấp tiểu tư sản rồi, nên trong khắp các địa hạt chính trị xã hội, văn hóa, quân sự, phe tiểu tư sản về hồi đó đã đứng ra lãnh đạo tất cả. Chúng có:

1) Về chính trị thì các cuộc khởi nghĩa của V.N.Q.Đ.Đ. cũng của V.M. đều do tiểu tư sản khởi xướng và điều khiển;

2) Về xã hội, bao nhiêu công cuộc xây dựng (nhà Ái Sáng, viện Tế Bần, trại Thanh Niên) đều do tiểu tư sản gánh vác;

3) Về văn hóa, từ Hội Truyền Bá Quốc Ngữ đến Hội Văn hóa toàn quốc, qua Bình dân học vụ, đều do tiểu tư sản đứng đầu;

4) Về quân sự thì bộ đội ở hai bên nhịp cầu đa số cấp chỉ huy là tiểu tư sản.

Xem đó, thấy rõ « giai cấp của chị em chúng ta » đã làm chủ tình thế xử sự cho đến ngày gần đây, và cho tới tận lúc này nữa mà lại làm chủ về mọi mặt. Cho nên, về khía cạnh đương cũng vậy.

Chị xem xem, tương đối mà nói thì trước mắt chúng ta. Hạnh phúc lứa đôi, chỉ tìm được ở trong gia đình giai cấp tiểu tư sản thôi. Mặc dầu là đời sống có đôi khi gieo neo, nhưng vì lứa đôi tiểu tư sản đã thừa hưởng được một quan niệm yêu đương không quá cầu lợi vật chất (như thường thấy trong hai giai cấp tư sản và vô sản, không quá lý tưởng hóa hoặc quá nô lệ hóa (như thường thấy trong giai cấp phong kiến quý tộc): quan niệm yêu đương của chúng ta quá là quân bình, lành mạnh.

Vì chúng ta yêu nhau, lấy nhau cốt là để nương tựa lẫn nhau, chứ không có bên nào ý lợi, mua chuộc bên nào cả: thực tình thôn nữ cho đến nay chúng vẫn còn lệ thuộc về tinh thần vào người đàn ông nhiều lắm; còn chị em tư sản thì là... « của riêng » của đức ông chồng rồi.

Chúng ta, phụ nữ tiểu tư sản, chúng ta là thành phần đỡ trụ lực nhất ở đây, trong lúc này.

Thế thì tại sao chị lại để tái lừng?

Chào vưng tin
BẢNG TÂM
NAM ĐỊNH

ĐỜI MỚI số 104

ĐỜI MỚI số 104

Tâm trạng MỘT NHÀ NHO thể kỷ trước

III

Đau đớn nỗi kẻ thăm, người hỏi
Ngân nga buồn miệng nói, chân đưa
Giọt phiền lai láng như mưa
Rượu phiền chẳng nhấp soy sưa những
sầu
Bước sầu ai vẽ giữa đường
Mây in sắc lửa nửa vàng nửa xanh
Sầu kia ai kẻ xiết lòng,
Chiều trôi lại tối, đêm xong lại ngày.
Tăm tít nỗi ngâm sâu nuốt hận,
Thần thức thay thở vắn than dài.
Sống sầu một gốc chia đôi
Lối sầu trăm dặm một thời đoàn trảng.
Sầu và sầu, khi nỗi sầu lên đến cực
điểm, tâm trạng của Cao Bá Nha mới
đau khổ làm sao :
Tình phụ tử cay chua đến ruột
Nỗi thất gia đau buốt tận xương
Nén lòng chịu đựng, ảnh hưởng
của hành động đã ăn sâu vào tâm hồn :
Cho nên ngâm tãi nuốt phiền
Cần rằng cố chịu muốn nghìn thương
tâm
Mỗi sự vật kêu gọi tâm thức là
một mũi tên châm vào ruột, vào tim.
Lại còn nỗi gia đình tư tục
Đau đớn lòng cố phục cù lao.
Gấm đau đớn khuê phòng gối lễ.
Bồng vì dâu chia rẽ mối tơ.
Họa là vật có năng lực xóa nhòa cơn
sầu, nhưng cường độ sầu thâm lên đến
tột điểm thì biết làm sao.
Đề khuấy khổ trầm sầu, ngàn giận.
Những sứt sùi thở vắn than dài.
Phân tách kỷ mối sầu, buồn giận,
đau của Cao Bá Nha, nguyên nhân
chánh văn là gông cùm Nho giáo.
Ta nhận thấy có lúc ông muốn
tự tử cho yên thân (Bằng hồ rơi
xuống làm than — Thà cho một chén
tân toan đi đời) nhưng ông lưỡng lự
đến giòng họ, đến huyết thống, đến sự
mạng phục vụ nho gia : bất hiếu hữu
tam, vô hậu vi đại — Tưởng đến ông,



ta chỉ thấy là con người đáng thương
của trạng thái mâu thuẫn dồn ép và
hoàn cảnh. Đến giai đoạn này thì hết :

Từ nay nhân nhũ thể thường.

Ái ơi xin chờ ngắm chương Mộng hùng.
Theo điển, Mộng hùng (nằm mơ
thấy con gấu) có nghĩa là sinh làm
trai (Kinh thi có bài thơ nói chiêm
bao thấy con gấu là sinh con trai,
chiêm bao thấy con rắn là sinh con
gái (chủ giải của Trúc Khê) Ông đã
phản lại lập luận nho giáo về vấn đề
« tội đại bất hiếu vô hậu » chăng ? Nếu
ở địa vị tức nhỏ, ta sẽ khe khắt bắt
bẻ vậy, nhưng thật ra đây chỉ là tiếng
kêu van thăm thiết và chân thành của
tâm hồn người nho sĩ. Trái lại Cao Bá
Nha là người trung thành nhất của
Nho giáo.

Ái cấm những bản tánh phải phát
lộ của tư tưởng khi cần điều kiện
phát lộ. Đó mới là tấm gương phản
chiếu trung thành nhất. Đây cũng là
mầm phôi sản nôi tâm của Nho giáo vậy.
Ông đã trung thành với nho giáo là
vì luôn luôn trong tâm can, ông khắc
ghi nghĩa hiếu đệ, đến nỗi :

Hồn bay ngàn dặm cũng gần
Trong năm mươi khắc năm lần thấy cha
Phải thẳng thần nói là tinh thần
trọng nho của ông rất mực.

Trước sau vẫn chất bấy nhiêu
Nặng vì cốt nhục phải liều phát phu
Tình phụ tử cay chua đến ruột
Nỗi thất gia đau buốt tận xương.

Hiếu và trung là hai hình ảnh sáng
đôi nhau, hai nhiệm vụ chất chứa
« hai vai » con người nho sĩ. Vì hiếu,
vì trung, Cao Bá Nha tự nhận phải
làm cho xong xuôi trách nhiệm trọng
đại của mình :

Phổ ngành tích mệch đầu sinh tử
Chắc Lý Đình dạy chữ hiếu trung

Đạo con lấy hiếu trung làm trọng
Nỗi thể thường xem mông xem khinh
Phù sinh một sợi tơ mảnh
Giữ gìn thì thể như hình thiên kim

Vì hiếu dưỡng vì di danh, cho nên
Cao Bá Nha xem cá nhân mình rất
trọng đại, giữ gìn từng ly, từng tí,
tinh thể càng gay gắt, bồn phận càng
khó khăn :

Lòng hiếu dưỡng trăm năm đã lỡ
Lời di danh hai chữ còn mang
Trong khi biến phải khác thường
Đến điều cùng quá lại càng kiên trì

Tranh đấu với thời cuộc bằng tinh
thần, đến lúc hoạn nạn, Cao Bá Nha
chẳng biết gì hơn là dùng chiến cụ
tinh thần. Nhưng, lịch sử đã từng dạy
cho chúng ta thấy : vấn đề tu hành
cần hợp nhất cần phải nỗ lực đấu
tranh bằng trí não, chưa đủ cần phải
có hai bàn tay. Nói xuôi, nghĩ xuôi, dễ
dàng cho thất bại. Thì đây ta đã thấy
rõ sự yếu đuối của tinh thần tranh
đấu ấy :

Đã đành hội, biệt, bi, hoan.
Mặc khuôn tạo hoá tuần hoàn nghĩ chi.

Thiếu kinh nghiệm bằng vật chất,
con người thường buông xuôi hai
tay, khó lòng nhận định mức tiến hóa
được thái độ :

Đêm đêm lặng hỏi trời già.
Thân này ở trọ hay là thanh cao.
là một lối cầu an bằng quơ, một mình
mình biết, một mình mình hay thì
làm sao chống chọi nổi pháp luật, dư
luận.

Xã hội nho giáo càng xây ra
nhiều xung đột tâm lý cá nhân như
vậy thì những khúc tự tình sản xuất
càng nhiều. Điều đó không thể nào
không có.

Nhà là con nhà nho, lẽ tất nhiên
hấp thụ theo lối giáo dục gò ép ấy.
Nhưng vì hoàn cảnh không thuận
tiện, chương trình kẻ sĩ không đem
lại cho ông những kết quả khả dĩ êm
đẹp. Giữa những gọng kìm câu thúc,
ông phải bước sang đạo Lão và đạo
Phật để tìm nguồn an ủi, giải phóng
tâm hồn. Tâm trạng của Nha là tâm
trạng con người bệnh của thời đại.

— Đạo Nho không an toàn nhiệm
vụ kẻ sĩ giữa lúc loạn lạc áp lực mâu
thuẫn đó đè ép lên con người Nha.
Nha chết, đem theo dư hưởng của
giai cấp mình lần xuống xuôi vàng.

— Đợi đến thời kỳ nền kinh tế
xoay chiều (kỹ nghệ quốc tế phát
triển, thương mại mở mang), ý thức
hệ giai cấp điều khiển cũng đổi lối
Nho giáo lu mờ dần dà để chấm dứt
sự mạng mình vậy

— HẾT —

KIỆM ĐẠT



ĐỜI MỚI số 104

DU KÝ CỦA TÂN SƠN NHÚT



Đây, thủ đô Maroc

IV

« Gali » ! Ông lão râu dài, tay cầm
gậy ngán vung lên trời, vừa khấn,
vừa chỉ vào mặt các khán giả :

— Nhìn này ! Nhìn này !

Tức thì một người thanh niên soạn
những dụng cụ trên mặt sân tàu ! Hai
con rắn vừa dài, vừa to, cựa quậy
trong chiếc bao vải, từ từ chui ra...
Chúng nó nhón nhác nhìn xung quanh;
bỗng chiếc gậy trên tay ông lão gõ
đều đều như điệu nhạc huyền bí vang
ên một hồi, và như bị ru ngủ bởi
cây gậy thần, cặp rắn lừ đừ nhắm
mắt, cúi đầu, rồi quay đầu lại, biến
thành hai khoanh tròn không ngo
ngoe, nhúc nhích.

Một tiếng hú, kéo dài giữa đám
người nhìn thờ, hai đầu rắn bỗng vọt
lên và bám vào đầu viên phù thủy :
cả cặp rắn đưa nọc vào tai, vào mồm
ông già, còn hai cái đuôi nhọn hoặc
đâm vào tai, vào mũi...

Rồi một hơi thở dài, hình như có
sức nóng như điện, xua cặp rắn rời
khỏi mình ông lão và bỏ về miệng
túi vải trên sàn tàu.

Tôi đề ý đến những tháp, những
đền đài của Bắc Phi, cũng đã hiểu
một phần nào về văn minh cổ của
dân tộc Ả rập.

Ngoài những phong tục quang cảnh
lạ kỳ của đô thị, điểm đặc biệt làm
cho tôi phải chú ý là đôi mắt bí mật
của người dân bà Maroc.

Đôi mắt đen lánh huyền ảo, rợn
người, hướng vào khách lạ.

Cách ăn mặc của phụ nữ Ả rập
giống các « người nữ » ở Nhà tu kín

ĐỜI MỚI số 104

23-9-1953

MỘT tiệm cơm Việt Nam ở giữa
thành phố Phi châu !

Vừa qua khỏi bức rèm trúc, tôi ngạc
nhiên trước cách bài trí của tiệm cơm.
Những chiếc trường kỷ khảm xà cừ ở
tay dựa, những bức hoành phi, câu
đôi hoặc bằng lụa chữ mực tàu, hoặc
bằng gỗ trắc láng bóng khảm chữ
vàng, những bức họa nho nhỏ của Tàu,
của Nhật Bản rải rác treo trên tường
đều gọi lại trong trí tôi một dĩ vãng
thanh bình của đất nước... mà đã rời
trong mùa thu khói lửa !

Khách và chủ vừa gặp nhau lần đầu
mà đã quen thân như biết nhau từ
trước. Phải, khi ra đi ở nước người,
khi không còn nghe tiếng Việt mến
yêu, thì đồng bào rất dễ làm quen với
nhau. Tôi tìm thấy lại linh hồn tôi
giống trong tiếng nói của ông chủ
tiệm, người thiếu nữ đồng phương
giữa miền gió, cát này !

Khách ăn người Âu, người Mỹ, cứ
nhìn về hướng các người Việt đang
trò chuyện ở phía tả của gian phòng.

Dòng nói đặc biệt Việt-Nam, món
ăn hoàn toàn đồng phương, không
khí trong phòng cũng có vẻ đông á,
làm tôi càng bàng khuâng...

25-9-53

TÔI rời thành phố Casa trong
khí chiều xuống trên mặt bể Đại Tây
đương, và sương đêm bắt đầu phủ
rạng núi rừng xa xa.

Trên chuyến xe tốc hành hai mươi
giờ đêm tôi ngồi dựa vào vai bạn vừa
ngủ gà ngủ gật. Tuy xe này chạy bằng
điện, nhưng tiếng bánh rên kin kít
trên đường sắt, khiến tôi không khỏi
nghĩ đến « bàn tay đen ».

Trong mấy tháng trời, trên mặt báo
chỉ hằng ngày, thường thấy những
tin khủng khiếp và bí mật của những
« Bàn tay đen » ở xứ Bắc Phi này !

Đêm về khuya, tiếng máy rờ rờ,
chiếc xe tốc hành lao mình trong bóng
tối.

Vài ngọn dừa, ngọn chà là, trên miền
đất cát vàng vàng, nổi bật trên trời
sấp hừng sáng.

Ở đây, không nghe một tiếng chim
hay tiếng vượn, tiếng gà, tiếng chó...
có lẽ người ở xa đường sắt lắm ! Một
đoàn lạc đà ngất ngừ với các tay
du mục đang lang thang tiến về miền
sa mạc xa xa.

Đã hơn trăm cây số ngàn mà tôi
chưa gặp một chiếc cầu, hay một con
sông nhỏ.

(còn tiếp)

(Xem Đời Mới từ số 101)

27

NHỮNG CON THUYỀN ĐẸP

TÙY BÚT của THANH THUYỀN

KHÔNG gì thú bằng nhìn con thuyền trôi trên mặt nước trong một đêm trời trong như pha lê. Lá thuyền hình thoi, thon thon, mảnh khảnh và dài. Lòng thuyền nhỏ nhưng chứa cả trời sao bạc. Nhìn con thuyền, người ta có những rung cảm tế nhị, bàng bạc, nhưng mơ hồ...

... Ngày xưa, trong sương khói của thời gian, có những con thuyền rất nên thơ và rất đẹp. Một đêm say rượu, Lý-thất-Bạch đã đưa hai tay, ôm gọn nàng Trăng vào lòng. Thị nhân lịm đi trong dòng sông rộng, bỏ quên lại con thuyền lại vào trong ánh trăng...

Có những con thuyền lênh đênh trong tâm tư và ảo giác: Đây là những con thuyền trôi trong mây rượu cũng như những con thuyền trôi vào trong sóng mắt mùa thu...

Một đêm điển đại, bóp nát mảnh lòng mình, thi nhân thả hồn đi tìm một thế giới an vui không màu lệ. Con thuyền đã nổi lòng thì sẽ với bến trắng sao. Khi hành từ Tháp Ngà trắng men thì vị, con thuyền nương sóng ra bờ thời gian. Tháp Ngà có lẽ không còn vững ngang tàng như kim tự tháp nữa. Thác máu Thế Nhân đã chảy siết, xói mòn, làm đổ vỡ đi rồi...

★

Con thuyền lạnh nhất có lẽ là con thuyền của Bạch Cư Dị; và có lẽ bằng giá nhất là con thuyền của cô gái gầy khúe Tỳ Bà, tiếng trong như xé lụa, đã làm rơi nước mắt của khách Tư Mã đất Giang châu...

Đời viễn khách phải chăng là một con thuyền, con thuyền kết bằng sương và bằng gió. Sông nước bao la, mãi chèo thuyền năm rồi rạc, cuộc đời chiều như heo hút, vắng tanh phai. Đời không bến cũng như tàu không bến. Xứ có đơn chỉ có hoàng hôn và chỉ có nắng vàng. Thơ không mướt được tâm hồn, người giữ thư một chiều ngát gió bao la phải cảm sao trên bến lạ... Con thuyền vui nhất mà cũng buồn nhất là con thuyền chở kẻ « sang ngang », để lại bên kia bờ sông những xác pháo hồng và một bàn tay không dám vẫy...

Trong tâm tưởng của thời gian, từ vạn kỷ, có những bàn tay đưa lên, chơi vơi. Lòng đất hằng mùi hương, lòng nước hằng mùi mồ hôi và nước mắt. Thuyền đời nhỏ neo từ lâu và đang khát một chân trời lộng gió. Nhưng kẻ

lái thuyền không chịu hò lên bài ca « Hợp-Nhất ». Mỗi con thuyền chỉ trôi trên dòng nước của mình, chỉ gói ghém những « bản ngã » riêng tư và những mảnh hồn đơn chiếc. Mỗi con thuyền lại ứa máu và bị xoay đi trong đầy huyết của cuộc đời. Cầm hồn, sát khi che mờ vì sao Bắc-Đẩu làm lạc hướng đi. Một trời bình an ngập bóng bờ cầu chỉ mờ mờ trong ảo tưởng...

Những bậc vĩ nhân, những kim chỉ nam... những con thuyền hào quang soi sáng và chuyển hướng cuộc đời! Tiếng réo gọi của họ bị chìm đi trong tiếng hấp hối, tiếng đổ vỡ, tiếng la khóc và tiếng sóng. Ở ạt nghìn đời của Đại Dương...

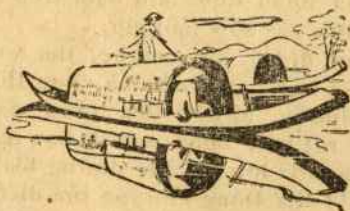
Cuộc sống lờ lỏi như những bờ đất bị xói lở. Hỡi những con thuyền chờ nắng ngày mai! Những ung nhọt không bao giờ chữa lành được. Bởi vì, vết thương dù lành đi nữa vẫn còn những sâu độc sẵn sàng đục khoét lòng đời. Hỡi Xây Dựng cuộc sống ngày mai hơn là hàn gắn những vết còn lở lói đến hôm nay. Cuộc đời ngày mai phải là cuộc đời mới, kết tình bằng hương bằng hoa và đầy mầm non ứa nhựa.

Những con thuyền đặt dở với khúc Hậu đình Hoa không còn nữa. Đường bao giờ nghĩ đến mảnh trăng thể đã vỡ vụn trong triều sóng lên cao.

Những con thuyền đẹp nhất là những con thuyền khát gió bốn trời, Niềm tin tưởng dâng cao với vơi; tiếng động cả trời sao. Có những con thuyền lao trên sóng, cuồng trong gió, tạo nên những ấn tượng tân kỳ, gây nên những rung cảm say sưa, ở ạt...

Bờ Nhân-Thế mang mang... Những đầu tóc tới lời đi trước gió, tâm ngực nở như bướm căng, ngàn cánh tay rất đỏ!... Sóng nước bao la réo gọi! Những con thuyền đẹp nhất là những con thuyền khát gió mười phương...

Huế, một đêm trăng sao.



IV

Nàng cảm lấy trong mấy ngón tay giá lạnh. Không phải là một lá thư, mà chỉ là một tờ thiếp báo tin, như nàng đã thấy biết bao nhiêu lần từ lúc bắt đầu chiến tranh. Chỉ có khác là những tờ thiếp ấy không gọi cho nàng.

Mai mở mảnh giấy ra — để làm gì? Vì nàng đã biết trước trong đó viết những gì rồi — nàng đọc qua như người không hồn;

« Đại uý Nguyễn Giác đã hy sinh ở mặt trận vì chiến đấu cho tự do, độc lập của tổ quốc. »

Nàng vô ý thức vô tờ giấy qua mấy ngón tay. Viên giám đốc lại đến gần nàng.

— Chị Mai ạ, cần phải can đảm...

Mai mỉm cười không hiểu vì sao.

— Vàng, vàng, tôi hiểu...

Rồi :

Tôi có thể về chứ?

Viên giám đốc quân y viện gật đầu. Mai trở ra quên cả chào. Hành lang dài. Một màu tàn thuốc vút trên mặt đất — bữa bãi thế! Đã cầm hút thuốc ở đây thế mà cũng có người vút tàn thuốc đây. Nàng lượm vút vào ống nhỏ. Lần đầu tiên nàng nhận thấy con đường hành lang sao mà dài thế kia!

Ai thế? Phải, Diệc Lan. Tên gì hay thế, Diệc Lan... Diệc Lan đang xếp gọn trong chiếc tủ con, thấy Mai vội hỏi:

— Gì thế? Có việc gì mà ông giám đốc gọi đến chị?

— Không có gì hết...

— Sao thế?

Nàng quay mặt lại, nhìn thấy vẻ mặt người nữ đồng nghiệp có vẻ khác thường.

— Việc gì thế, chị Mai?

— Không!...

— Sao lại không? Nào, chị nói em nghe...

— Bực mình!

— Bực mình gì?

Miệng nàng lệch đi vì một nụ cười gượng. Có thể gọi là một chuyện bực mình ư?

— Chị bảo thế cũng được...

— Nhưng mà việc gì thế? Sao chị lại không muốn nói gì hết?

NGƯỜI NỮ CỨU THƯƠNG

Mai thả mình xuống ghế, thốt giọng yếu ớt như trẻ con:

— Giác chết rồi...

Lan kêu lên, nước mắt vòng quanh:

— Mai! Mai!

Mai đẩy bạn ra, hai mắt chăm chú vào một nụ hoa rớt trên mặt đất. Có lẽ đây là một bông hoa hồng, một nụ hoa hồng.

— Giác chết rồi — nàng nhắc lại, nghe tiếng nói của mình.

— Giác chết rồi! Nàng gần như kêu lên, kinh hoàng vì lời mình đã thốt ra.

Không phải thật thế đâu, nàng biết rõ lắm, không thể như thế được, đó là chuyện vu khoát, là những lời kinh khủng không nên nhắc lại...

Một chấm đỏ sáng lên trên bàn chỉ số. Lan vội đứng phắt lên.

— Em đi đây?

— Không, tôi chứ, số chỉ phòng của tôi mà. Mai trả lời với giọng thường ngày, vừa lau mặt với một chiếc khăn ướt.

Qua hành lang, nàng gặp một nữ đồng nghiệp.

— Chuyện gì thế?

— Bệnh nhân số 7 hấp hối. Đang quần quai ghê lắm.

— Bệnh nhân số 7? À, phải, bác sĩ đã nói trước cho biết rồi, tưởng là đã chết hồi chiều.

Nàng nhẹ nhàng bước vào phòng. Ai chết! Giác? Đừng nói gở! Nàng lại gần người hấp hối. Y thở hắt lên cơn sốt, mấy ngón tay cào trên mền đều đều, như máy. Mai nghiêng mình xuống. Hai mắt đỏ lòe đỏ, hơi thở khó nhọc, phều phào đắng mũi. Chỉ nhìn qua cũng đủ hiểu rằng người này đã lờn vờn qua thế giới bên kia. Người ta đã biết ngay từ lúc đầu: y bị thương nặng ở bụng.

Hết hy vọng cứu chữa trước khi chờ đến đây.

Người sắp chết rên rĩ. Nàng cúi mình xuống gần, thấy là anh ta nhận ra mình. Mai cố hết sức để mỉm cười, cái cười mà những thương binh vẫn yêu thích, vì đem lại cho họ hy vọng, can đảm, khuyến khích. Nhưng người này thì chẳng cần hy vọng, khuyến khích nữa — y chỉ cần bình tĩnh.

Nàng sửa lại bọc nước đá để trên đầu. Tóc ướt dính trên trán. Mai sẽ vuốt lên cho bệnh nhân rồi để tay lên những ngón tay đang cào.

— Ô ô ối...

Tiểu thuyết tình cảm mới

★ PHÓNG TÁC của HOÀNG THƠ ★

— Yên nào, yên nào, yên nào...

Nàng đưa mắt nhìn qua mảnh giấy treo trên đầu giường, rót thuốc rồi đổ vào miệng khô ráo. Người bị thương lặng đi nằm yên một lúc. Rồi hai môi anh động đậy, dường như muốn nói. Hai mắt anh cũng đòi hỏi cái gì. Ban đầu Mai chưa hiểu. Người hấp hối nhắc lại một tiếng, một tiếng độc nhất, luôn luôn vẫn một tiếng ấy bằng một giọng đục, khàn khàn đều đều. Sau cùng nàng nhận ra anh ta muốn nói gì:

— Thông cáo... thông cáo... thông cáo.

— Anh muốn biết bản thông tin hôm nay?

Vẻ mặt của người bị thương sáng lên. Đúng là điều anh ta muốn biết rồi. Nhưng chỉ trong một lúc hai mắt anh lơ đãng, mấy ngón tay lại bắt đầu cào mền. Hai môi anh lại cử động nhưng Mai không đoán được tiếng gì. Có lẽ anh ta tự bảo đều gì hay là nói với các ảo ảnh đang quanh quất trong vắng lạnh sắp chết.

Bỗng nhiên Mai nhận thấy rằng đôi môi của mình cũng mấp máy, và nàng mê man thì thầm chỉ một tiếng: « Giác. »

Nàng tự chủ lại. Biết đâu tất cả chuyện không phải là mớ, là ảo tượng quái dị. Nàng ấn tay sâu vào túi áo nữ cứu thương rồi gấp một mảnh giấy đã vò. Tất nhiên mảnh giấy là một sự thật, nhưng thế cũng có nghĩa gì đâu.



Người bị thương lại rên. Mai hồi tỉnh lại, sửa bọc nước đá rồi kéo cái mền đã tuột xuống dưới. Tiếng thì thầm trở nên mạnh mẽ. Hai môi khô cháy se sẽ mấy màu câu nói, không hiểu rõ kêu lên mấy tiếng không rõ rệt. Thình lình thương binh nhòm người lên trên khuỷu tay, thét bằng một giọng vô cùng mãnh liệt

Anh nhào người tới, cố gượng đứng lên. Mai phải cố hết sức mới giữ lại được. Anh lấy toàn lực đang mê sốt đầy nàng ra, thoi những quả đấm vào quãng không. Mai quay đi, né tránh, giữ chặt anh ta trong hai cánh tay, miệng luôn luôn nhắc:

— Yên nào, yên nào, anh bình tĩnh lại... Phải nằm yên chứ... yên nào...

Cuối cùng y kiệt sức thả đầu rơi xuống gối thở khó nhọc. Bây giờ y không động đậy, sắc da tái nhạt thêm, hơi thở mong manh khiến Mai tưởng là y đã chết. Nhưng chẳng bao lâu ngực y lại nâng lên, hơi thở phi phèo. Bỗng tỉnh lại, hỏi đột ngột:

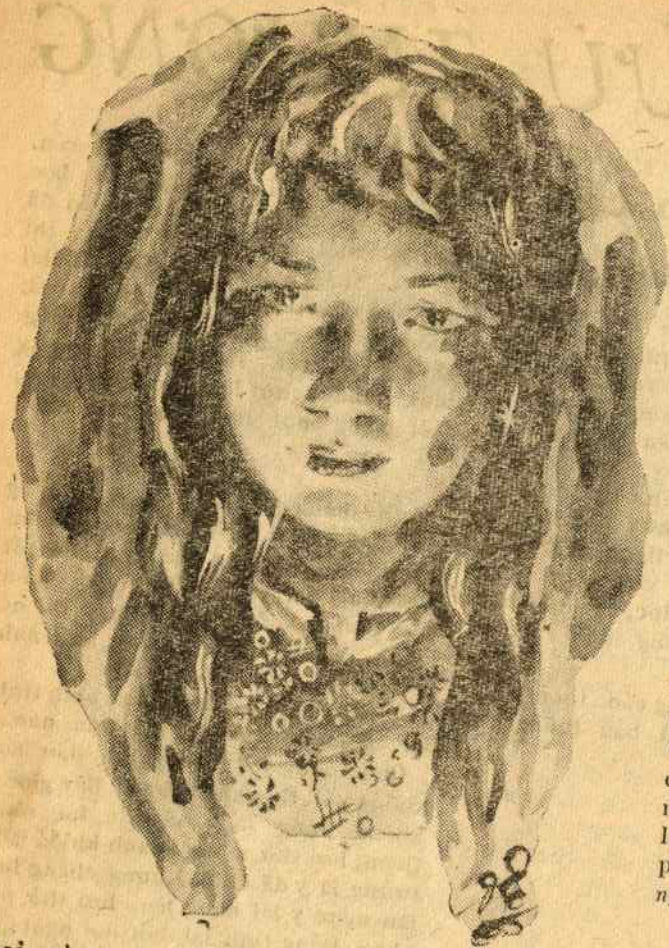
— Ai?

— Không có ai cả, ngoài tôi đây. Nhưng nàng chợt hiểu là mình không cần phải trả lời nữa, vì y không còn thấy, không còn nghe gì nữa — y đã nói với ai đâu đâu.

Người thiếu phụ đã kiệt sức, một cái gì đã tan vỡ ở nàng, một vùng ánh sáng đã tắt... À! Phải rồi, thật vậy. Giác đã chết... (còn nữa)

ĐỢI NGÀY

Kịch một hồi



KHÔNG GIAN: Trong căn phòng một bệnh viện quân đội Pháp ở trung tâm một thành phố.

THỜI GIAN: Buổi sáng, vào khoảng tám giờ.

BÀI TRÍ: Căn phòng hẹp, xung quanh có ba bức tường quét vôi trắng xóa. Tường thấp, ngăn cách với những phòng bên cạnh. Đây là một căn phòng trong một bệnh viện nên việc bài trí rất sơ sài. Phía trước để trống, tức là cửa ra vào. Một cổ giường sắt quét sơn trắng kê chính giữa. Đặt cạnh đầu giường là một cái bàn nhỏ. Trên bàn có chai nước lọc, ca uống nước, vài tạp chí. Dưới chân giường, một cái ống nhỏ.

Đến bây giờ, mình mới rõ lòng Huyền Vân... nhưng Huyền Vân trẻ đẹp. Hùng chỉ là một tù binh, một thương binh và lúc này lại là một phế nhân... (lắc đầu ngao ngán...)

Vừa lúc ấy, tiếng re re ở máy phát thanh đặt ở phòng bên cạnh vang lên.

MỞ MÀN: Hùng, một thương binh nằm dài trên giường bệnh, tay gác lên trán, đang say sưa ngủ.

Huyền Vân nữ y tá, đẹp, trẻ, trong tay cầm cái gối rón rén bước vào, nhẹ đặt cái gối cạnh Hùng. Lúc bước ra, chân Huyền Vân đụng vào mép cửa, Hùng chợt tỉnh dậy. Lúc ấy, bóng Huyền Vân đã khuất. Hùng đưa tay đụng nhằm cái gối, ngồi dậy mở gối:

Hùng nở một nụ cười. Nhẹ lần tay vào túi, Hùng rút ra một tờ giấy Hùng cầm đọc:

• Ah Hùng:

Cả đêm hôm qua, em đã đợi em lên manh áo của anh. Em chỉ ước ao đường kim mũi chỉ của em may ra và lại được một phần nào tâm lòng rách nát của anh. Em cũng chỉ đoán thế. Anh nhận nơi đây lời xét đoán hơi hợt của em. Ước gì, em được mãi mãi đợi cả lòng em lên trên bất cứ một vật gì thân gấu quen thuộc của anh và ngoy cả trên lòng anh nữa.

Chúc anh mau lành vết thương. Áo k'a đã lành lặn, anh cũng đừng quên em, anh nhé!

HUYỀN VÂN

HÙNG.— Huyền Vân! Tên nàng!

(Hùng lẩm bẩm đọc): «Ước gì, em được mãi mãi đợi cả lòng em lên trên bất cứ một vật gì thân yêu quen thuộc của anh và ngay cả trên lòng anh nữa.

Huyền Vân đâu đã biết rõ mình, một tù binh... và lúc này lại là một phế nhân! (lắc đầu ngao ngán).

Một tháng ở bệnh viện này rồi!

30

Theo nguyên tắc, hội nghị tứ trưởng họp ở Berlin lo giải quyết hai vấn đề Đức Áo trước nhất song nay lại chú trọng khả năng mở hội nghị cường có Bắc Kinh tham dự để tìm cách làm bớt tình trạng căng thẳng quốc tế, đem lại hoà bình cho nhân loại...

— Hội nghị tứ trưởng cũng chú trọng giải quyết hòa bình. Eisenhower kêu gọi hòa bình, Malenkov cũng lên tiếng bảo vệ hòa bình. Hòa bình!

Sân khấu im lặng một lúc.

Huyền Vân, y phục một nữ y tá bước vào, hối hoảng.

— Ô kìa! Sao lại đến như thế này! Anh Hùng! Anh Hùng! (bước lại giường lay vai Hùng. Hùng quay mặt lại nhìn vào mắt Huyền Vân).

HUYỀN VÂN.— Anh thấy khó chịu lắm phải không? Để em đi gọi bác sĩ đến nhé!

HÙNG (vẫn im lặng)

HUYỀN VÂN.— Em đi gọi bác sĩ đến xem bệnh cho anh?

HÙNG.— Không phải gọi! Ô! Sao cô ăn cần sấn sóc đến tôi nhiều quá như thế! Mà ở đây tất cả ai cũng ăn cần sấn sóc cho tôi như thế cả. Phải! Chỉ ở đây tôi mới không nhận ra ai là người và ai cũng làm tròn bổn phận của con người. Ở đây người ta không xui bấn giết hoặc bấn giết nhau, ở đây người ta lại lo bấn bỏ những vết thương sau những cuộc bấn giết.

HUYỀN VÂN.— Thi ở đây là một bệnh viện quân nhân Pháp. Trong đạo quân Pháp, như anh đã rõ, có lính Maroc, có lính Sénégal, có người Đức, có dân Ý, có người Việt Nam...

Một thương binh Maroc lúc được đưa về đây cũng được săn sóc, được hưởng thụ tất cả những quyền lợi: ăn uống, mừng mần, chân gối, thuốc men... tất cả, tất cả như một người lính Pháp... Ở đây không phân biệt màu da, sắc áo...

HUYỀN VÂN (quay sang đỡ chiếc bàn dậy, ngồi xuống một chiếc ghế đặt cạnh, trong lúc ấy, Hùng cũng ngồi dậy tựa lưng vào thành giường để tiếp chuyện với Huyền Vân. Huyền Vân mỉm cười):

HUYỀN VÂN.— Xin lỗi là đã làm mất thì giờ nghỉ ngơi của anh, thú thật, vì em không được rõ...

HUYỀN VÂN.— (ngạc nhiên). À té ra anh là tù binh...

(Hùng nghiêng mặt nhìn thẳng vào mắt Huyền Vân, Huyền Vân ngập ngừng rồi nói luôn):

— Em không có ý gì phân biệt anh

ĐỜI MỚI số 104

THANH BÌNH

của Giang Tân



với những thương binh khác nằm cùng bệnh viện đầu!

HÙNG.— Tôi cũng ước mong ý nghĩ ấy không đến trong đầu óc của cô.

HUYỀN VÂN.— (cười) Có lẽ hôm nay vết thương anh đã bớt. Cho em làm thuốc cho anh một lần nữa.

HÙNG.— Cảm ơn cô. (Hùng ra ngồi trên chiếc ghế, Huyền Vân bước lại mở băng rít thuốc).

HUYỀN VÂN (vui vẻ).— Ở bên kia nghe đâu thuốc men không được đầy đủ lắm, có phải thế không anh?

HÙNG.— Phải! Không đầy đủ

HUYỀN VÂN.— Em đã giúp gì được cho anh ngoài việc lo tròn bổn phận của em: băng bó những vết thương.

HÙNG.— Nhưng cô đã làm tròn bổn phận.

HUYỀN VÂN.— nhìn đồng hồ, cúi xuống lẩm bẩm «ra» lên, vừa cười vừa nói).

— Chắc lúc này anh giận em lắm vì em đã lỡ lời...

HÙNG.— Đợi Huyền Vân còn nhiều hứa hẹn...

HUYỀN VÂN.— Em cho đấy là hạnh phúc nếu như cùng được chung sống...

HÙNG (đưa lá thư ra).— Bức thư này và lời nói kia cũng chỉ là một.

HUYỀN VÂN.— Vâng chỉ là một và đấy là tấm lòng duy nhất của em.

(Huyền Vân gỡ chiếc nhẫn ở ngón tay, cầm lấy tay Hùng)

HUYỀN VÂN.— Anh Hùng! Đây chiếc nhẫn cưới của em...

HÙNG.— Huyền Vân đã có chồng...

HUYỀN VÂN.— Vâng, em đã có chồng. Chồng em đã từ trận cách đây hai năm. Nếu anh nhận lời em, anh vui lòng để em trao anh vật này gọi là chút kỷ niệm trong bước đầu gặp gỡ.

(Hùng chìa tay cho Huyền Vân, nhìn Huyền Vân say đắm. Beo nhãn xong, Huyền Vân đứng thờ người trước mặt Hùng, Hùng ghé sát hôn Huyền Vân. Mạn hạ một phút, kéo lên ngay).

HUYỀN VÂN.— (vui vẻ). Anh nằm

ĐỜI MỚI số 104

ngủ nhé! Em cần phải sang phòng bên cạnh tiêm thuốc cho một lính Pháp, người ấy cũng bị thương cùng trận đánh với anh đấy!

HÙNG.— Đừng

nhắc những chuyện ấy nữa em! Em đi nhanh và nhớ quay lại nhé! Anh đợi đấy!

(Huyền Vân vừa bước ra được vài bước, máy phát thanh lại re lên. Hùng lên tiếng gọi Huyền Vân)

Không một tiếng trả lời...

Máy phát thanh vẫn vang lên):

TIN GIỜ CHÓT. Việt Minh nổi rộng vòng vây Điện Biên Phủ. Lực lượng sư đoàn 308 đang tiến về Luang Prabang.

Cuộc hành quân Atlante, quân đội Pháp thu được nhiều thắng lợi.

(Hùng trở mình khó chịu, anh lại cầm gối mềm, ném xuống đất, nằm mê man trở lại, trong lúc ấy máy phát thanh vẫn re re đều đều. Huyền Vân bước vào, rất đổi ngạc nhiên làm rơi hộp bánh «bít qu» xuống đất).

— Ô! Anh Hùng! Anh Hùng!

(Bước lại lay Hùng dậy).

— Đã xảy ra việc gì làm cho anh buồn chán như thế?

(Hùng từ từ mở mắt rồi nhìn vào mặt Huyền Vân tỏ vẻ trách móc).

HÙNG.— Anh đã cố sức gọi em đến tất cả hơi thở để nhờ em một việc rất nhỏ nhưng em chẳng đoái đến lời cầu khẩn của anh...

HUYỀN VÂN.— Anh Hùng! Anh đã nhờ gì đến em, sao em không được biết? Còn gì làm cho em sung sướng hơn là được chiều theo ý của anh, là được giúp đỡ anh.

HÙNG.— Em ghé sang phòng bên tất giùm cái máy phát thanh cho anh một chút! Anh ghé rón súng đạn chừng nào thì anh ghé rón khi tai phải nghe những tin tức từ cái máy ấy phóng ra. Tất giùm cho anh một chút đi! Kìa, máy đang re re bên kia! Mau lên!

HUYỀN VÂN.— Thì anh nghe đấy! Mọi người cũng đang mong muốn hòa bình như chúng ta.

(Lúc ấy, bên máy phát thanh đang vang bài «Con chim hòa bình» của nhạc sĩ Trần Văn Trạch. Cả hai người im lặng cho đến khi dứt tiếng hát)

HÙNG.— Em cũng đang mơ được sống yên lành trong một túp lều tranh, sau rừng tre xanh...

HUYỀN VÂN.— Và được sống bên cạnh anh.

HÙNG.— Em thành thật nuôi ước vọng ấy?

(Huyền Vân không trả lời, cúi xuống hôn vào má Hùng. Có tiếng dây dính nên mạnh ngoài hiên. Bác sĩ bước vào, theo sau một người lính Maroc).

BÁC SĨ.— Lê bá Hùng! (ngước mặt nhìn Hùng).

HÙNG.— Vâng!

BÁC SĨ.— (vỗ vào vai Hùng) Chính anh là Lê bá Hùng? Tôi có lời mừng cho anh! Hôm nay vết thương đã bớt nhiều rồi chứ?

HUYỀN VÂN.— (Cười lỏm) Cũng chưa lành hẳn!

BÁC SĨ.— À! Một tin mừng! Trong dịp trao đổi tù binh lần này, tên anh được ghi vào hàng đầu. Thời anh soạn sửa mừng mừng và đi theo người lính gác về trại.

HUYỀN VÂN.— Thưa bác sĩ, nhưng vết thương anh ấy chưa lành hẳn a! Ô! Nếu như ngày mai anh ấy lại phải ra trận nữa thì...

BÁC SĨ.— Lệnh trên, cứ việc thi hành đã.

(Bác sĩ, trước khi bước đi, quay sang người lính gác:)

— Tout prêt! Il va partir avec vous.

(xem tiếp trang 42)



(34)

Sơ lược cốt truyện

...Giữa những ngày lang thang đi kiếm việc. Hường gặp Lũy, một người bạn nghèo hồi còn nhỏ. Lũy sống bằng rất nhiều nghề lao động và tuy thất học nhưng anh cũng như Tạo, luôn luôn cố gắng học hỏi để nâng cao mức sống của mình lên. Giao du với Lũy, Hường được dịp đi sâu vào đời sống của lớp người thiếu thốn mà anh vẫn ước ao được gần gũi hầu khuyến khích họ nâng cao trình độ văn hóa.

Đi làm được ít lâu, Hường quen Hường bạn cùng sở. Hai người yêu nhau. Chẳng may Hường bị sa thải cùng với một số bạn đồng sự. Sau những ngày sống hỗn độn, một chiều kia theo số phận Hường, Hường cũng bị mời ra khỏi nơi làm việc. Anh gặp Hường lúc đó vì sự sa sút của gia đình đã trôi giạt sang dòng sống trôi lạc, mất niềm tin. Hường định kết liễu đời mình.

Hường gặp từng miếng, lơ đãng. Hân uống rượu như một người khách đã nhấm nháp ở các bữa tiệc. Mùi rượu mát lạnh, dịu dịu cay ngấm vào vị giác hân. Bên cạnh người bạn Âu, Tinh và Khải đương ra công tiếp chuyện. Khách quý chỉ tìm tìm cười và nói như đàn đờ từ từ câu. Hân uống rượu đồ pha với rượu cam thảo.

Hường vẫn tưởng hầu hết dân tây phương đều uống được rượu mạnh. Mỹ và Tinh vẫn khéo léo thù tiếp. Những cử chỉ thân mật trong lúc ấy Hường thấy chúng có vẻ như là nịnh nọt, bợ đỡ. Sống nhiều trong những cuộc thù tạc, ăn chơi người ta giả dạn ra, khôn ngoan hơn, những ai đủ胆 nhận mình còn nguyên vẹn cái thứ quý giá nhất của con người là nhân cách?

Hết ly thứ hai. Hường đã cảm thấy chênh choáng. Hường tập uống đã nhiều chưa bao giờ hân cảm thấy cái say kỳ dị như hôm nay. Có phải ly rượu đã động hình ảnh một đôi mắt. Hay là cái buồn cũ — cái buồn đắng đặc — đã lên men? Gã con trai cảm thấy thiếu hết cả một thứ vui trên đời, và đêm nay, giữa cái ồn ào quen thuộc hân sống tách ra, bản khoan với những mẫu đời không còn trở lại.

sản, bé nhỏ và thản nhiên như tiếng một kẻ ăn mày đương kêu xin lòng bố thí giữa một đám khách thừa lương. Hường ngửa mặt ra dốc nốt ly rượu cạn. Mặt hân bừng bừng. Người hân như có ai vừa nhóm lên một cái hỏa lò than.

Quạt trên trần phơ phất. Đầu Hường nhẹ hân như vừa bốc theo hơi rượu. Một cảm giác lâng lâng chơn vờn khắp thân thể. Đột nhiên toàn thân Hường gai lên, những lỗ chân lông ly ti đương hút gió. Hường nghe rờn rợn trên da thịt. Hân rùng mình liên tiếp. Hân thấy ơn ớn lên. Dạ dày chịu xuống. Ruột gan như xục xạo. Hường bước vội ra một góc phòng và cầm đầu xuống phía cái ống nhỏ... Ở gian phòng gần bên một điệu nhạc cất lên, ồn ào và ngây ngô. Một bản nhạc ta. Tiếng đàn vĩ cầm run rẩy trong không khí nặng những mùi chè rượu.

— Đánh đu với tinh có ngày cũng chết dở đấy ông mãnh ạ! Người đầu tiên đến thăm Hường với một mũi tiêm, là Cận. Hường ốm đã ba ngày, từ sau đêm trúng thực. Cận bảo: Hường còn thêm một bệnh nữa là sốt rét.

Hường đương mong có một vài nét mặt vui vẻ, thân mật đến cho nhẹ bớt các ứ đọng của những buổi chiều ốm, Cận hay là Lũy chẳng hạn. Họ sẽ kể một vài câu chuyện ở ngoài phố, những cảnh sống hàng ngày bực bội có, ngộ nghĩnh có. Ít khi là chuyện lo lắng.

Những người bạn trẻ của Hường không mấy khi tự lự. Gần ngày thi năm vừa rồi Cận vẫn không bỏ một phim hay nào ở mấy rạp chiếu bóng Saigon. Lũy kể chuyện mình đánh mất cái đồng hồ mới mua hơn nghìn bạc thản nhiên như người lỡ một chuyến xe vào Cholon để đi diều phố. Riêng Hường cái gã con trai có một tâm hồn lãng mạn, thì vẫn bản khoăn từ một giáng mây chiều, nhớ nhưng từ một lá thư xa. Hân vẫn chưa thoát khỏi cái ám ảnh chán chường của ngày cũ... — Có cô nào cô ấy hỏi cậu Hường đó.

Thằng bé, con của Tinh ton ton chạy vào, gọi Hường giữa lúc hân nằm dài lơ đãng ngó bầu trời đương nhạt nắng ngoài khung cửa. Saigon về chiều huyền ảo lên. Thanh âm từ phố đông đúc giạt về gian phòng đã nhuộm bóng hoàng hôn. Cận đương phi phèo điều thuốc lá. Hân không ngẩng lên nhưng thỉnh thoảng cao hứng vẫn dốt dôi ba điệu thổ khúc thơm cho tiêu sầu. Hân thủ thủ với bạn như vậy. Đối với Hường khói thuốc lá đem đến một

phong vị gợi nhớ, êm đềm.

— Kia chị Duyên! Gớm, hôm nay rỗng mồi lại đến nhà tằm.

Cận ném mẩu thuốc, gõ một giọng kiêu cách bảo Duyên, mồi vào.

Hường nhồm đậy, về ăn cần: «Cháu Tuấn không đi chơi à?»

Duyên đến làm Hường nhớ tới Lan. Hình ảnh gia đình đầm ấm vương vào Hường như bóng mây sầu.

— Chả biết mồi bạn gì mà lâu nay mồi mồi không thấy lại chơi?

Nét mặt tươi tắn của Duyên như làm ấm hân gian phòng người ốm. Cận nhếch mép:

— Thế rồi nóng ruột, mồi thân hành tới thăm cậu em qui chứ gì?

Câu nói khiến Hường hơi ngượng nghịu. Duyên cười bên lên. Nàng nhìn quanh gian phòng ngỗng ngàng những đồ đạc, bảo Hường:

— Nhà chật quá nhỉ? Thế mà cũng chịu khó ở chui ở rúc vào...

— Chị không biết Hường ốm sao? Duyên ngạc nhiên:

— Ủa! Hường đau sao thế? Nóng lạnh phỏng? Hường gật đầu trong khi Duyên đã tiếp:

— Thăm nào trông mặt mũi hóc hác hân đi...

Hường thoáng nghe một giọng trách móc âu yếm: «Chắc là ở đảng này rộng căng đi chơi giữ lắm?»

— Chơi gì đầu. Thỉnh thoảng tập tễnh theo một ông bạn qua Chợ lớn nhậu nhẹt một chút rồi nếm tí mùi đời cho biết thôi mà.

— Thế nào chả tạt vào Đại thế giới? Duyên tằm tìm hỏi. Cận nhìn Hường lắc đầu, chữa hộ:

— Còn ném cả cái mũi đó nữa thì thật là hết đường!

Duyên chép miệng:

— Ở gần những ông mầu mê thì chả phải nói. Người ta xưa nay vẫn vậy. Ít người đã xa ngã rồi mà còn khuyên được bạn mình tránh. Trái lại họ lấy làm vui thích kéo thêm được một bạn đồng hội đồng thuyền...

Hường hỏi để tránh: «Lâu nay tôi không lại, chắc bà cụ chứ dữ?

Duyên đáp một nẻo:

— Ôi dào! Bà cụ thì vẫn cứ ngày lu bù trên bàn xếp với lại ba con «đề»!

Lát sau Duyên chợt bảo:

— Hay về đảng nhà mà ở, xa một chút nhưng rộng rãi có hơn không? nhìn Hường do dự, nàng lại tiếp:

— Bà cụ tôi vẫn trách Hường đang ở yên lành lại dưng dưng sách va ly đi...

Hường muốn thoát thác nhưng tìm mãi không ra một căn nào, đành chỉ nhìn Duyên nửa hiền lành nửa ngờ ngẩn.

ĐỜI MỚI số 104

BÍ QUYẾT GIỮ GÌN SỨC KHỎE (Lời khuyên của 7 thể-thao gia)

Ta lấy rằng đào mồ tự chôn mình

Charles Polissier tượng trưng cho lớp người kiêu mầu hoàn toàn về thể thao, người lịch sự bất tiệp và nổi danh Năm 51 tuổi, cụ Charles vẫn còn giữ một vẻ tươi tắn và những «đường cong» của chàng trai đang độ.



Ông theo mực ăn uống điều độ và khuyên mọi người ăn ít. Ông nói: «Ta tự đào mồ chôn mình bằng răng ta».

Mỗi ngày hai bữa ăn nhẹ. Uống thì dùng trà tươi. Ông bảo tuyệt không nên dùng thuốc lá và tất cả các thứ rượu. Ông cũng muốn chúng ta phải dành ra một thời gian để đi «đổi gió» ba lần mỗi tuần — mặc dầu bắt cứ làm nghề gì — để loại trừ những hơi độc chất ở trong máu.

Phải tin trời xanh đẹp và bơi lội

Một trong những nhà phê bình nổi tiếng nhất về túc cầu là Jean Eskenazi. Nổi tiếng vì «kính đồ», và những bài bình luận về túc cầu Anh, ông thiết nghĩ nên luôn luôn giữ vẻ tươi cười là cách tốt nhất để làm việc có hiệu quả.

— «Tin tưởng mãnh liệt rằng một khoảng trời xanh đẹp hơn cả mọi kho tàng» ông nói: «Biết thưởng thức một bài ca, coi những sự việc chỉ đáng quan trọng như ta muốn. Sau hết, không quên rằng ông ta đã «quá niên trạc ngoại tứ tuần», Jean khuyên nên đi bộ luôn, và bơi lội mỗi tuần một lần.

Trong kỳ nghỉ hè, khi ông ta ở Cannes, ông không khi nào quên tắm biển hàng ngày.

Tất cả đều ở trong dáng đi thể thao

Người được tín nhiệm và nghe nhiều nhất về mục thể thao ở Pháp là Georges Briquet. Không cần phải nói về giọng sang sảng, vì hàng triệu dân thể thao nghe ông ta suốt hai mươi năm năm chủ nhật nào cũng vậy. Người ta ít thấy ông, và ít người biết ông từ bụng (hơi thôi). Vì vậy mới lo nghĩ chính của ông là tập thể dục:

— Sáng đi bộ 15 phút trước khi làm việc. Nhưng phải đi theo lối thể thao, không ngừng trước cửa hàng và đi luôn luôn, tập có một lối đi «lực sĩ». Ông ta nói và làm. Hãy nhìn ông ta qua đại lộ Champs Elysées.

Hơn thế nữa, xướng ngôn viên số một ấy lại là quán quân đeo đai của «Vòng đua nước Pháp» và thường thường ngồi trên xe hơi ông ta thu lượm được kết quả nhiều hơn «của rơm áo vàng».

Mỗi tuần đi dạo bốn ngày!

Gérard Dufau giáo sư thể dục ở Lycée Louis Le Grand, đưa đoàn túc cầu Pháp đi 32 trận đấu.



(còn nữa)

Ông đã đi một vòng ở A cần đình và Mã đảo. Nhập hội Racing nước Pháp, và trong dịp gặp gỡ hội tuyển Ngũ quốc thường niên (Anh, Ai Nhĩ lan, Tô cách lan và Pháp) ông đã chơi hay nhất, với học sinh, ông không để dài, nhưng với người «hàng phố» ông mong mỗi họ được nhàn rồi nghỉ ngơi 3 ngày mỗi tuần nên tập luyện giữ sức hay đi chơi núi. Ông cũng khuyên những ai trường là «già cả» nên theo lớp tập thể thao — mỗi sáng chủ nhật về phần ông, ông treo cây luôn để làm bắp thịt được dẻo dai.

Vị ngọt trái cây có chất bô

Aldo Eminent, vô địch nước Pháp về bơi lội (100 thước bơi tự do) từ Brésil về, mắt «ngầu» ánh sáng mặt trời.

— Điều khuyên của tôi? Bơi lội chắc chắn như vậy, thâu gồm mọi cử động thể dục cần thiết để có một thân hình cân đối nhất cho mọi người.

Đừng có bẻ gãy xương sống, hãy uốn mền đi

Trung phong của hội Racing Ba Lê (bóng tròn) là một cựu tu sĩ phanxiô: Thadée Cisowski

Đã sáu lần dự cuộc quốc tế, nhưng một tai nạn bất ông ta không được tham dự những trận đấu hội tuyển khác. Từ một tháng nay, trong đội ông, ông đã tìm ra vị trí nổi danh và làm theo lời yêu cầu của mọi người: «giữ biên».

Ông thiết nghĩ người ta nên ăn uống điều hòa hóa và bốn lượt mỗi ngày: sáng, trưa, chiều lúc 4 giờ, và tối. Ông khuyên mọi người nên tập thể dục mỗi ngày nửa giờ, tập một cách chậm chạp. Cử động nhẹ nhàng nhất là làm mền dẻo bắp tay, bắp chân và sống lưng.

Làm nghề thợ rèn và chơi bóng bàn

Y sĩ chính thức của Liên đoàn vô sĩ Pháp bác sĩ Favory là người đáng cho ta vài điều khuyên có ích nhất. Ông cho rằng cảm uống tất cả các thứ rượu là vô lý chỉ nên tránh sự thái quá mà thôi. Việc tính toán giờ làm theo bác sĩ Favory cũng là một trong những nguồn giữ sức khỏe.

Người Pháp sống theo một nhịp quá nhanh. Ông nói: Không bao giờ nên cắt quãng điệu làm việc. Tránh thảo luận và nói chuyện vô ích. Thường lúc sắp nghỉ ngơi là khi ta mất nhiều thì giờ nhất. Theo ông, ngay nhà thể thao chuyên môn cũng phải dành thì giờ tập dượt cho mắt được lanh lẹ, có những phản ứng tức thời mau chóng như chơi bóng bàn,... làm ruộng, chặt cây và làm nghề thợ rèn.

Giữ cho giày quý Bà mới mại

Phấn HẢI QUANG trắng, mịn không dính quần áo.

33



LẤM LẠI CUỘC ĐỜI

Truyện dài thời thế
của
Hà Phương

KỶ 4

III.— Người con gái ấy

— Ông Phương!... Ông... Phương!
Khách vừa đặt chân rẽ vào con Đường Đỏ, định đi tắt sang tòa báo ĐỜI MỚI để trả lời điện thoại « có người hỏi một việc cần », thì văng từ đằng sau đưa lại mấy tiếng gọi hốt hải.

Quay lại thì chỉ thấy bọn trẻ em đang vây quanh lấy thiếu nữ, vừa nói ở cuối chương II.

Thiếu-nữ thấy khách ngơ ngác, liền khẽ dơ tay xoa đầu đứa bé gần nhất, rồi dăm dăm ngó khách, và cất tiếng:

— Xin lỗi ông... ông là ông... ông...

Thiếu nữ cúi nhìn đứa bé, hạ giọng:
— ... Các em đây mách tôi... ông là ông...

Khách còn đang mải bần khoăn về chỗ « sao tiếng người này nghe quen quá? » thì thiếu nữ vội rẽ đám đông, lết gót tiến lại phía khách, khăn khăn:

— ... Các em nói ông có quen (nàng trở vào ngó nhà 377/57)... quen chủ nhà này... xin lỗi ông có phải không ạ?

— Vâng... à... cũng gọi là biết thế thôi... Có hỏi, chắc có việc gì?

— Thưa, tôi ở xa mới tới tìm mà... lại không thấy... mà lại thấy nhà... hình như bỏ... trống...

Đứa bé lớn nhất trong bọn sán lại đón chuyện:

— Thầy Hai... có muốn gặp thầy Hai hả?... Thầy Hai có bao giờ ở nhà đâu?... Có lúc nào về nhà thì lại sang bên nhà cháu... Cô qua đằng nhà cháu... mẹ cháu sẽ kể chuyện cho cô nghe... chuyện thầy Hai ấy...

Tuy thiếu nữ vẫn còn nhìn khách bằng cặp mắt hình như có vẻ cầu

khẩn điều chi đây, song một là vì điện thoại đang đợi, và không hiểu sao trong giây phút đó, khách cảm thấy là « nhất định không gặp người này được », cho nên thừa dịp em bé soán suýt mới thiếu nữ thì khách vội cáo thoái:

— Xin lỗi... chúng-tôi phải đi có việc cần...

Thiếu nữ ngất lời khách quả quyết:
— Bây giờ thì tôi thấy cần được gặp ông. Chúng tôi cũng có một việc cần định thưa lại với ông...

« Thế là nhất định phải gặp người này rồi! », khách vừa ăn hận sao lúc này không làm lơ đi thẳng đi? Sao lại đi vào con đường tắt này? Sao bụng thì rấp tâm từ chối mà miệng thì lại buột ra câu nhận lời này:

— Vâng thì xin đề lát nữa... tôi đi chừng mười phút là về...
Đề mời cô... nhà tôi ở xẽ đằng kia...

Thiếu nữ ngó theo ngón tay khách trở nhà, rồi nàng cố hăm cho giọng khỏ run run:

— Thế thì may quá!

Một lần nữa cặp mắt trong sáng của nàng lại lộ ra một tia khắc khoải, rồi, cầm tay đứa nhỏ, nàng cúi đầu chào khách, xong lết gót theo em bé, rẽ vào ngõ hẻm.

Bóng nàng đã khuất sau đám sào đông cuối xóm mà khách còn đứng sững tự nhủ:

— Mái tóc cắt bời theo kiểu Trung Hoa... tấm áo dài có vẻ mới may... mà lại cổ cao, ta ngần.. chắc may ở ngoài Bắc... cái áo khoác ngoài sắc sỡ cầm tay thì đặc biệt là áo Thượng Hải rồi... Mà sao trời này, ở đây lại mặc áo khoác? Thì người ta đã bảo là người ta ở xa tới mà ly! Ừ nhỉ?... Thế nhưng cái kiểu đi cứ lết gót sần

sét ấy thì nhất định là của... của gái nhây... không! gái nhây chỉ lết dăm bảy bước thôi... chứ đằng này... chỉ có phụ nữ Nhật thì mới có cái điệu đi lạ lùng ấy thôi...

« Bây giờ đến nét mặt thì cặp mắt là cặp mắt Đông phương... một mí... mắt phượng... mắt cũng hơi quen quen mặt khuôn, đích khuôn mặt người Bắc... mũi, miệng... Sao lại râu râu thế, cái nu cười xã giao ấy? Còn vầng trán... mở tóc cổ che đi mà sao vẫn mệnh mông và nhô lên thế chứ: tri thức và bướng bỉnh đứt đi rồi... Đến giọng nói... giọng nói pha Bắc Trung Nam... ở... ở... giọng nói của... đích thị của... »

Trong một giây, cả một quá khứ loạn ly, đầy máu và nước mắt dựng đứng lên trước mắt khách, trong khi khách đếm từng bước tiến về phía đại lộ Trần Hưng Đạo...

IV.— Giọng nói ấy và bàn tay ấy

— Quá khứ còn nóng hổi...

Khách mỉm cười, tự khen là đã sẵn có trí nhớ minh mẫn lắm mới khám phá nổi ra manh mối về « cái giọng nói quen quen kia »...

Quá khứ nóng hổi bỗng nổi lên như nước triều dâng, giữa lúc khách đứng trước cổng tòa báo, bấm chuông đợi người ra mở. Và, lúc ấy, mới cảm thấm thía thấy câu chuyện dưới đây là chí lý.

Chuyện rằng:

— « Anh Phương ạ, làm lại cuộc đời, theo ý tôi thật cả là một vấn đề tối ư là nan giải. Thế mà sao tụi các anh, thường khi các anh lại cho đó là một chuyện chơi chơi thì lạ quá! Hay là các anh quen sống bằng Lý trí, các anh quen sống bằng Hành động rồi... Nên việc gì các anh cũng cho là dễ xử cả. Và cuộc đời của các anh xem ra nó cứ êm như ru, nó cứ trơn tuột đi ấy thôi nhỉ? Chứ, về riêng phần tôi, thì quả tình là tôi thấy, và hơn nữa kinh nghiệm bản thân đã cho phép tôi nhận rằng: sống một cuộc đời bằng phẳng ở thời bình đã là nghiêu khê rồi, huống chi lại gặp thời loạn mà lại sống lại một cuộc đời mình đã ly dị từ bao lâu... như cảnh... cảnh chúng tôi... Tôi nói chúng tôi, vì chuyện này không phải chỉ có một mình tôi làm lại cuộc đời đâu, mà lại còn thêm một người nữa... »

(còn nữa)

Xem Đời Mới từ số 101

Chải GOMFIX

Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

ĐỜI MỚI số 104



HO ! HO ! HO !

Thái Bình
Bồ Phế Tinh

Nhân hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bồ phôi, nhuận phổi
gián hỏa, trừ đàm và trị các
chứng ho bất luận mới phát
hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều
Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc
Thái-Bình-Dương
25, Rue des Artisans
CHOLON

ĐỜI MỚI số 104

BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »

Thuốc bổ trẻ em



Bao Nhi An



Hoàn-cầu Dược Phòng
99 Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

CHEMISE
MAY SẴN

Qui Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col Indéformable
Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette
và Cravate tuyệt



Muốn trong gia đình đầm ấm

Người mẹ hãy tìm cho được các thứ thuốc dưới đây:

BẢO TẾ TIÊU NHI THỦY TÁ TÁN

Chuyên trị trẻ em ỉa phân nước

BẢO TẾ CĂN CƠ TÁN

Trị em nhỏ nóng mình ọc sữa giết mình

BẢO NHI XOÀI TINH

Dùng chất sanh tố loại cải nâng bổ nhi đồng

Nhà thuốc BẢO TẾ

113 đường Canton CHOLON

danh tiếng lâu năm, khắp nơi tiệm thuốc đều có bán





FANDORINE

(Dược phẩm Chatelain)

Trị kinh nguyệt đau đớn

và không đều

Có bán khắp các tiệm thuốc Tây



Do cưu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

PTIQUE SCIENTIFIQUE LUNETTERIE
12. PHAN THANH GIÂN SAIGON

Mỗi gia đình sáng suốt nên chú ý mua sẵn:

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine active)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quần thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine active)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

Muốn Bán

Phổ lâu mới cất luôn đất tại đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ quán

Có đèn (compteur riêng 10 ampères) và nước.
Cầu tiêu máy.
Trên lầu và dưới đất đều lát gạch bông. Nóc bằng.
Cất toàn bằng gạch tiêu (terre cuite) và đúc bằng bê tông armé cả (rất chắc).
Các sở phí sang tên chủ bán chịu.

Xin hỏi tại nhà báo Đời Mới 117, đại lộ Trần Hưng Đạo - Chợ quán

Ngừa bệnh ho! nên dùng:

BỘ-PHẾ THANH ĐƯỢC

NHƠN-CÂN ĐƯỢC PHÒNG
100 đường Thập Mười
CHOLON - MỎI



Một người bạn luôn luôn trung thành

Vấn đề giáo dục

(tiếp theo trang 13)

đó, nguy hiểm hơn nữa, là phương tiện giáo dục đều là giả tạo, đều là « cái mã » của mọi phương tiện « có thực » ở trong xã hội.

Bởi thế cho nên, phương tiện tri dục đã là sách, thì phương tiện đức dục cũng lại là sách và sách, rồi phương tiện thể dục cũng lại là sách... sách... sách. Đến nỗi rằng: Kỳ tân cử vừa qua, có những « học sinh » làm con trâu với con voi; kỳ hội cử đạo này có những « học sinh » lẫn sĩ quan Quân Đội Quốc Gia với sĩ quan quân đội Tưởng giới Thạch... và gì gì nữa? khi « học đường dạy bằng sách » về người nghèo đói, tàn tật, mà đưa trẻ ra đường không biết đầu là trại Tế Bần, không biết ai là kẻ thương binh..., và gì gì nữa? khi « nhà trường dạy bằng sách » là nên tập thể thao như thế này, như thế khác thì đưa trẻ ngoan ngoãn « luyện binh, luyện võ », giữa lúc bên cạnh nó, em nhỏ nó phải công lưng gánh nước, mẹ già nó phải dứt hơi bỏ củi, mà tuyệt nhiên nó không để ý gì đến, vì « sách có dạy rằng: việc gánh nước, bõ củi là... thể dục đâu? ».

Rút lại, thì từ phương tiện cao rộng (là mọi công việc kiến thiết quốc gia, quốc tế) đến phương tiện thấp hèn (là mọi công việc cần lao trong gia đình, ngoài đường phố), đều đã bị nền giáo dục cũ bỏ qua, coi là « ở ngoài học đường » cả. Cho nên mặc dầu là đã có xữ dụng đến kỹ thuật mới (là sân khấu màn ảnh là vô tuyến phát thanh và vô tuyến truyền hình) mà, chỉ bởi nỗi phương tiện giáo dục cũ đã căn cứ vào điểm xữ dụng riêng rẽ các tài liệu nên mới hoàn toàn lỗi thời: nó sản ra một loạt người đầu Ngô mình Sở, loạt người « đứt khúc » tri kỷ nhất bất tri kỷ nhị, loạt người « biết lỗi, sống lỗi », loạt người « đơn phương », ngoan cố, cuồng nhiệt, loạt người thiên lệch chấp nê, câu nệ. Thì nào có khác chi các cụ « ương gàn » thuở xưa?

Nền giáo dục cũ đã thất sách về phương tiện vậy.

Đề kết luận

tất nhiên là phải nhận rằng: phong trào biểu tình liên miên của giáo giới nổi lên chống đối chính quyền hầu khắp các nước trên đây vừa nói, đích là triệu chứng của khủng hoảng lớn về nền giáo dục quốc tế. Dù sao, phong trào đó cũng phải có ảnh hưởng đến nền giáo dục của Việt Nam. Vì nền giáo dục xứ sở cũng đang

Tương lai tiếng Việt

(tiếp theo trang 21)

c) Đồng hóa. — Công việc cuối cùng thống nhất tiếng Việt là công việc đồng hóa những thổ âm trùng nghĩa với nhau, và đồng hóa các từ ngữ ngoại lai mới được du nhập.

Kể từ ngày lĩnh mục Hương (?) ở Sơn Tây, Bắc Hà, cho nhà xuất bản Trung Hòa (Hanoi, 1935) in bộ Tự Điển Việt Nam, trong đó mỗi từ ngữ chính có chưa thêm gần đủ các thổ ngữ và biệt ngữ của đồng bào thiểu số nữa, thì ban Tu thư của cơ quan Giáo khoa Nha Học chính Bắc Việt, khoảng 1936 - 40 cũng đã cho xuất bản những sách dạy học, trong đó có điển từ tiếng Trung, Nam, Bắc: sau hết đến công trình san định của ít nhiều học giả gần đây có mỹ ý soạn một thứ tự điển, kiểu « Du de » của Đức, để thu cả ngôn ngữ về một mối Song sự nghiệp của phe bác học trên đây, mặc dầu là có tổ chức thành hệ thống hẳn hoi, song vì bị truyền bá một cách gián tiếp (qua sách báo) nên vẫn không thâm nhập mau lẹ được vào tâm trí người dân bằng lối truyền bá trực tiếp của các bản ca, bản hát, hay các bài diễn giải, bình luận đã được nghệ sĩ văn nhân « tung ra » ở trên sân khấu, diễn đàn hay ở các đài phát thanh.

Thực vậy, có thể nói rằng: bản Quốc ca đã mở lối cho loại ca nhạc để góp một phần rất lớn vào công cuộc thống nhất ngôn ngữ và từ ngữ Việt nam. Mặc dầu, là về điểm đồng hóa này, ở trong câu chuyện thường ngày, người dân Việt vẫn còn dùng tiếng thổ ngữ (cái đó là dĩ nhiên, và cũng là điều cần giữ lấy), song ở trong mọi ngành giáo hóa hay giao dịch có tích cách quốc gia thì người dân Việt đã dùng có một thứ tiếng (nghĩa là một ngữ vựng) tuy có theo tự điển của học giả này học giả khác, nhưng vẫn là cố ý thống nhất trên quan điểm đồng hóa.

— Rút lại thì hiện giờ, trong mọi ngành hoạt động, ở khắp các mức độ từ cao chí thấp từ trừu tượng đến cụ thể, từ tâm lý đến vật lý, từ triết học đến khoa học, tiếng Việt đã tỏ ra là

mắc vào vòng bế tắc trầm trọng chung kia.

Ta sẽ mở lối thoát ra sao cho ta. Một kỷ sau sẽ bàn tới.

N.Đ.T.

KỠ SAU:

Trường đời và trường học

TRANG 39

có đủ khả năng làm thứ xe vận tải tư tưởng rồi

— Ai còn chối cãi sự thực hiện nhiên ấy nữa thì một là ai đó ngu muội, hai là ai đó manh tâm.

Người manh tâm thì là cố ý... phản động.

Nười ngu muội thì là vô tình... phụ bạc.

Nếu cuộc tranh đấu hùng vĩ của dân tộc mười năm qua đã chưa đủ hùng biện nêu lên những thành tích hùng hồn về tiếng Việt để cảm hóa nỗi bọn ngoan cố ấy thì rồi đây lịch sử sẽ loại bọn họ ra khỏi xã hội vì một lý do rất đơn giản này là: nhân dân Việt Nam không cần đến bọn họ nữa cũng dư sức can cứ vào đã phát triển của tiếng Việt Ngày Nay để vững tâm xây dựng lâu dài tiếng Việt Ngày Mai

Đề tạm.

KẾT LUẬN

Chương Tiếng Việt đang yêu này, và để đáp lại nguồn thanh khí của vô vàn những bạn cầm tinh với tiếng Việt rải rác khắp năm châu, hàng ngày vẫn ngậm nga các câu ca dao thuần túy Việt Nam, hoặc ở Hoa Thịnh Đốn, hoặc ở Tân Đề Ly hoặc ở Nam Vang, Vọng các, hoặc ở Đồng Kinh, Bắc Kinh hoặc ở cả ven biển hồ Lê mã, ven sa mạc Gô bi, đáp lại nguồn thanh khí ấy, người dân Việt yêu tiếng Việt đang yêu xin nổi lời thì nhân mà cùng nhau đồng tấu bản ca trăm hùng...

Ca rằng:

« Tôi yêu tiếng nước tôi,
Từ khi mới ra đời! Người ơi?
Mẹ hiền ru những câu xa vời,
À à ơi! Tiếng ru muôn đời...
Tiếng nước tôi!
Bốn ngàn năm ròng rã buồn vui,
Khóc cười theo mệnh nước nổi trôi!
(Nước ơi!)

Đ. T. T.

KỠ SAU
CẢNH VIỆT ĐÁNG YÊU

Cho mướn

Phổ lâu mới cất tại đại lộ Trần Hưng Đạo, Chợ quán. Trên lầu có thang đi riêng ra ngoài. Có đèn nước, cầu tiêu, cửa sắt. Trên lầu và dưới đất cho mướn riêng.

Xin hỏi nhà báo Đời Mới 117, đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ quán

« Nghe lời ta nhưng
chớ có noi gương ta! »

Các trò,

TUẦN lễ vừa qua, ngoài những vụ kinh thiên động địa khác về mọi mặt chính trị, quân sự, quốc gia, quốc tế ra thì, riêng ở trên lãnh vực giáo dục của thầy trò chúng ta, cũng đã nổ ra ba vụ ầm to nổi lớn. Đó là:

1.— Vụ Hội Nghị Giáo dục, được gọi là toàn quốc, và nhất là được gọi là « Tối cao chỉ Hội Nghị » ;

2.— Vụ hội họp nhân sĩ thảo luận về Trung lập chế, trong đó chủ trương đẩy dân Việt Nam dự bị cầm đầu hệ thống Trung lập trên trường quốc tế ;

3.— Vụ Hội nghị ở Thủ tướng phủ của tao nhân, mặc khách để chính giới « khuyến dụ » báo giới về « vai trò của ba tác lược ».

Thấy mình ít ra thân danh cũng là một vị giáo sư, nên thầy xét ra cần phải cùng các trò mở xê ba vụ trên đây xem chúng có hợp với lẽ trời, và hợp với lòng người không ?

Thầy đã khám phá ra được một sự thực cực kỳ là tầm thường này.

— Câu ngạn ngữ Tây phương : « Nghe lời ta nhưng chớ có noi gương ta : Fais ce que je dis et ne fais pas ce que je fais » quả là chí lý, các trò ạ.

Vì sao vậy ?

Vì ba chứng cứ sau đây :

Một là vụ Hội Nghị Giáo dục, về hình thức được gọi là Tối Cao, song về nội dung (nghĩa là từ Chương trình nghị sự đến kết quả, qua Thủ tục làm việc) thì lại hoàn toàn là... TỐI... THẤP : Hội Nghị đó đã thảo luận và biểu quyết nguyên cơ về cách thức Tổ chức nền giáo dục quốc gia thời kỳ không hề đã động gì đến cơ sở... tối cao của giáo dục, là NGUYÊN LÝ GIÁO DỤC, là PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC, v.v. cá.

Hai là cuộc hội họp Trung lập chế, thì ngoài một vài người thủ tướng ra, còn đại đa số cầm tinh viên (Sympathisants) lại toàn là những vị xưa đây khét tiếng là « tác chiến đến cùng » hoặc là « tọa hưởng kỳ thành đến cùng » (nghĩa là ngồi không ăn sẵn đến cùng) cả.

Ba là vụ Hội nghị... giáo dục giới báo chí thì, ngôn ngữ công khai được dùng là... Ngôn ngữ, môn ăn thức uống công khai là... ngoại phạm,

Ấy đây !

Bởi vậy cho nên thầy mới nhìn sự thế mà rất kinh nghiệm rồi đúc thành nguyên tắc này :

— Đến việc ăn, việc nói thì Đông và Tây để gặp nhau làm ! Vì người Tây và Đông đều có lưỡi cả. Mà, như thánh Ê-dốp... Việt nam đã phán :

« LƯỚI KHÔNG XƯƠNG NHIỀU ĐƯỜNG LẮT LEO »

(xem tiếp trang 42)

CÙ KHÔNG CƯỜI

NGƯ ÔNG viết

Thì ra Tú Xương làm

Muốn noi gương. Trang Trình đề mà tiên tri một cái chơi, nên Tú Xương đã mớ hòng thiên hạ bằng mấy vần thơ chữ Tết. Rồi kết luận bằng bốn câu bà vắn, đặc một về xẩm truyền này :

« Lặng lạng mà nghe nó chúc con :

Sinh năm, để bày được vương trôn.

Phổ phơ chật hẹp người đồng đức,

Bồng bề nhau lên, nó ở non... »

Thì quả là đúng thật ! Quả là thiên hạ bồng bề nhau lên rừng, lên núi và có khi ra cả các đảo có cái tên rờn rợn là Côn Lôn, là Ynini, v.v... Nhưng chỉ dùng cho đến ngày Cao Bằng và Lạng Sơn, và Lai Châu, và Kon Tum thất thủ thôi. Vì bắt đầu từ bấy giờ, thì lại câu thơ cuối cùng trong bài từ tuyệt trên đây tất phải đòi ra như vậy mới là... theo sát giai đoạn :

Núi rừng « chật ních người... »

Bồng bề nhau đi, nó... xuống non ! »

Bởi cái lẽ rằng : đồng bào cái tên số thì nhau... há sớ về phổ phơ nhiều lắm,

Thành ra Trang... Xương đã làm vậy !



Chính phủ...

Có lẽ lần đầu tiên trong lịch sử nước nhà, và cả trong lịch sử thế giới nữa, mới có một vị bác học về ngành Thủ y, tham gia cơ quan lãnh đạo tối cao của chính quyền : vị đó là Ông Phạm-văn-Huyền.

Xét ra thì có lẽ, bác sĩ Huyền và Hoàng-thân Bửu-lộc có tiền duyên với nhau thế nào ấy, cho nên hai Ngài mới « kết » nối nhau :

Song đây mới là xét theo hình thức chủ nghĩa, còn nếu xét đến nghĩa bóng thì đích là vì Tân thủ tướng thấy rõ : ở xã hội V. N. nhà, hiện đang có nhiều « sinh vật đội tên người mà tâm địa lại không phải là người » cho nên cần đến bác sĩ Quát, bác sĩ Nghiệp cũng không tài nào trị nổi chúng, thành thử Ngài mới phải với đến vị lãnh tụ của Mặt trận Tự do là B. S. Ph. v. Huyền.

Thì họa may mới diệt nổi tai họa « mặt người dạ thú » kia. Có phải chăng, các nhà khảo cứu sinh vật học ?



Hành văn kiêu... thú y

Từ ngày được nghe tin nhập vụ thảo Chương trình nghị sự của Tân chính phủ là do B.S. Ph. V. Huyền đảm nhận, thì NGƯ ÔNG đã thấy trong lối hành văn — nghĩa là trong cách phát biểu ý kiến — của chính quyền quả là có nhiều tính chất... thú y.

Chứng cứ :

1) Trong bài diễn văn của Thủ Tướng, đọc tại Hà Nội, có đoạn kêu gọi thanh niên, đại ý khuyến khích những ai còn ra V. M. thì cứ việc sang khỏi lần mực, vì theo lời thủ tướng thì « lú

SÓI không quên mỗi của chúng đầu ». 2) Trong một cuộc trả lời phỏng vấn, Tổng trưởng T.T.T.T. có nói là : « Báo chí sẽ được NƠI RỘNG chứ không phải là được THẢ LÔNG ».

Lối hành văn như vậy làm cho ít nhiều người ưa triết lý cứ gán cho chính khách Tân Nội các có một lối văn phong... thú y.

Khóc đồng mồi

Hình như sau khi thi hành thống tư của tân chính phủ là phải dùng tiếng Việt trong các công văn đơn từ sổ sách, các ông bù đầu bù tai vì nạn danh từ và nạn thống nhất danh từ.

Nghe đâu có ông quá lo xa ! và phân nan : « Thế này thì người Pháp ở Đông-dương hiện đang ở trong các ngành cơ quan công sở V.N. họ bỏ ngữ và hiểu thế nào được ».

Và cũng nghe đâu thủ tướng cũng đề cập vấn đề « quá lo xa » ấy và những lời phân nan như trên, nhưng ngài. nói một cách rất ngọt nhạt rằng :

— « Thế thì từ xưa tới nay người V. N. các đương sự Việt Nam có hề ngờ khi dùng tiếng ngoại quốc trong các giấy tờ công văn không nhỉ ».



TRANH KHÔNG LỜI

Từ độc lập đến trung lập

(TIẾP THEO TRANG 41)

chúng, vô luận ở khu đất nào đều đòi hỏi độc lập. Mà dân chúng bị chia ra hai phe, bị chia một cách ngoài ý muốn,

TRUNG LẬP CHẾ VÀ TRÁI ĐỘN CHẾ.

Ở trên thế giới có vài nước được hưởng trung lập chế thực sự như Thụy sĩ chẳng hạn. Nghĩa là theo công pháp quốc tế thì nước Thụy sĩ là nước trung lập, không nước nào được dùng quân sự mà xâm nhập. Nước Bỉ (Belgique), nước Thái lan (Xiêm) là nước trái độn, chớ không phải là nước trung lập.

Nước trái độn có khác hơn là cũng trung lập mà không phải được công pháp quốc tế nhìn nhận. Hai nước Pháp và Đức thường đẩy động can qua ; mỗi lần đánh nhau là có xâm phạm Bỉ, nằm giữa hai nước. Thế rồi, mỗi lần ký hòa ước những nước có dính dấp chiến sự nhìn nhận nền trung lập của nước Bỉ, cốt đặt nước này trong cái thế của trái độn.

Hai nước Anh và Pháp bành trướng chủ nghĩa thực dân, xuất phải đánh nhau vì sự đụng chạm lợi quyền ở Đông dương—Thái lan—Mã lai. Xét ra đánh nhau không lợi, Anh và Pháp mới chia nhau mỗi bên một khoanh đất của Thái lan, rồi để cho nền độc lập của nước này bình yên. Từ đó Thái lan là nước trái độn giữa hai đế quốc Anh và Pháp, cũng là nước trung lập, mà khác hơn Thụy sĩ. Không phải vì Xiêm giỏi hơn Việt nam nên mới giữ được độc lập : chính vì Xiêm nhờ cái thế « trái độn » mà yên thân.

Nếu nước Việt Nam độc lập bị lôi vào một cuộc chiến tranh mà tự mình không muốn, thì Việt Nam rất có thể đòi hỏi thế chế trung lập. Nếu nội bộ Việt Nam là « một », và cái « một » này là « một » trung lập, thì Việt Nam rất có thể trung lập hóa nước mình.

Khi nhiều nước thừa nhận nền trung lập của một quốc gia, họ không bao giờ để cho nước khác thủ lợi trên lãnh thổ quốc gia ấy.

Nếu chiến tranh ở Việt Nam giống như ở Triều Tiên thì sự ngưng bắn rất có thể thực hiện. Tinh thể Việt Nam là tinh thể cực kỳ phức tạp. Dân

Với tình cảnh ấy không thể nào thực hiện được trung lập chế !

THỰC THỂ TRUNG LẬP.— Phàm nói trung lập phải nghĩ đến cái thực thể trung lập nội và ngoại.

Nội, đầu dân tộc V. N. không kết thành một khối có ý chí trung lập, ít ra phải có sự cân phân lực lượng giữa những lực lượng đối chọi nhau.

Ngoại, cũng phải có thực thể trung lập. Hiện nay, thế giới bị chèo kéo giữa hai khối Nga và Mỹ. Chưa thấy khối thứ ba trỗi dậy và có đủ sức mà lên tiếng của khối. Nga Xô là khối có nhân số đông lại yếu về kinh tế và kỹ nghệ. Mỹ ít nhân số mà mạnh về kinh tế và kỹ nghệ chiến tranh.

Ở Đông Nam Á này nếu Việt Nam là nước Trung lập thì rất hại cho khối Nga Xô. Khối này sẽ thắng khối Mỹ, khi nào làm chủ được Đông Nam Á. Ở Âu châu vẫn biết rằng Nga chiếm vùng đất rất rộng, nhưng các nước chư hầu không triệt để theo Nga Xô. Vì thế mà Nga Xô cần nắm chặt Đông Nam Á. Thêm nữa, miếng đất Đ.N.A., trước là thuộc địa của đế quốc, rất thuận tiện cho Nga bành trướng thế lực.

Hai cái thế nội, ngoại của Việt-Nam đều không thể đem lại trung lập chế.

KẾT LUẬN.— Trong loại bài chánh trị của báo Đời-Mới từ 5 tháng nay, có đủ ý kết luận bài này. Mặc dầu vậy, thiết tưởng cũng nên tóm tắt lại.

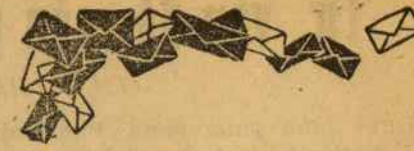
— Muốn tiến tới trung lập chế cần xây dựng cái thực thể trung lập nội bộ ; với cái thế đã có, cần làm cho cân phân lực lượng chánh trị ; cái thế dân tộc phải là cái thế chánh. Độc lập phải là độc lập dân tộc.

Các đoàn thể gọi là « quốc gia » phải có lý tưởng mới phát triển được ; lý tưởng, thích ứng thời đại và sự tiến bộ của nhân dân không thể xa lý tưởng dân chủ xã hội.

— Chánh quyền gọi là « quốc gia » phải có thực lực và thực quyền, và phải có đường lối tiến thủ.

TRẦN VĂN AN

KỲ SAU :
BẮT ĐẦU TỪ CHỖ BẮT ĐẦU



Hộp thư Tòa soạn

Bạn N. ngọc Minh :

Đã đọc bức thư dài của bạn. Xin phép sẽ trích đăng :

Bạn Ng. H. Lễ :

Đời Mới Xuân giá bán 15 đồng không phải 5 đồng. Lúc máy chạy đã nhảy mất số 1 đấy !

Bạn Dương văn Paul :

Trường Thủy binh ở Nha trang, bạn nên viết thư về hỏi nhà trường, đầy đủ và rõ ràng hơn.

Bạn Mai chí Lăng (Vọng các) :

Ấm ơu đã gửi lời thăm Tòa soạn. Cũng chúc lại bạn những lời bạn đã chúc chúng tôi.

Bạn P. L. (Huế) :

Rất tiếc bài ấy gửi chậm, mất phong vị Tết rồi. G. T. sĩ có thư riêng gửi bạn. Lần quá đi mất không có thư từ với nhau. Minh tặc quá ! Bỏ qua cho nhé !

Bạn Lê an Sơn :

Có nhận đủ : « Em cùng đi » và « nhớ ngày qua ».

Bạn Ng. Nhu.

Đã đăng, không tiện đăng lại trên Đ.N.

Bạn Việt Công Dân :

Bạn chủ nhiệm đã đọc kỹ bức thư của bạn.

TRƯỜNG
ĐIỆN ẢNH
chuyên nghiệp
ECOLE PROFESSIONNELLE
DE CINÉMATOGRAPHIE
PARIS — SAIGON

Lớp huấn luyện do các
chuyên viên ngoại quốc và
Việt Nam cộng tác
phụ trách về các ngành
kỹ thuật điện ảnh

NHỮNG BẠN MUỐN HỌC TẬP
XIN VIẾT THƯ VỀ HỎI

Ô. HOÀNG TRỌNG MIỀN
Ủy quyền đại diện ở Đ.D.
117, đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán
điện thoại : 793 Chợt lớn

Chải Brillantine
BOBEL
Tức là xức dầu thơm
thứ quý nhất

Từ vấn đề sản phẩm nghệ thuật...

(TIẾP THEO TRANG 14)

đề phê bình phim mình. Phê bình lối đó là phê bình quên cả thực tại. Nhưng nếu gạt vấn đề kỹ thuật ra rồi, thì ít nhất trên phương diện dân cảnh và diễn xuất, người Việt Nam đâu có phải chỉ có... sở đoản!

Đó là cái mà người ta kêu là hình thức. Còn vấn đề nội dung? Vấn đề mà người ta kêu là sự chứa đựng tinh thần và tri thức và vấn đề: đề thuyết (thème) chẳng hạn.

Phim Kiếp hoa là tấn bi kịch cá nhân diễn giữa những trường hợp thời gian và không gian dân thành bối cảnh. Đầu câu chuyện là một việc lẫn lộn. Cái « thân thể » câu chuyện là một mở trường hợp lôi kéo nhau có thứ tự, mà kết quả là vì chiến tranh, một cá nhân — nhất là một... đóa hoa, một người của phái yếu — phải chết một cách... thương tâm.

Khối lửa làm cho đóa hoa và người yêu của đóa hoa xa nhau. Người đàn bà gặp một anh chàng quỷ quái, phải buộc mình làm vợ người ấy.... sau thoát người ấy và tình cờ gặp lại người yêu cũ. Gặp rồi nổi lại duyên xưa. Nhưng người đàn bà sợ cái thân thể đã xuống dốc của mình làm hại danh dự gia đình người yêu, bèn bỏ đi giữa hôn cưới, dưới một bầu trời ảm đạm đầy gió mưa, để rồi bị một tấm tường sụp xuống..... mà chết.

Để giải quyết một mảnh sống bên trong của cá nhân, nhà viết chuyện phim đã bắt ông Trời xen vào cuộc đời (Deus ex machina), và quên rằng tưởng « Lôi vũ » của Tào Ngưu, một thứ tưởng hay nhưng đầy những vai trò của tình cờ, cũng đã bị thời gian bỏ lại sau rồi...

NGƯỜI đàn bà chết chỉ vì làm nô lệ cho hai thành kiến: chỉ có tấm thân thể trong trắng mới làm được tâm tình đẹp, và một tấm thân đã ố uế có thể làm hư danh dự của gia thế người chồng.

Muốn giải quyết những vấn đề ấy cho ổn, người đàn bà ấy phải tự đòi ở mình một món đồ... trang sức về tinh thần: sự hy sinh. Nghĩa là cá nhân không phản động lại tình thế, cá nhân thụ động: một thứ thụ động rất bệnh hoạn giữa cái thế kỷ hai mươi. Cá nhân ngoan ngoãn chịu sự tù hãm giữa bức tường công thức về tinh thần — nhất là những công thức về luân lý (conventions morales), bằng

lòng sợ phận mình...

Ngày xưa, một ngày trong cái cõi tối của thời gian, có một bức thánh viết ra hơn một cuốn sách, tạo ra một bảng giá trị (table des valeurs) tính thần, trong đó có một số giá trị về luân lý (valeurs éthiques). Trên cái bảng giá trị ấy, có lác đác một ít công thức mà người ta khai sinh đặt cho những cái tên ngộ ngộ: danh dự.

Từ đó, người đời sau đặt cái bảng ấy lên cao, ngày ngày chiêm bái, và những công thức ấy dần dần trở nên thứ tự cao thấp giữa đời sống. Có người dùng nó hãnh diện với thiên hạ và đôi khi dùng nó làm lợi khí đàn áp — có người vì không có nó mà phải điều chỉnh, phải bỡ vờ trên một cái dốc.... lối tuột họ xuống chân thang xã hội.... đôi khi lối tuột xuống cõi chết thương tâm....

Cô Lan của phim Kiếp hoa là một hạng người chỉ vì tự mình có cái mặc cảm là thiếu đồ... trang sức mà phải tự mình làm nạn nhân của cái bảng giá trị ấy (sau khi đã chiêm bái nó).

Thật là thương tâm một cách mỉa mai, mỉa mai một cách chua chát!

Đáng buồn là soạn giả chuyện phim đã dựng được một thứ diễn hình bệnh hoạn. Nhưng đồng thời cũng đã gọi ra được hình ảnh sự phá sản của một hệ-thống giá-trị (système des valeurs), một thứ hệ thống chỉ để ra được một trạng thái mà trình độ khủng hoảng cao nhất có một cái tên rất rõ: trạng thái bệnh hoạn (morbidity) chung.

Ái ý thức được điều ấy là biết được phim Kiếp hoa hay ở chỗ nào, dở ở chỗ nào, hay đến mực nào và dở đến mực nào và xét chung cả mọi phương diện kỹ thuật, dân cảnh, diễn xuất, nội dung, có phải là nghệ phẩm không.

TAM ÍCH



THUỐC HO LA HƠN QUẢ TINH

CỦA ĐỨC LÂM SĨ
đặc biệt trị Phổi nám, sát trùng lao và các chứng Ho phong, Ho gió, Ho lao. Ho tồn, Ho súc huyết, Ho sản hậu công hiệu cấp kỳ, giúp biết bao nhiêu người lành Phổi và khỏi Ho trở lại mạnh mẽ như thường. Cam đoan kết quả.

Nhà thuốc ĐỨC LÂM SĨ
46 đường An Điền—CHOLON
Khắp đại lý tiệm thuốc Việt Hoa có bán

Đợi ngày thanh bình

(tiếp theo trang 31)

NGƯỜI LÍNH GÁC.—Merci Docteur! (quay về Phía Hùng) Dépéchez-vous! Dépéchez-vous! (Hùng nhìn Huyền Vân, định bước lại gần, người lính lại dục.) Dépéchez-vous! Dépéchez-vous! On vous attend au camp d'internement.

HÙNG.—Huyền Vân! Thôi anh đi, đợi ngày thanh bình chúng ta lại gặp nhau trở lại.

HUYỀN VÂN.—Anh Hùng! Anh Hùng!

(Bóng người lính và Hùng đã khuất. Huyền Vân đứng lại, nước mắt lưng tròng, lúc ấy, hậu trường vắng vắng có tiếng vĩ cầm...)

MÀN TỪ TỪ HẠ
GIANG TÂN



THƯ GIÁO SƯ KỶ NỘM

(tiếp theo trang 40)

Lắt léo cho nên nói thì là TỐI CAO mà đến lúc làm thì hóa ra... SÁNG THẤP!

Lắt léo cho nên nói thì là TRUNG LẬP mà đến lúc làm thì hóa ra... trước không Trung lập, giờ Trung lập, để nếu cần thì rồi sẽ Trung lập cái cóc khô gì cho lỗ vốn!

Lắt léo cho nên nói thì là... NỘI HÓA mà đến lúc làm thì hóa ra... NGOẠI HÓA!

Lắt léo cho nên mới hô hào: « Nghe lời ta nhưng chớ có noi gương ta »

Có nề hễ nghĩ rồi bị quan về sự thực vừa khám phá ra đây không?

Nhất định là không! Các trò ạ.

Vì, hèn ngày sau chúng ta sẽ cùng nhau khám phá ra một sự thực khác nữa về câu chuyện: « Lấy lời mình để dạy đời, và lấy thân mình ra dạy đời. Dĩ ngôn chỉ giáo, dĩ thân chỉ giáo. »

Đợi tuần sau.

GIÁO SƯ KỶ NỘM
của các trò

Giá báo Đợi Mới

dài hạn ở Nam-Việt
và Quân nhân
(cả tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng...	60
6 tháng...	120
1 năm....	240

Bưu phiếu xin đề tên:

ông TRẮC - ANH

117 đại lộ Trần Hưng Đạo—CHOQUAN

Nhi Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay nhứt
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho
các bạn thanh niên:

Xã hội học
Kinh tế học
Chính trị học

dạy bằng Việt văn theo lối hàm thụ.

Hội chương trình điều lệ:

COURS DE SCIENCES SOCIALES

82-84, Bld. de Belleville—Paris

MỘT GÓI THUỐC HÀO HẠNG

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc, tiện rèn và làm đồ người các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo—CHOLON

Có nhiều món giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

CỐT TRUYỆN
của
LY CHÂU SẮC

BÔNG HẠNH PHÚC

TRANH VẼ
của
T. THU



Hoặc kéo nhau đi
Thủ đức tắm Piscine



Hay có mặt ở các rạp chiếu
bóng để cùng thưởng
thức những.



Phim mà họ cho
có nhiều xen hết
sức hấp dẫn...



Lần lần, những nơi trước kia
đối với họ còn xa lạ, ngỡ ngàng :



Thì nay đã trở thành những chỗ quen
thuộc hơn cả mái nhà trường.



Có lúc họ lại rủ nhau đến những chỗ
thanh vắng, nhìn trời, chỉ trăng hẹn sống
bên nhau đến tuổi bạc đầu...